

Thông tin chuyên đề:

**MỪNG ĐẢNG - MỪNG XUÂN
CANH TÝ 2020**



MỤC LỤC

I. ĐẢNG, BÁC HỒ VÀ MÙA XUÂN DÂN TỘC.

90 MÙA XUÂN VỀ VANG CỦA ĐẢNG!	4
MÙA XUÂN, Ý ĐẢNG, LÒNG DÂN	6
MỪNG ĐẢNG 90 XUÂN, MỪNG ĐẤT NƯỚC 35 ĐỔI MỚI	9
"ĐẢNG TA LÀ ĐẠO ĐỨC, LÀ VĂN MINH"	12
NHỚ MÙA XUÂN BÁC HỒ " VỀ NƯỚC NON XA, THỨC TỈNH ĐỜI"	20
TẾT CUỐI CÙNG BẠN RỘN CỦA BÁC HỒ	23
MÃI MÃI SỨC THANH XUÂN, ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐẤT NƯỚC	26
MÙA XUÂN ĐẦU TIÊN	28
MỘT MÙA XUÂN CỦA THIÊN THỜI - ĐỊA LỢI – NHÂN HÒA	30
KÝ ỨC TẾT TRƯỜNG SA	35
TỰ HÀO ĐÓN XUÂN NƠI CỘT MỐC CHỦ QUYỀN	37
XUÂN VỀ NƠI ĐẦU SÓNG	39
NHƯ MỘT LÁ CỜ	42

II. TẾT CỔ TRUYỀN VIỆT NAM – VĂN HÓA NGÀY XUÂN.

NĂM CHUỘT NÓI CHUYỆN "THẦN TÝ"	45
NHỮNG BẤT NGỜ VÀ THÚ VỊ VỀ LOẠI CHUỘT	50
LÝ DO ĐỂ CON CHUỘT ĐỨNG ĐẦU ĐỊA CHI	52
VAI TRÒ CỦA CHUỘT TRONG NGHIÊN CỨU Y HỌC	55
TẾT MẸ, CHA	58
LINH THIÊNG NGHI LỄ ĐÊM GIAO THỪA	61
ĐỪNG ĐỂ MẤT HỒN TẾT TRUYỀN THỐNG	64
ÁO MỚI ĐÓN TẾT XƯA, TẾT NAY	66
BỮA CƠM CHIỀU 30 TẾT	68
CHUYỆN CHÀO HỎI CỦA NGƯỜI VIỆT	70
TẾT VĂN HÓA, NHÂN VĂN	72
NGÀY TẾT NÓI VỀ CÁC LOẠI TRANH KIẾNG THỜ TỔ TIÊN	74
HƯƠNG TRẦM ĐÓN XUÂN	79
VẤN VƯƠNG HƯƠNG TRẦU	82
PHƯỚC - LỘC - THỌ NGÀY TẾT	84
TẾT VIỆT ĐÂU CHỈ RIÊNG CHO NGƯỜI VIỆT	87

III. ĂM THỰC MÙA XUÂN VÀ SỨC KHỎE NGÀY TẾT.

NGÀY XUÂN NGHĨ VỀ CÁCH ĂN UỐNG ĐỂ SỐNG THỌ	89
ĐÓN XUÂN XIN CHÚC SỐNG CHẠM.	92
HOA CHƯNG TẾT LÀM THUỐC	94
GIỮ GÌN SỨC KHỎE NGÀY TẾT.	97
CÂY THUỐC TÊN CHUỘT.	99
GIỮ DÁNG DỊP LỄ.....	102
RƯỢU BIA VÀ SỨC KHỎE.	105

IV. NGƯỜI BÌNH THUẬN ĐÓN TẾT CANH TÝ 2020.

ĐOÀN KẾT, ĐỒNG LÒNG, NHẤT TRÍ, CÙNG NHAU XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP.....	108
ĐIỂM NHẤN TRONG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NĂM 2019.	112
BÌNH THUẬN TRƯỚC CƠ HỘI BỨT PHÁ.	114
NHỮNG CÔNG TRÌNH TẠO SỨC BẬT CHO BÌNH THUẬN.	116
BÌNH THUẬN QUYẾT LIỆT THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP, KHÔNG NGỪNG PHÁT TRIỂN QUÊ HƯƠNG.	119
ĐỂ DU LỊCH BÌNH THUẬN VỮNG NHƯ "KIỀNG BA CHÂN".	123
MUÔN SẮC HOA SÚ THÁI BONSAI.	125
SẮC XUÂN TRÊN NÚI RỪNG TÀ CÚ.....	127
ÁO DÀI HỒN TẾT VIỆT.	129



I. ĐẢNG BÁC HỒ VÀ MÙA XUÂN DÂN TỘC

Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (3/2/1930 – 3/2/2020):

90 MÙA XUÂN VẺ VANG CỦA ĐẢNG!

Với chặng đường 90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng và của cách mạng Việt Nam, chúng ta vô cùng tự hào về những thắng lợi vĩ đại, về sự phát triển mạnh mẽ, toàn diện của đất nước. Đảng Cộng sản Việt Nam thật sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và toàn dân tộc Việt Nam.



Ban Chấp hành Trung ương khóa XII ra mắt Đại hội XII của Đảng

Từ mùa xuân năm 1930 đến nay, Đảng ta đã trải qua 90 mùa xuân. Trong khoảng thời gian ấy, dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đã tiến những bước dài chưa từng có trong lịch sử. Từ một nước thuộc địa, nửa phong kiến, Việt Nam đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường XHCN, có quan hệ

quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Đất nước ta từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu đã bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế.

Mùa xuân năm 1930, với uy tín chính trị, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự ra đời của Đảng là kết quả tất yếu, là yêu cầu khách quan của phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam, đó là công lao và sáng kiến của Nguyễn Ái Quốc...

90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự nghiệp cách mạng của nhân dân và dân tộc ta đã giành được những thắng lợi vĩ đại và có ý nghĩa lịch sử và thời đại. Đó là thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 với việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, chế độ thuộc địa nửa phong kiến ở nước ta bị xóa bỏ, một kỷ nguyên mới ra đời, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Tiếp đó là thắng lợi của các cuộc kháng chiến oanh liệt để giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, đánh thắng chủ nghĩa thực dân cũ và mới, hoàn

thành cách mạng dân chủ nhân dân, thực hiện thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên CNXH.

Những thắng lợi vẻ vang của cách mạng Việt Nam 90 năm qua là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố, là sự hy sinh phấn đấu bền bỉ của toàn dân, với sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân tộc mà hạt nhân là liên minh vững chắc giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức... Chúng ta càng tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam đã một lòng một dạ chiến đấu, hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Dựa trên học thuyết cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh được vận dụng và phát triển sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế Việt Nam, Đảng đã đề ra và không ngừng phát triển hoàn chỉnh Cương lĩnh, đường lối, dẫn dắt cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Lịch sử đã chứng minh, không có đường lối đúng đắn thì không thể có thắng lợi của sự nghiệp độc lập dân tộc và thắng lợi của sự nghiệp đổi mới theo con đường của CNXH như hiện nay...

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, cũng có lúc Đảng mắc phải những sai lầm, khuyết điểm. Có những việc nhân dân đòi hỏi Đảng phải làm nhiều hơn, tốt hơn. Và sự lớn lao của Đảng không chỉ thể hiện ở những cống hiến có tính lịch sử trong suốt 90 năm qua mà còn ở chỗ Đảng dám nhìn thẳng vào sự thật, trân trọng lắng nghe sự phê bình, góp ý của nhân dân, kiên quyết sửa chữa các sai lầm, khuyết điểm để tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên.

Qua 90 năm hình thành và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có được những bài học có giá trị lý luận và thực tiễn. Đó là bài học giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH trong toàn bộ tiến trình phát triển của cách mạng; về đại đoàn kết dân tộc và xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất; về xây dựng liên minh vững chắc giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức; về vai trò của phương pháp cách mạng và lựa chọn phương pháp cách mạng đúng đắn; về lãnh đạo xây dựng và bảo vệ Nhà nước, tăng cường bản chất cách mạng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền Nhà nước; về đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Là Đảng cầm quyền duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong suốt 90 năm qua, Đảng ta đã rút ra những kinh nghiệm quý báu trong công tác xây dựng Đảng, đó là: Thường xuyên tự đổi mới, chỉnh đốn và không ngừng nâng cao tầm tư tưởng và trí tuệ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt phương châm nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội.

Thực tiễn 90 năm qua đã khẳng định: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam thật sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và toàn dân tộc Việt Nam.

Huỳnh Lê // Báo Bình Thuận Xuân

MÙA XUÂN, Ý ĐẢNG, LÒNG DÂN

Với người dân Việt Nam, hai tiếng “Đảng ta” thật thiêng liêng, gắn sâu trong tâm thức của các thế hệ trong suốt 90 năm qua. Hai tiếng “Đảng ta”, đó là một sự khẳng định những gì đáng trân quý nhất, gần gũi, tin cậy nhất mà nhân dân dành riêng cho Đảng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh

GẮN BÓ “MÁU THỊT” GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN

Một mùa Xuân mới đã đến với mọi người, mọi nhà, cũng là lúc đất nước, dân tộc Việt Nam lại rạo rực chuẩn bị kỷ niệm 90 năm ngày “Đảng ta” ra đời. Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của Đảng của dân tộc ta đã khẳng định: “Đảng ta là một Đảng phấn đấu, hy sinh vì

lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, của giai cấp vô sản chứ không vì lợi ích nào khác...”. Hai tiếng “Đảng ta”, đó là một sự khẳng định những gì đáng trân quý nhất, gần gũi, tin cậy nhất mà nhân dân dành riêng cho Đảng.

Ngày 3/2/1930 mãi mãi là mốc son trong lịch sử của dân tộc Việt Nam với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì thành lập. Từ mốc son ấy, cả dân tộc đoàn kết, bền lòng phấn đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng lập nên những kỳ tích vang dội trong 89 năm qua đã chứng minh: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội là đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ những ngày đầu giành được chính quyền về tay nhân dân, đã căn dặn cán bộ, đảng viên: “Việc gì có lợi cho dân thì ráng sức làm. Việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”. Mỗi cán bộ, đảng viên hôm nay phải luôn ghi sâu lời Bác, vì nhân dân mà phụng sự.

Điều lệ Đảng được Đại hội XII thông qua đã ghi rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”.

Thực tế 90 năm qua, đã chứng minh điều đó là hoàn toàn đúng. Đảng ra đời trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, được nhân dân chở che, nuôi dưỡng, đùm bọc nên hòa quyện với khối đại đoàn kết dân tộc.

Nhân dân ta đi theo Đảng từ khi còn sự áp bức, bóc lột của thực dân, đế quốc và phong kiến. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã thắp sáng con đường xóa bỏ áp bức, bóc lột hàng trăm năm của thực dân, đế quốc, khơi dậy niềm tin cho cả dân tộc tiến lên rũ bỏ xiềng xích, gông cùm. Cả dân tộc ta đã đứng lên đi theo Đảng và Bác Hồ giành độc lập, tự do để được ấm no, hạnh phúc.

Chín mươi mùa Xuân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã giành được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đó là thắng lợi của các cuộc kháng chiến giành độc lập dân tộc và những thành tựu to lớn trong sự nghiệp đổi mới, làm cho uy tín của Đảng, của đất nước ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Tất cả những kỳ tích mà đất nước ta, dân tộc ta giành được trong 90 năm kiên định, vững vàng đi theo ngọn cờ cách mạng, là nhờ có sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng quang vinh và Bác Hồ muôn vạn kính yêu.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đã có những truyền thống quý báu. Đó là truyền thống trung thành vô hạn với lợi ích của giai cấp, của nhân dân lao động và của cả dân tộc, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, là truyền thống đoàn kết thống nhất, có tổ chức kỷ luật, trên cơ sở tình thương yêu đồng chí và nguyên tắc tự phê bình và phê bình, là truyền thống đoàn kết quốc tế, thủy chung, trong sáng dựa trên những nguyên tắc và mục tiêu cao cả.

Thực tiễn lịch sử 90 năm qua của cách mạng Việt Nam đã khẳng định mối liên hệ mật thiết, gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và cách mạng Việt Nam.

Mối liên hệ đó đã không ngừng được củng cố, tăng cường qua mọi giai đoạn của cách mạng. Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo dân tộc Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, giành được những thắng lợi vô cùng to lớn, những thành tựu có ý nghĩa lịch sử chính là nhờ gắn bó máu thịt với nhân dân, đoàn kết, tập hợp, phát huy được sức mạnh của toàn dân. Đây là một trong những nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam 90 năm qua, là cội nguồn của sức mạnh Việt Nam.

ĐỀ ĐẢNG THỰC SỰ LÀ “NGƯỜI LÃNH ĐẠO, NGƯỜI ĐẦY TỐ THẬT TRUNG THÀNH CỦA NHÂN DÂN”

Những thắng lợi giành được 90 năm qua kể từ ngày có Đảng lãnh đạo là minh chứng sinh động nhất về năng lực lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta và sức mạnh to lớn của nhân dân ta. Đảng ta không ngừng tự đổi mới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trước bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức được đẩy

mạnh, được đặt ra trong nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng mà gần đây là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Sau 4 năm triển khai thực hiện, các cấp uỷ Đảng đã quan tâm phát hiện, ngăn chặn xử lý nhiều vụ việc tiêu cực, sai phạm của cán bộ, đảng viên. Tinh thần tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã có nhiều chuyển biến rõ nét. Tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm với công việc của cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần khắc phục một bước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến" "tự chuyển hóa" trong nội bộ của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Niềm tin của cán bộ và các tầng lớp nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố và nâng cao.

Bên cạnh việc khẳng định những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của đất nước, Đảng ta vẫn cảnh báo sự tồn tại nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới; công tác xây dựng Đảng còn không ít hạn chế, khuyết điểm... Chính vì vậy, trong giai đoạn 2016 - 2020, một trong những nhiệm vụ trọng tâm Đảng tập trung chỉ đạo, đó là: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ...

Năm 2019 khép lại với những thành tựu toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội, đối ngoại, an ninh quốc phòng, đặc biệt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Dẫu vẫn còn không ít khó khăn, thách thức, song kết quả của những nỗ lực trong năm vừa qua là tiền đề rất quan trọng cho sự bứt phá trong năm 2020 và những năm tiếp theo, đã thể hiện sự lãnh đạo tài tình của Đảng.

Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng năm nay diễn ra trong không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XII, tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Phát huy những thành quả đã đạt được, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ và Nghị quyết Đại hội Đảng đã đề ra, tạo tiền đề và niềm tin để hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016 - 2021. Mỗi người dân Việt Nam tin tưởng rằng, Đảng sẽ tiếp tục tổ chức thực hiện tốt nhất cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng đúng với tinh thần "xây dựng Đảng là then chốt" để Đảng thực sự trở thành "là đạo đức, là văn minh", là "người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân" thực hiện thành công mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" mà Đảng và Bác Hồ kính yêu đã lựa chọn.

Phương Nam // Báo Công lý Xuân

MỪNG ĐẢNG 90 XUÂN, MỪNG ĐẤT NƯỚC 35 ĐỔI MỚI

Xuân Canh Tý 2020 tròn 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới đất nước của nhân dân ta được tiến hành toàn diện, đồng bộ và đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị...



Một Việt Nam năng động đang trên đường đổi mới

NHỮNG THÀNH TỰU SAU 35 NĂM CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

Qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, mặc dù trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, nhanh chóng,

khó dự báo, nhưng diện mạo và bức tranh toàn cảnh của đất nước ta đã có những thay đổi đáng kể. Khi bước vào đổi mới, đất nước ta phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là sau khi Liên Xô tan rã, chúng ta bị bao vây cấm vận, không còn sự viện trợ vô tư, to lớn của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa anh em nữa. Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu, vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, được thế giới ghi nhận, đánh giá cao. Đúng như lời Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã từng nhận xét: “Chưa bao giờ đất nước ta có được cơ đồ, vị thế và uy tín trên trường quốc tế như ngày nay”.

Hướng tới kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng và các ngày lễ lớn của Đảng và dân tộc trong năm 2020, chúng ta vui mừng nhận thấy rằng: Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới đất nước của nhân dân ta được tiến hành toàn diện, đồng bộ và đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Hiện nay, Việt Nam là một trong những nước có nền kinh tế phát triển năng động, với tốc độ tăng trưởng khá cao, tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế ngày càng nâng lên; chính trị - xã hội ổn định; độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường; hoạt động đối ngoại ngày càng mở rộng, đi vào chiều sâu và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có những chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng, cụ thể, rõ rệt, được nhân dân đồng tình ủng hộ, đánh giá cao; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên và có sự thay đổi về chất so với thời kỳ trước đổi mới; mối quan hệ gắn bó, mật thiết giữa Đảng với nhân dân và niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được củng cố, tăng cường.

Như vậy, có thể nói, sau 35 năm đổi mới, diện mạo và bức tranh toàn cảnh của đất nước ta đã có những thay đổi đáng kể, nếu không muốn nói là sự thay đổi “một trời, một vực”.

ĐẶC BIỆT CHÚ TRỌNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng thông qua (năm 1991) và Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định: “Trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, phải lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội”. Có thể nói, đây là quan điểm cơ bản và rất quan trọng của Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Từ quan điểm cơ bản của Đảng nêu trên, chúng ta cần nhận thức sâu sắc rằng, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và mọi hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đều phải hướng vào mục tiêu trung tâm, xuyên suốt là thúc đẩy phát triển kinh tế của đất nước; bởi nếu không phát triển kinh tế thì chúng ta không có tiềm lực, không có sức mạnh để bảo vệ thành quả của cách mạng và bảo vệ đất nước trong bối cảnh thế giới ngày nay. Mặt khác, cùng với việc lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng phải thường xuyên quan tâm, chăm lo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng để Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo đưa đất nước đi lên; bởi xây dựng Đảng thực chất là xây dựng các tổ chức của hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong mỗi thời kỳ của cách mạng.

Vì vậy, nếu chủ quan, mất cảnh giác, không quan tâm chăm lo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thì kinh tế cũng không thể phát triển được. Sự tan rã của Liên Xô và ở các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là bài học kinh nghiệm đắt giá đối với Đảng ta. Vì vậy, trong những năm gần đây, nhất là trong nhiệm kỳ này, Ban Chấp hành

Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy, tổ chức đảng đã đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn và hành động quyết liệt. Do đó, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và xây dựng đội ngũ cán bộ đã đạt được những kết quả rất quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước mà Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra.

CÁN BỘ LÀ NHÂN TỐ QUYẾT ĐỊNH

Thực tế cho thấy, trên thế giới hiện nay, tất cả các quốc gia, vùng lãnh thổ đều có đảng hoặc một tổ chức chính trị tương tự như đảng lãnh đạo. Thực tiễn của cách mạng thế giới cũng chỉ ra rằng, Đảng Cộng sản cầm quyền nào muốn tồn tại và phát triển thì đều phải đề ra được đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đất nước; phải xây dựng được tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị khoa học, tinh gọn, phù hợp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phải xây dựng được đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng đề ra.

Trong ba vấn đề quan trọng nêu trên suy cho cùng, xây dựng được đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng trong mỗi thời kỳ lịch sử là nhân tố quan trọng, có ý nghĩa quyết định nhất. Bởi vì, cán bộ vừa là người hoạch định ra đường lối, chiến lược; là người thiết lập nên tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và cơ chế vận hành của hệ thống ấy; đồng thời, cũng là người trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối mà Đảng đề ra, đưa chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Chính vì lẽ đó, từ thực tiễn hoạt động cách mạng phong phú, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết “Cán bộ là gốc của công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Người còn nói: “Bất kỳ chính sách công tác nào, nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi; nếu không có cán bộ tốt thì thất bại, tức là lỗ vốn”. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng cũng nhiều lần nhấn mạnh: “Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt thì công tác cán bộ là then chốt của nhiệm vụ then chốt”.

Trên cơ sở tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã khẳng định: Sự trưởng thành, lớn mạnh của đội ngũ cán bộ các cấp là nhân tố quyết định làm nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước hơn 30 năm qua.

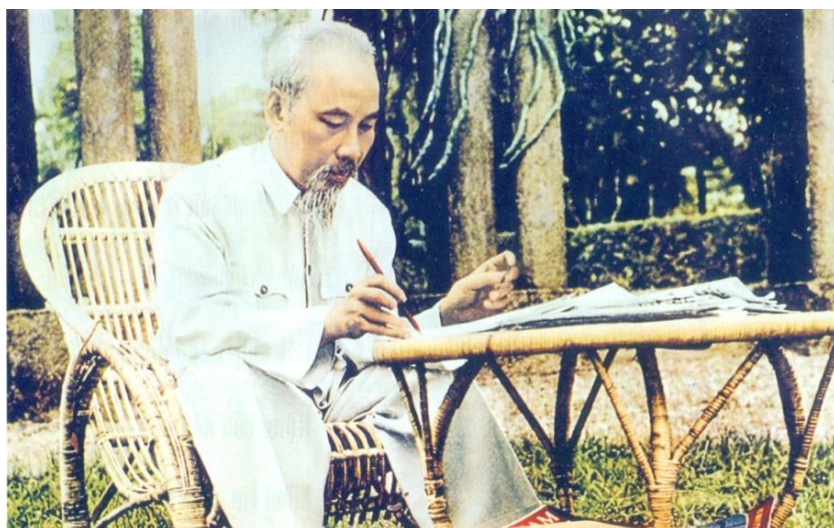
Nguyễn Đức Hà // Báo Công lý Xuân

Mừng Xuân, Mừng Đảng, nhớ lời Bác dạy:

“ĐẢNG TA LÀ ĐẠO ĐỨC, LÀ VĂN MINH”

Đất nước vào xuân. Trời trong, nắng hồng. Cây lá đâm chồi nảy lộc. Ngàn hoa khoe sắc. Vạn vật trở mình, vươn lên sức mới. Xuân này hội tụ nhiều niềm vui:

Mừng đất nước và Nhân dân có thêm nhiều thành tựu mới. Mừng 130 năm sinh nhật Bác Hồ, 90 năm thành lập Đảng, 75 năm thành lập nước, 45 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Mừng đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Hồi tưởng lại thuở nước ta đắm chìm trong nô lệ, mới thấy hết giá trị cuộc sống độc lập, tự do, hạnh phúc của ngày hôm nay.



Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

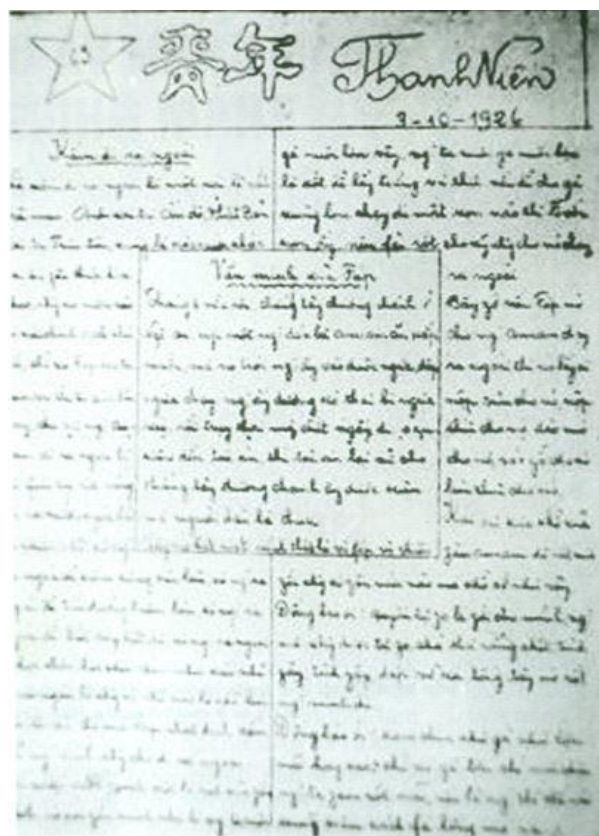
Nước ta, đến những năm đầu thế kỷ 20, các cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp của Nhân dân ta dù rất anh dũng nhưng cuối cùng đều thất bại; phong trào cứu nước, giải phóng dân tộc rơi dần vào khủng hoảng, bế tắc.

Trong bối cảnh đó, ngày 5-6-1911, tại bến cảng Nhà

Rông (Sai Gòn), Bác Hồ - lúc đó tên là Nguyễn Tất Thành - ra đi tìm đường cứu nước. Người đi nhiều nước, đến nhiều nơi, trong đó có Mỹ, Anh, Pháp, tìm hiểu thực tế, tiếp cận nhiều học thuyết tư tưởng khác nhau, bước đầu tiếp thụ giá trị văn hóa phương Tây. Cách mạng Tháng Mười Nga (1917) thắng lợi, Người thể hiện lòng kính phục đối với lãnh tụ Lenin. Tại nước Pháp, đầu năm 1919, Người tham gia Đảng Xã hội Pháp, một chính đảng lớn và tiến bộ nhất lúc đó. Tháng 6 năm 1919, với tên Nguyễn Ái Quốc, Người thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước, gửi đến Hội nghị hòa bình Versailles yêu sách 8 điểm đòi những quyền tối thiểu cho Nhân dân Việt Nam. Sau nhiều năm tìm tòi, trăn trở, năm 1920, đọc được Luận cương của Lenin về vấn đề dân tộc và thuộc địa đăng trên báo L' Humanité, Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn: con đường cách mạng vô sản. Tháng 12-1920, tại đại hội Tours, Người bỏ phiếu tán thành Quốc tế III, đặt trọn niềm tin giải phóng dân tộc vào đường lối cách mạng của Lenin. Như vậy, Nguyễn Ái Quốc là một trong những người tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp và là người cộng sản Việt Nam đầu tiên.



Tác phẩm Duông khách mệnh của Nguyễn Ái Quốc



Báo Thanh niên của Nguyễn Ái Quốc

Từ đó, Nguyễn Ái Quốc vừa tiếp tục nghiên cứu, vừa tích cực truyền bá Chủ nghĩa Mác - Lênin, chuẩn bị thành lập Đảng. Tháng 7-1921, Người cùng với một số chiến sĩ ở nhiều nước thuộc địa khác thành lập Hội liên hiệp thuộc địa; năm sau, ra báo Le Paria (Người cùng khổ) là tờ báo của Hội làm tiếng nói chung. Người viết cho nhiều báo, phát biểu trên nhiều diễn đàn, tố cáo tội ác của thực dân Pháp, yêu cầu các Đảng cộng sản ở các nước tư bản, trước hết là Đảng Cộng sản Pháp phải quan tâm đến các nước thuộc địa. Giữa năm 1923, theo lời mời của đại diện Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc rời Pháp, đến Liên Xô. Ở đây, điều kiện học tập, nghiên cứu, tầm hoạt động, ảnh hưởng của Người rộng hơn, mang tính quốc tế hơn. Tháng 10-1923, với tư cách là đại biểu nông dân Đông Dương, Người dự Đại hội lần thứ nhất Quốc tế Nông dân, được bầu làm ủy viên Đoàn chủ tịch Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân. Cuối năm 1923, Nguyễn Ái Quốc vào học Trường Đại học Phương Đông trực thuộc Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Học xong, tháng 4- 1924, Người được nhận vào làm cán bộ của Ban phương Đông Quốc tế Cộng sản. Từ ngày 17-6 đến ngày 8-7-1924 tại Mátxcova, Người tham dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản với tư cách là đại biểu tư vấn của Ban phương Đông Quốc tế Cộng sản. Sau đó, Nguyễn Ái Quốc còn được mời tham dự Đại hội lần thứ III Quốc tế Công hội đỏ, Đại hội Quốc tế Cộng sản Thanh niên và Hội nghị Tổ chức Quốc tế cứu tế đỏ. Trên đất nước Liên Xô, tại diễn đàn các đại hội, bài viết trên các báo, Nguyễn Ái Quốc tiếp tục vạch trần tội ác của thực dân, tình cảnh người dân thuộc địa, đề nghị các Đảng cộng sản quan tâm hơn đối với cách mạng giải phóng dân tộc. Đặc biệt, Người hoàn thành tác phẩm Le procès de la colonisation française (Bản án chế độ thực dân Pháp), gửi về Paris xuất bản năm 1925.

Theo nguyện vọng, Quốc tế Cộng sản giao cho Nguyễn Ái Quốc nhiệm vụ theo dõi và chỉ đạo phong trào cách mạng ở một số nước châu Á. Cuối tháng 10-1924, Nguyễn Ái Quốc rời Mátxcova lên đường đi Trung Quốc ngày 11-11-1924, Người đến Quảng Châu với tư cách là đặc phái viên của Quốc tế Cộng sản.

Trong thời gian ở Quảng Châu, Người xúc tiến nhiều việc để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, tập hợp những thanh niên yêu nước trong và ngoài nước có xu hướng cộng sản. Trong các năm 1925-1927, được sự giúp đỡ của Khu ủy Quảng Đông (Đảng Cộng sản Trung Quốc) và Đoàn cố vấn Xôviết, Người mở ba lớp huấn luyện chính trị, tổng số học viên khoảng 75 người. Học xong, đại bộ phận đều trở về nước, một số về Xiêm hoạt động, tuyên truyền, giác ngộ cách mạng trong quần chúng, thành lập các cơ sở của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Ngày 21-6-1925, báo Thanh Niên - cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - ra số đầu. Trong tất cả 208 số báo Thanh Niên, có 88 số do Nguyễn Ái Quốc trực tiếp làm, nội dung chủ yếu: Tố cáo tội ác của thực dân Pháp, nổi thống khổ của Nhân dân, kêu gọi mọi người thức tỉnh, đứng lên đánh đổ kẻ thù; khẳng định chỉ có con đường cách mạng mới giải phóng Nhân dân khỏi cảnh thống khổ, tiến tới tự do và giàu mạnh, từ cách mạng quốc gia, tiến tới cách mạng thế giới; lực lượng cách mạng là toàn dân đoàn kết, lấy công nông làm nền tảng, tranh thủ liên kết với các lực lượng có thể được; phải có đảng cộng sản lãnh đạo và tổ chức quần chúng cách mạng. Báo mỗi số chỉ in 100 bản, đưa về khắp ba miền đất nước, lại có sức lan tỏa và ảnh hưởng lớn. Năm 1927, tác phẩm Đường Cách Mệnh của Nguyễn Ái Quốc – gồm các bài giảng của Người tại các lớp huấn luyện chính trị - được xuất bản ở Quảng Châu (Trung Quốc).

Trong nước, đến năm 1927-1928, ở các thành phố lớn (Hà Nội, Vinh, Sài Gòn), hệ thống tổ chức của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã hình thành từ trung ương xuống tận cơ sở. Tại Đại hội toàn quốc Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên vào đầu tháng 5-1928 ở Hương Cảng, các đại biểu nêu yêu cầu thành lập Đảng Cộng sản, nhưng bị Lâm Đức Thụ - người chủ trì đại hội – bác bỏ. Các đoàn đại biểu ba miền ra về, quyết tâm thành lập Đảng Cộng sản. Ngày 17-6-1929, Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời tại Hà Nội. Đầu tháng 8-1929, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn ra đời ở miền Trung từ những người thuộc phái tả của Đảng Tân Việt. Như vậy, trong vòng bốn tháng, ba tổ chức cộng sản ra đời ở ba miền đất nước, chứng tỏ việc thành lập một đảng cộng sản để lãnh đạo cách mạng nước ta là yêu cầu khách quan và chín muồi. Nhưng các tổ chức cộng sản này thường xuyên, đã kích nhau để tranh giành ảnh hưởng. Trước tình hình đó, ngày 27-10-1929, Quốc tế Cộng sản đã có chỉ thị cho các tổ chức cộng sản ở Việt Nam nên hợp nhất thành “tổ chức cộng sản duy nhất” ở Đông Dương.

Trong thời gian này, Nguyễn Ái Quốc đang hoạt động ở Xiêm. Ngày 10-10-1929, tòa án Vinh của Pháp xử tử hình vắng mặt Người. Người cũng không biết rằng cụ Nguyễn Sinh Sắc, người cha thân yêu từng theo dõi bước chân cứu nước của mình, đã qua đời ngày 29-11-1929, tại Cao Lãnh. Cuối năm 1929, Nguyễn Ái Quốc rời Xiêm, đi Trung Quốc, đến Hương Cảng, gửi thư về nước mời các tổ chức cộng sản sang Hương Cảng để bàn việc hợp nhất. Các đại biểu trong nước đến Hương Cảng vào lúc gần Tết Canh Ngọ (1930).

“Ngày 3-2-1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản khai mạc tại nhà của một công nhân ở Cửu Long thuộc Hồng Kông. Tham dự Hội nghị, ngoài Nguyễn Ái Quốc, thay mặt Quốc tế Cộng sản, có hai đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng là Trịnh Đình Cửu và Nguyễn Đức Cảnh, hai đại biểu của An Nam Cộng sản Đảng là Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn mới thành lập, chưa có liên hệ nên chưa cử được đại biểu tới dự. Ngoài ra còn có hai người giúp việc Hội nghị là Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn. Tất cả các đại biểu đều nhận thức rõ tầm quan trọng của Hội nghị này và trách nhiệm của mình trong sự kiện trọng đại đó” (1).

Tại Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc đề nghị các đại biểu “bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương”. Người đề nghị từng đoàn đại biểu phát biểu ý kiến. Các đại biểu trình bày thẳng thắn quan điểm, suy nghĩ của mình. Sau các buổi lắng nghe ý kiến, Nguyễn Ái Quốc kết luận: “Thế là chúng ta đều là những người các mạng. Ở Liên Xô, Anh, Mỹ, Pháp, cả đến các nước thuộc địa, mỗi nước chỉ có một Đảng Cộng sản. Vì vậy, nước Việt Nam không thể có ba Đảng Cộng sản. Chúng ta phải đoàn kết giai cấp, đoàn kết toàn dân, đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Để đạt mục đích ấy, phải thống nhất tổ chức. Nhân danh Quốc tế Cộng sản chân chính, thống nhất, các đồng chí có đồng ý không? Tất cả mọi người giơ tay biểu quyết đồng ý” (2).

Khi thảo luận về tên Đảng, có ý kiến đề nghị lấy tên An Nam Cộng sản Đảng, có ý kiến đề nghị lấy tên Đông Dương Cộng sản Đảng. Nguyễn Ái Quốc đề nghị và được Hội nghị nhất trí đặt tên là Đảng Cộng sản Việt Nam vì Người cho rằng mặc dù ba nước Đông Dương đều bị thực dân thống trị, nhưng mỗi nước cần có riêng một đảng cộng sản để lãnh đạo cách mạng nước mình. Hội nghị cũng đã thảo luận và nhất trí thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn tắt. Chương trình tóm tắt do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo. Các văn kiện này hợp thành cương lĩnh cách mạng đầu tiên của Đảng. Hội nghị thành lập Đảng kết thúc ngày 7-2-1930. Sau đó, ngày 24-2-1930, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn cũng tự nguyện hợp nhất vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 16-2-1930, Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam viết Lời kêu gọi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả đồng bào bị áp bức, bóc lột nhân dịp thành lập Đảng. Lời kêu gọi có đoạn: “Nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản giải quyết vấn đề cách mạng ở nước ta, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ và thấy có trách nhiệm gửi tới anh chị em và các đồng chí lời kêu gọi này (...). Đảng Cộng sản Việt Nam đã được thành lập. Đó là Đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ dìu dắt giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng An Nam đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột chúng ta. Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng để: 1. Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến An Nam và giai cấp tư sản phản cách mạng / 2. Làm cho nước An Nam được độc lập / 3. Thành lập Chính phủ công nông binh / 4. Tịch thu tất cả các nhà băng và cơ sở sản xuất của đế quốc trao cho Chính phủ công nông binh / 5. Quốc hữu hóa toàn bộ đồn điền và đất đai của bọn đế quốc và địa chủ phản cách mạng An Nam chia cho nông dân nghèo / 6. Thực hiện ngày làm 8 giờ / 7. Hủy bỏ mọi thứ quốc trái và thuế than, miễn các thứ thuế cho nông dân nghèo / 8. Đem lại mọi quyền tự do cho nhân dân / 9. Thực hành giáo dục toàn dân / 10. Thực hiện nam nữ bình quyền” (3). Lời kêu gọi này cũng là một trong những văn kiện đầu tiên của Hội nghị thành lập Đảng.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một kết quả tất yếu, gắn liền với công lao to lớn của Nguyễn Ái Quốc, đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại của lịch sử nước ta vào nửa đầu thế kỷ 20: khắc phục nguy cơ phân tán, chia rẽ, bế tắc đường lối trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc; mở ra một thời kỳ mới vô cùng oanh liệt, là nhân tố đầu tiên, quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng nước ta.

Chiến đấu kiên cường, thắng lợi vẻ vang

Chín mươi năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng nước ta liên tục giành được những thắng lợi to lớn. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, xóa bỏ chế độ thuộc địa nửa phong kiến trên đất nước ta, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc. Tiếp đó là thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1954-1975); khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo vệ vững chắc biên giới, cả nước bước vào thời kỳ xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986); thắng lợi của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa từ 1986 đến nay, hội nhập quốc tế, từng bước đưa đất nước “sánh vai cùng cường quốc năm châu” theo mong ước của Bác Hồ. Hiện nay, nước ta kinh tế tăng trưởng khá, tương đối ổn định, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng cao, độc lập chủ quyền, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, các nước bạn nhiều, uy tín nước ta trên trường quốc tế ngày càng cao. Hành trình đi đến những thắng lợi to lớn đó, có lúc Đảng cũng mắc phải khuyết điểm, sai lầm; nhưng mỗi lúc như thế, Đảng ta nhìn thẳng vào sự thật, nhận lấy trách nhiệm, ra sức sửa chữa, rút ra bài học sâu sắc cho tương lai.

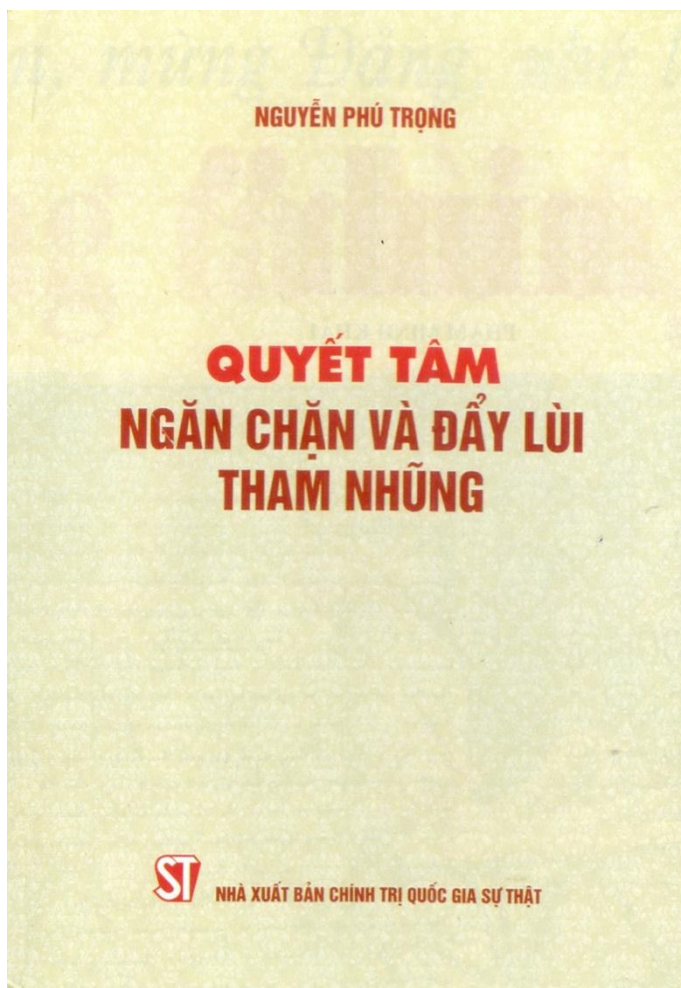
Thắng lợi vĩ đại, Tổ quốc thống nhất, Nhân dân được sống trong hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc như hôm nay rõ ràng là do Đảng, Bác Hồ lãnh đạo toàn dân mang lại. Thắng lợi này gắn liền với công lao của những người cộng sản đầu tiên ở ba miền đất nước, các bậc lãnh đạo tiền bối, các cán bộ, đảng viên kiên trung của Đảng qua các thời kỳ, của các tầng lớp nhân dân yêu nước vì sự hưng vong của dân tộc, sự hy sinh vô giá của các mẹ liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, hàng vạn anh hùng, liệt sĩ đã ngã xuống trong đấu tranh giải phóng dân tộc. Thắng lợi này gắn liền với tinh thần tận trung với Đảng, tận hiếu với dân, vượt qua biết bao gian lao, khổ cực, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo và chiến đấu dũng cảm, hy sinh của đồng bào, lực lượng vũ trang cả nước trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thắng lợi và công ơn to lớn đó là một thực tế lịch sử hiển nhiên, không ai có thể phủ định, bôi xấu hoặc bội nghĩa, vong ân.

Bác Hồ nói về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Suốt quá trình chuẩn bị, thành lập, hoạt động và chiến đấu của Đảng, Bác Hồ luôn luôn quan tâm giáo dục, rèn luyện Đảng ta trở thành một Đảng cách mạng chân chính. Người mở lớp huấn luyện, soạn các văn kiện đầu tiên của Đảng, viết thư, viết sách, viết báo, nói chuyện trong các hội nghị và lớp học, viết Di chúc, đặc biệt là chính cuộc sống, học tập và chiến đấu của Người để giáo dục về Đảng, về đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

Bác Hồ nói về Đảng rất sâu sắc, cụ thể, dễ hiểu, dễ làm; có thể tổng hợp, khái quát những nội dung cơ bản sau đây: Đảng “do dân tổ chức nên”, từ Nhân dân mà ra, có mối quan hệ máu thịt với Nhân dân, mọi hoạt động của Đảng phải lấy dân làm



Cuốn sách Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng

gốc; Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, của Nhân dân lao động và của cả dân tộc, Đảng lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin “làm cốt”; Mục tiêu đầu tranh của Đảng là xóa bỏ chế độ thực dân phong kiến, xây dựng Chủ nghĩa xã hội, xây dựng Tổ quốc Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh và góp phần vào sự nghiệp cách mạng thế giới; Đảng phải có đường lối, chủ trương sát thực tế, hợp lòng dân, cái gì có lợi cho dân thì hết sức làm, cái gì có hại cho dân thì hết sức tránh; Nhân dân vừa là động lực to lớn của cách mạng, vừa là người được thụ hưởng thành quả cách mạng; Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hành dân chủ rộng rãi, tự phê bình và phê bình, đoàn kết thống nhất trong Đảng, từ đó thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế thì chắc chắn sẽ đạt từ thành công này đến thành công khác; Cán bộ, đảng viên phải có đủ đức và tài - trong đó đức là gốc - hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc và Nhân dân, đặt lợi ích của Tổ quốc và Nhân dân lên trên

hết, lo trước nỗi lo của dân, vui sau niềm vui của dân; Thường xuyên chỉnh đốn lại Đảng, “Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ, và để dạy bảo cán bộ và đảng viên. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài” (3).

Trong Di chúc, điều Bác Hồ căn dặn trước tiên là Đảng. Mở đầu, Người khẳng định công lao to lớn của Đảng: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Sau đó, Người đưa ra lời khuyên: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”; “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”(4). Bác chỉ rõ, trong điều kiện là một Đảng cầm quyền, việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là cực kỳ quan trọng, quyết định thắng lợi của cách mạng Người viết: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” (5).

Từ rất sớm, khi khẳng định tính ưu việt, tiên phong của Đảng Bác Hồ cũng dự báo nhiều nguy cơ để Đảng chủ động phòng ngừa. Trong tác phẩm Đường cách mệnh (1927), Người nêu 23 điều về “tư cách một người cách mệnh”, thì điều thứ 13 là: “ít lòng tham muốn về vật chất”. Bác không bao giờ chủ trương triệt tiêu “lòng tham muốn về vật chất của cán bộ vì vật chất là nhu cầu thiết yếu của con người; Bác chỉ yêu cầu “ít lòng tham muốn về vật chất” mà thôi. Trong tác phẩm sửa đổi lối làm việc (1947), Bác nêu 12 điều về “tư cách của Đảng chân chính cách mạng”, điều 1 là: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”. Theo đó, vào Đảng là để phục vụ, có khi phải hy sinh cả xương máu của mình cho Tổ quốc, Nhân dân; chứ không phải vào Đảng để làm quan, lên chức, tham nhũng, làm giàu bất chính. Từ tháng 10- 1947, Bác đã cảnh báo: “Nói về Đảng, một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”(6). Tháng 6- 1968, Người nhắc lại: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” (7).

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về Đảng nêu trên là sự vận dụng sáng tạo và phát triển lớn những nguyên lý của Chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với đặc điểm nước ta, nhất là phù hợp với văn hóa phương Đông, truyền thống tốt đẹp của dân tộc được hun đúc qua mấy ngàn năm lịch sử.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng Hồ Chí Minh và đó là nhân tố quyết định để có một nước Việt Nam “to đẹp, đàng hoàng” như ngày hôm nay. Khẳng định, tự hào về những thành tựu to lớn trong 90 năm qua, khắc ghi lời dạy của Bác, Đảng ta bao giờ cũng thành thật nhìn nhận, kiên quyết khắc phục, sửa chữa những khó khăn, khuyết điểm trong mỗi chặng đường cách mạng.

Sau đổi mới, tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ (khóa VII) của Đảng (tháng 1-1994), Đảng ta đã nêu lên bốn nguy cơ: tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, lệch hướng xã hội chủ nghĩa, nạn tham nhũng và tệ quan liêu, “diễn biến hòa bình” do các thế lực thù địch gây ra; sau đó, tiếp tục khẳng định nó vẫn tồn tại và diễn biến phức tạp cho đến hiện nay, ảnh hưởng đến sự tồn vong của Đảng và chế độ. Do đó, trong các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều thể hiện những nỗ lực nhằm hạn chế, vượt qua các nguy cơ này. Chỉ riêng vấn đề phòng, chống tham nhũng, thời gian qua, nhất là từ khi Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng được thành lập (tháng 2-2013) do Tổng Bí thư làm Trưởng ban, đã đạt được nhiều kết quả, xử lý nhiều vụ tham nhũng lớn, tạo những chuyển biến tích cực trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, được dư luận hoan nghênh, ủng hộ. Cuốn sách Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng vừa mới phát hành thể hiện quyết tâm cao với tinh thần “không vùng cấm, không ngại nghĩ, không chùng xuống” của vị lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước ta trong cuộc chiến chống “giặc nội xâm” tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

* * *

Nhớ lại, Tết Canh Tý (1960), trong bài nói tại Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng, Bác Hồ kết thúc bằng mấy câu thơ ẩn tượng:

“Đảng ta vĩ đại như biển rộng, núi cao,

Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi biết bao nhiêu tình.

Đảng ta là đạo đức, là văn minh, Là thống nhất, độc lập, là hòa bình ấm no.

Công ơn Đảng thật là to,

Ba mươi năm lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử bằng vàng”.

Bài thơ ca ngợi lý tưởng, tầm vóc, thành tựu, công ơn, giá trị, phẩm chất của Đảng ở độ tuổi 30 đầy sức sống. Đọc qua bài thơ, ta có cảm tưởng như những cảm xúc, tư tưởng lớn, chân thực của tác giả đã “phá vỡ” thể thơ lục bát truyền thống, vươn đến tầm cao tuyệt mỹ.

Tết Canh Tý (2020) này Đảng ta tròn 90 xuân. Bài thơ của Bác cách đây 60 năm vừa ca ngợi, vừa yêu cầu toàn Đảng hãy phát huy truyền thống tốt đẹp của mình, kịp thời nâng cao trí tuệ thời đại, kiên quyết tẩy trừ những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, thường xuyên chăm bồi đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng ta thật trong sạch vững mạnh, xứng đáng là biểu tượng cao đẹp của đạo đức và văn minh, làm tròn sứ mệnh lãnh đạo Nhân dân ta xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh theo Di chúc của Người.

Phạm Minh Khải // Báo Hậu Giang Xuân

(1). Song Thành (Chủ biên): Hồ Chí Minh tiểu sử, Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr. 229

(2). Hồng Hà: Bác Hồ trên đất nước Lenin, Thanh niên, Hà Nội, 2000, tr. 238

(3). Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 250

(4). Hồ Chí Minh toàn tập, tập 12, Sdd, tr 497- 498

(5). Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Sdd, tr. 261

(6). Hồ Chí Minh toàn tập, tập 12, Sdd, tr. 557-558



NHỚ MÙA XUÂN BÁC HỒ “VỀ NƯỚC NON XA, THỨC TỈNH ĐỜI”

Trường ca *Theo chân Bác* được nhà thơ Tố Hữu viết tháng 1-1970, sau ngày Bác Hồ kính yêu ra đi “gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác...”. Theo bà Nguyễn Minh Hồng, con gái út nhà thơ, thì “thời điểm Bác mất, ba tôi không được gặp Bác, bởi lúc đó ông cũng đang nằm viện. Lúc tim Bác ngừng đập, mọi người mới báo và ông chạy thẳng từ bệnh viện tới chỗ Bác nằm. Sau đó, ông phải vào bệnh viện lại”. Là thế nên có những câu thơ thật xót xa: “Thôi đập rồi chẳng? Một trái tim/ Đỏ như sao Hỏa, sáng sao Kim!/ Muốn òa nước nở bên em nhỏ/ Nước mắt ta đành nuốt, lặng im...”.



Bác Hồ và nhà thơ Tố Hữu về thăm Pác Bó (Cao Bằng), năm 1961

Trường ca không chỉ là tình cảm sâu đậm của nhà thơ với Bác, mà còn là nỗi tiếc thương vô hạn, lòng biết ơn sâu nặng trước công lao to lớn của Người đối với đất nước, niềm tin sắt son vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang, con đường mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

Đúng như tên gọi, từng câu thơ trong trường ca đi theo từng bước chân trong cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người với những thử thách gian lao cùng ý chí quyết tâm sắt đá giải phóng dân tộc. Trường ca có những câu thật đẹp, đẹp như một bức tranh về mùa xuân năm 1941: “Ôi sáng xuân nay, Xuân 41/ Trắng rừng biên giới nở hoa mơ/ Bác về... Im lặng. Con chim hót/ Thánh thót bờ lau, vui ngẩn ngơ...”.

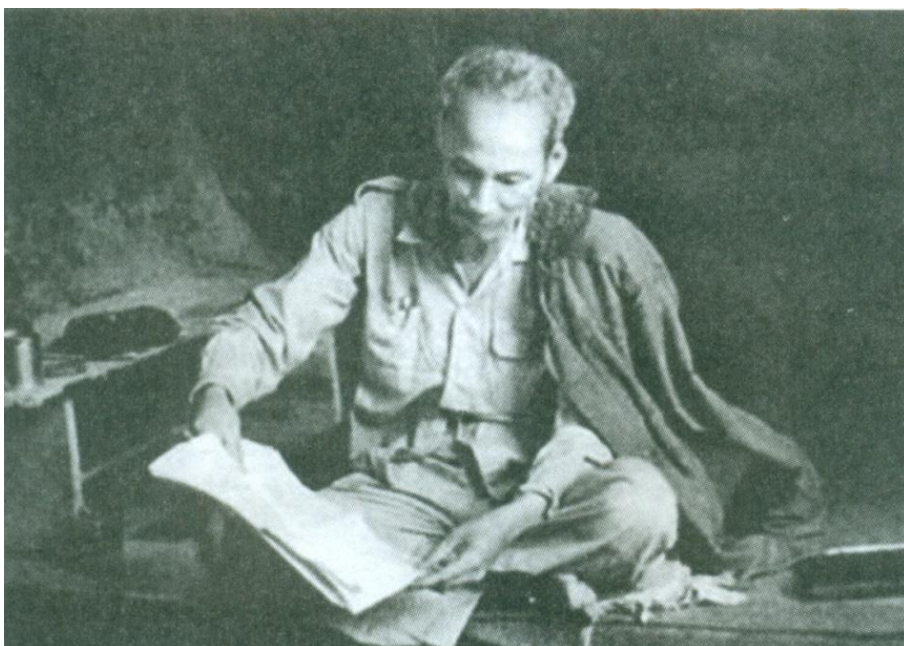
“Sáng xuân nay” mà câu thơ nói tới là một sáng xuân lịch sử của non sông đất nước ta, của dân tộc ta, sáng 28-1-1941 (tức Mồng Hai Tết Tân Ty). Sáng xuân ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vượt cột mốc 108 biên giới Việt Nam-Trung Quốc về đến Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Vậy là sau 30 năm từ biệt

Tổ quốc từ Bến Nhà Rồng, Bác đã thực sự trở về với sứ mệnh cao cả, cùng toàn Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam đánh đuổi thực dân, đế quốc, giành độc lập cho Tổ quốc, tự do và thống nhất đất nước sau những năm trường nô lệ và cắt chia. Sáng xuân ấy, đồng bào Pác Bó, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng vinh dự tự hào thay mặt nhân dân cả nước đón người con ưu tú nhất của dân tộc Việt Nam trở về... Lịch sử còn ghi, khi đến cột mốc 108, Người dừng lại, cúi xuống bốc một nắm đất lên rồi đứng lặng hồi lâu, hướng tầm mắt về phía dải đất Tổ quốc trùng điệp ngút ngàn. Trời đất đang vào xuân, hoa nở thắm núi rừng, cây cối đâm chồi xanh lộc biếc. Tất cả vạn vật như khoác trên mình chiếc áo mới hứa hẹn một ngày mai tươi sáng: “Bác đã về đây, Tổ quốc ơi! / Nhớ thương, hồn đất ấm hơi Người / Ba mươi năm ấy, chân không nghỉ / Mà đến bây giờ mới tới nơi!...”.

Tổ Hữu nhắc lại cuộc đời 30 năm bôn ba của Bác với chứa chan tình cảm yêu thương: “Từ đó, Người đi... những bước đầu / Lênh đênh bốn biển, một con tàu / Cuộc đời sóng gió. Trong than bụi / Tay đốt lò, lau chảo, thái rau”.

Rồi một hôm: “Xóm thợ Paris nghèo cuối ngõ / Từng bừng gác trọ đón bình minh / Mác-Lênin đến... Từng trang đỏ / Chân lý đây rồi, lẽ tử sinh! / Đứng dậy! Ôi Người cùng khổ ơi! / Tiếng chuông ta đánh, giục liên hồi / Hãy bay đi, hãy bay qua sóng / Về nước non xa, thức tỉnh đời”.

Nhà thơ dân tộc Tày Nông Quốc Chấn đã viết những câu thơ cũng giản dị về sự kiện lịch sử này: “Người đi vong Trái Đất / Người về mở cửa hang / Mở muôn ngàn con mắt / Đón cờ đỏ sao vàng...”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Pác Bó. Ảnh tư liệu

Đây là giây phút lịch sử thiêng liêng, là bước ngoặt trong cuộc đời vì nước, vì dân của Bác. Phút giây đó, sau này Người có lần kể lại, bao nhiêu năm thương nhớ, đợi chờ sáng xuân ấy mới bước chân về nơi non sông gấm vóc của mình. Khi bước qua

cột mốc 108, Bác vô cùng bồi hồi, xúc động. Người nhớ lại, thực ra trong suốt những

năm bốn ba hải ngoại tìm đường cứu nước, lúc nào Bác cũng mong có ngày trở về mà là về nhanh, về sớm. Tại Đại hội Quốc tế Cộng sản ở Moscow năm 1935, Bác đã trả lời nhà văn Ehrenburg về cảm xúc của mình rằng: “Tôi chỉ có một mong ước là sớm trở về Tổ quốc”. Thật ra, từ sau ngày thành lập Đảng 3-2-1930, không ít lần Người tìm cách trở về quê hương nhưng chưa một lần thành công. Trong thư gửi Quốc tế Cộng sản, Bác từng viết: “Đã hai lần tôi cố gắng về An Nam nhưng phải quay trở lại. Bọn mật thám và cảnh sát biên giới quá cẩn mật”. Và trong thư gửi Đảng Cộng sản Pháp tại Quốc tế Cộng sản ngày 27-2-1930, Người đã viết: “...tôi chưa trở về Đông Dương được, nhất là lúc này, chúng đã ban cho tôi một cái án tử hình vắng mặt”... Và rồi ngày ấy đã đến, sáng Mồng Hai Tết năm 1941, Người đã trở về Tổ quốc bên những nhà cách mạng, những đồng chí của mình: Phùng Chí Kiên, Lê Quảng Ba, Đặng Văn Cáp và sau đó là Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Cao Hồng Lãnh, Hoàng Sâm, Lê Thiết Hùng...

Mùa xuân này, Xuân 2020, sau 79 năm Bác về nước, lòng mỗi người Việt Nam càng thương nhớ Bác nhiều hơn. Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi nói đến Pác Bó: “Không có Pác Bó thì không có Ngày Độc lập 2-9-1945. Không có Pác Bó thì không có Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954. Không có Pác Bó thì không có ngày 30-4-1975... Pác Bó không chỉ là của riêng Cao Bằng. Pác Bó là của cả nước Việt Nam”.

Một điều thú vị nữa là, hôm nay chúng ta đọc *Theo chân Bác* của nhà thơ Tố Hữu, nhớ lại một mùa xuân lịch sử không chỉ vào mùa xuân mới, năm mới mà lại đúng năm kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của tác giả bản trường ca. Tố Hữu có câu trong bài thơ *Hy vọng* viết năm 1938: “Liên Xô nở trước đời tôi ba tuổi” (Cách mạng Tháng Mười năm 1917, nhà thơ sinh năm 1920).

Và nay, dù Bác của chúng ta đã đi xa, đồng bào, đồng chí cả nước vẫn “Nhớ lời *Di chúc*, theo chân Bác”; vẫn thấy như Bác vẫn còn, còn mãi với dân tộc, còn mãi với mùa xuân đất nước: “Đâu chẳng vang lời Bác thiết tha?/ Đòi vui tiếng Bác ấm muôn nhà/ Bác đi... Đâu cũng nghe chân bước/ Như gió xuân về, đất nở hoa...”.

Thập Tam trại, trước thềm Xuân 2020

Ngô Vĩnh Bình // Báo Sự kiện và Nhân chứng Xuân

TẾT CUỐI CÙNG BẠN RỘN CỦA BÁC HỒ

Tết là dịp sum họp của những người thân. Tết cũng có nghĩa là ăn Tết, là vui Tết, là chơi Tết. Tết là sự sẻ chia - sẻ chia tình người, sẻ chia niềm vui hân hoan đón Xuân mới.



Bác Hồ trồng cây đa tại xã Vật Lại, Ba Vì, Hà Tây (nay là Hà Nội) ngày 16/2/1969.
Ảnh tư liệu

Truyền thống ông cha ta trên đất Việt là vậy!

Không biết là trong cuộc đời mình, Bác Hồ được hưởng bao nhiêu cái Tết đúng theo kiểu đó. Có lẽ là lúc ấu thơ thôi. Lên 10 tuổi, Bác đã lâm vào cảnh mồ côi mẹ. Kể từ đó, Bác thiếu hơi ấm và sự âu yếm của người mẹ hiền tần tảo sớm hôm. Bác thiếu cả sự chăm chút cụ thể của người cha và chị gái Nguyễn Thị Thanh, anh trai Nguyễn Sinh Khiêm khi họ cũng vì nghĩa khí yêu nước và cũng vì phải bươn chải của cuộc đời mà phải xa cha mẹ và em trai. Và từ cái ngày ấy, cái ngày Bác xuống tàu Amiral Latouche-Tréville (tàu Đô đốc Latútso Tơrêvin), ngày 5/6/1911, Bác sống một cuộc đời xa Tổ quốc đằng đẵng

tới tận 30 năm, rồi về nước sống trong cảnh không có gia đình riêng.

Tết đến Xuân về. Nhà nhà sum họp. Nồi bánh chưng xanh bên bếp lửa bập bùng. Bác không có cái cảnh ấy. Người ta nói những vĩ nhân, danh nhân thường bị cô đơn là vì vậy.

Nhưng, Bác Hồ coi tất cả người dân Việt Nam là người nhà ruột thịt của mình; khi thấy mỗi người hy sinh vì độc lập, tự do cho Tổ quốc là Bác như đứt từng khúc ruột. Bác cảm nhận được mỗi người Việt Nam đều có nỗi đau riêng. Và Bác cộng gộp: Cộng các nỗi đau riêng ấy lại thì thành nỗi đau của chính mình. Trên đời này, thật khó mà có số toán học lạ kỳ đến như thế!

Bác thường gửi thư chúc Tết đến đồng bào cả nước dịp Tết đến, Xuân về. Có thể là Bác chúc Tết với cương vị Chủ tịch nước. Có thể Bác chúc Tết với tư cách là một người dân bình thường đang làm công tác chung của xã hội. Cũng có thể do cả hai. Nhưng, có một điều chắc chắn là Bác không làm điều đó như là “đọc thông điệp đầu năm” thông thường như nhiều nguyên thủ quốc gia khác trên thế giới hay làm. Với phong cách nói và viết của mình, Bác hay diễn đạt có 3 điểm đáng chú ý nhất: 1. Diễn đạt một cách ngắn gọn, súc tích; 2. Đủ những thông tin cần thiết; 3. Hay/hấp dẫn/thú vị.

Vậy nên, thơ chúc Tết của Bác mang cả tính tổng kết chiến lược chính trị nhưng đầy xúc cảm. Cứ Giao thừa là đồng bào cả nước ai cũng đón chờ thơ chúc Tết thân thương của Bác.

Cái Tết năm 1969 - Tết Kỷ Dậu - cái Tết con Gà, là cái Tết cuối cùng của Bác Hồ. Không may là cái Tết đó sức khỏe của Bác không được tốt. Trên Đài Tiếng nói Việt Nam Tết năm ấy, giọng Bác tuy có yếu, nhưng đồng bào vẫn nghe được tiếng ấm đầy cảm hứng và hào sảng Bác gửi đến đồng bào và chiến sĩ cả nước:



**Năm qua thắng lợi vẻ vang,
Năm nay tuyến chắc càng thắng to.
Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ đồng bào,
Bác - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!**

Càng về những năm cuối đời, họng, tim và mắt của Bác yếu dần. Bác phải dưỡng bệnh nhiều lần cả ở trong và ngoài nước. Dịp gần Tết Kỷ Dậu này, sức khỏe của Bác vẫn là nỗi lo canh cánh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các nhân viên y tế. Công việc của Bác vẫn ken dày. Bác họp Trung ương, Chính phủ và Bộ Chính trị; tiếp nhiều khách quốc tế và trong nước, nhất là những cán bộ miền Nam ra thăm và báo cáo với Bác; gửi điện mừng dịp lễ của các nước; khen thưởng những đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu. Bác để tâm đến mọi công việc, kể cả góp ý “dùng tiếng nói và chữ viết dân tộc ta” cho cách viết báo nhân dịp Tết trồng cây, dặn trồng cây cho nhiều lợi ích.

Ngày 2/2/1969, tức là ngày 17 tháng Chạp, tháng giáp Tết Kỷ Dậu, Bác thấy trong người mệt, đau đầu và tức ngực. Ngay ngày hôm sau, 3/2/1969, nhân dịp Kỷ niệm 39 năm Ngày thành lập Đảng, Bác cho đăng bài báo “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” - một bài báo rút từ tâm can của Bác khuyên bảo cán bộ, đảng viên về tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng.

Ngày 6/2/1969, vào lúc 10 giờ 15 phút, tại Nhà khách nhỏ của Phủ Chủ tịch, Bác đọc lời chúc mừng năm mới vào máy ghi âm để phát vào đêm Giao thừa Tết Kỷ Dậu. Suốt từ ngày sát Tết trở đi, tình hình sức khỏe của Bác càng xấu, các bác sĩ phải thăm khám liên tục.

50 năm đã trôi qua, kể từ năm 1969 ấy. Giờ đây, chúng ta xem lại những ngày Tết với lịch làm việc của Bác thì thật ngạc nhiên về sự quan tâm của Bác đối với mọi người, mặc dù sức khỏe những ngày Tết của Bác thực sự có vấn đề.

Ngày 28 tháng Chạp giáp Tết, Bác tiếp thân mật Đoàn thiếu niên dũng sĩ miền Nam ra thăm miền Bắc; tiếp bà Menba Hécnanđê, Chủ tịch ủy ban Cuba đoàn kết với Việt Nam và Đoàn đại biểu Viện Hữu nghị với các dân tộc của Cuba nhân dịp Đoàn sang thăm và làm việc tại Việt Nam.

Ngày 29 tháng Chạp giáp Tết, Bác đón các vị trong Phái đoàn Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình miền Nam ra thăm miền Bắc.

Ngày 30 tháng Chạp, ngày cuối cùng của năm cũ, Bác gửi lẵng hoa tặng cho một số cơ quan, trong đó có Khối 30, khu phố Đồng Đa, Hà Nội và Phân đội 5 Đoàn Công an vũ trang bảo vệ Thủ đô.

Ngày mùng 1 Tết Kỷ Dậu là một ngày bận rộn của Bác. Buổi sáng sớm, lúc 6 giờ 30, Bác đã cùng các vị Nguyễn Lương Bằng, Văn Tiến Dũng đến thăm và chúc Tết cán bộ, chiến sĩ Quân chủng Phòng không - Không quân tại sân bay Bạch Mai, Hà Nội, nói chuyện tại Hội trường lớn với các đại biểu anh hùng, chiến sĩ thi đua, đại biểu các đơn vị có thành tích trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Từ 11 giờ, Bác đến thăm và chúc Tết đồng bào xã Vật Lại, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây (nay thuộc TP Hà Nội), cùng đồng bào trồng cây khai Xuân trên đồi của xã. Dưới bóng cây bạch đàn trên đồi, Bác nói chuyện và chúc Tết đồng bào địa phương. Bác nói: “Các cụ thì biết chuyện cũ, chuyện mới, nhưng các cháu ngày nay chỉ biết chế độ dân chủ cộng hòa. Đất nước bây giờ là của ta, cho nên cần phải thi đua sản xuất giỏi, trồng cây giỏi”. Bác là hiện thân của sức sống bất diệt của môi trường tự nhiên khi quan tâm một cách rất đặc biệt đến trồng cây, nhất là dịp Xuân đất nước của vùng nhiệt đới gió mùa ở miền Bắc.

Việc Bác trồng cây ở xã Vật Lại, huyện Ba Vì ngày mùng 1 Tết Kỷ Dậu 1969 chính là sự tiếp nối sinh động nhất cho tư tưởng của Bác về môi trường sống của con người. Trước đó, ngày 5/2/1969, Bác có bài viết nhan đề Tết trồng cây, bút danh T.L. đăng trên báo Nhân Dân, số 5411, một lần nữa nói lên sự quan tâm đặc biệt này của Bác. Trong bài báo, Bác nêu lên ý nghĩa cũng như lợi ích to lớn của việc trồng cây ở các địa phương. Bác nêu kết luận trong bài báo: “Kinh nghiệm cho thấy rằng: Mọi người đều nên tham gia trồng cây, nhưng lực lượng các phụ lão có tổ chức là quan trọng và các cháu thiếu nhi là lực lượng góp phần đắc lực”.

Buổi chiều mùng 1 Tết, tại Khu Phủ Chủ tịch, Bác cùng Thủ tướng Phạm Văn Đồng tiếp và ăn cơm với chị Tạ Thị Kiều, đại biểu chiến sĩ miền Nam đang ở thăm miền Bắc.

Ngày mùng 2 Tết, Bác bị mệt.

Ngày mùng 3 Tết, lúc 6 giờ sáng, Bác đau ngực, phải làm điện tâm đồ, các bác sĩ thấy vùng cơ tim phía trước mé trái có hiện tượng thiếu cung cấp ô-xy. Từ buổi chiều hôm đó trở đi, nhiều lần Bác phải thở bằng ô-xy và làm điện tâm đồ, kiểm tra huyết áp, tim mạch. Cứ thế, những ngày sau Tết, xen kẽ Bác vừa khám chữa bệnh, Bác vừa làm việc, tiếp khách.

Một cái Tết đáng nhớ. Đáng nhớ không những nó là cái Tết cuối cùng trong cuộc đời của Bác Hồ, mà còn là cái Tết dù sức khỏe kém mà Bác vẫn sống với dân, với nước, với đồng bào, đồng chí, hòa nhịp đập trái tim mình với khung cảnh đất trời sang Xuân mới.

Mạch Quan Thắng // Báo Giao Thông Xuân

(Trong bài, có sử dụng một số tài liệu trong bộ sách Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011 và trong cuốn Hồ Chí Minh - Biên niên tiêu sử, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, T.10).

Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 – 3/2/2020)

MÃI MÃI SỨC THANH XUÂN, ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐẤT NƯỚC

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào một ngày đầu xuân Canh Ngọ, ngày 3 tháng 2 năm 1930, đến xuân nay là tròn 90 mùa xuân Đảng đồng hành với nhân dân và đất nước!

Mùa xuân là mốc khởi đầu của một vòng quay trái đất. Mùa xuân là biểu tượng sức tươi trẻ tràn đầy nhựa sống của mỗi đời người. Đảng ta ra đời đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại, một mốc son chói lọi của cách mạng Việt Nam, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối chính trị, về con đường cứu nước, cứu dân thoát khỏi ách áp bức của thực dân, phong kiến; thoát khỏi bần cùng, lạc hậu. Sự kiện ấy khác nào mang mùa xuân về cho dân tộc. Để từ đó đến nay, cứ mỗi dịp Tết đến xuân về, trong tim mỗi người dân nước Việt lại trào dâng những tình cảm thiêng liêng mừng Đảng mừng xuân, như lời bài ca của nhạc sĩ Phạm Tuyên: *Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy ước vọng/ Một mùa xuân tươi tràn ánh sáng khắp nơi/ Đảng đã mang về tuổi Xuân cho nước non/ Vang tiếng hát ca chứa chan niềm yêu đời/... Và rồi từ đây ánh dương soi đời mới. Tiến theo cờ Đảng là thấy tương lai sáng tươi...*

Phải vậy chăng mà lịch sử dân tộc ta đã có những lựa chọn mốc thời gian thật vô cùng ý nghĩa: Sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, Bác Hồ đã trở về Tổ quốc vào một buổi sáng mùa xuân để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam:

Ôi! Sáng xuân nay, xuân 41

Trắng rừng biên giới nở hoa mơ

Bác về... Im lặng. Con chim hót

Thánh thót bờ lau, vui ngẩn ngơ...

(Theo chân Bác - Tố Hữu)

Cuối mùa xuân năm đó (1941), Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 tổ chức nơi đầu nguồn Pác Bó. Hội nghị tập trung bàn việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, đặt lên hàng đầu nhiệm vụ đánh Tây, đuổi Nhật; chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa vũ trang giành độc lập cho nước nhà. Hội Nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh để tập hợp sức mạnh tổng hợp toàn dân tộc, tạo nên cao trào cách mạng rộng khắp mà đỉnh cao là Cách mạng tháng Tám năm 1945, khai sinh nước Việt Nam mới. Để rồi sau 9 năm trường kỳ kháng chiến bảo vệ nền độc lập non trẻ của dân tộc, mùa xuân năm 1954 quân và dân ta đã tiến hành chiến dịch Điện Biên Phủ, làm nên chiến công lừng lẫy “chấn động địa cầu”. Và 21 năm sau, Đại thắng mùa xuân năm 1975 đã thực hiện trọn vẹn di huấn của Bác Hồ kính yêu: “Đánh cho Mỹ cút, ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Bài học thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và sự nghiệp kháng chiến cứu nước mà dân tộc ta đã chiến đấu và chiến thắng những thế lực xâm lược hùng mạnh bậc nhất thế giới, là Đảng ta đã huy động được sức mạnh to lớn của toàn dân tộc; trong đó có sức mạnh của nền văn hóa Việt Nam được hun đúc qua mấy nghìn năm lịch sử, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại và sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ khắp năm châu. Bài học ấy bắt nguồn từ bản chất văn hóa của Đảng ta và của sự nghiệp cách mạng Việt Nam; bởi vì “Đảng là đạo đức, là văn minh” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy; và sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, xây

dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân... là sứ mệnh văn hóa cao cả và thiêng liêng của Đảng ta.

Kể từ mùa xuân sinh thành năm ấy, đến mùa Xuân 2020 này là tròn 90 mùa xuân đã đi qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng quang vinh, quân và dân ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thành tựu vĩ đại. Nước ta từ một nước thuộc địa, phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Đất nước ta từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu đã trở thành đối tác bình đẳng với nhiều quốc gia có uy tín trên trường quốc tế. Đặc biệt sau hơn 30 năm thực hiện công cuộc Đổi mới được khởi xướng từ Đại hội VI của Đảng tổ chức giữa mùa xuân năm 1986, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; đưa đất nước bước vào thời kỳ công nghiệp hóa-hiện đại hóa, hội nhập và phát triển. Những thành tựu to lớn của công cuộc Đổi mới đã chứng tỏ được bản lĩnh và sức sống của Đảng trong công cuộc xây dựng đất nước sau khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lãnh đạo kháng chiến cứu nước; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử. Với tinh thần khẩn trương và quyết liệt thực hiện thắng lợi mục tiêu đã đề ra, ngay sau Đại hội XII, Đảng và Nhà nước ta đã lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện nhiều việc “cần làm ngay”, được toàn Đảng và toàn dân hết sức đồng tình và hưởng ứng. Đặc biệt, công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống tham nhũng, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ Đảng và hệ thống công quyền đang được Đảng ta tiến hành quyết liệt, nghiêm minh, bước đầu củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ.

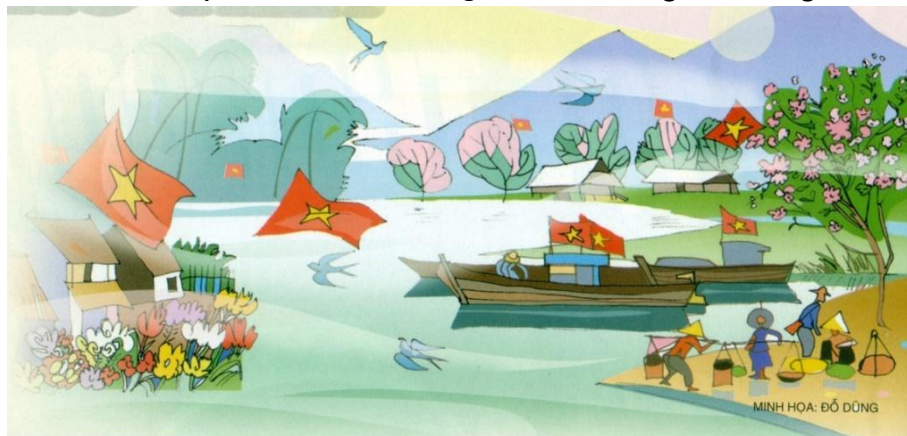
Đổi mới là để không già cỗi, lạc hậu, giáo điều... Đổi mới để tươi trẻ mãi sức thanh xuân của Đảng. Và từ khi ra đời đến nay, đã có hàng triệu thanh niên ưu tú qua các thế hệ phấn đấu gia nhập đội ngũ Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, để sức trẻ - sức xuân của Đảng không ngừng được bổ sung và tăng cường. Đặc biệt những năm gần đây, trước những biến động của đời sống kinh tế - xã hội, những bất cập về quản lý và điều hành trong nhiều lĩnh vực, nhất là hiện tượng suy thoái trong một bộ phận cán bộ, đảng viên... thì những tấm gương đảng viên trẻ tiêu biểu thực sự là động lực cổ vũ to lớn đối với phong trào thi đua yêu nước; góp phần củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng ta.

Đổi mới là dám nhìn thẳng vào những cũ kỹ, lạc hậu, giáo điều... của chính mình để tự “cởi trói” mà vượt thoát. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng là dám cắt bỏ những khối u trên cơ thể, như thể chặt cành để cứu cây, chặt cây để cứu rừng. Đó cũng là một thái độ thể hiện phẩm chất văn hóa của Đảng ta. Vâng, “Đảng ta”, đó là hai tiếng thiêng liêng và trù mên mà nhân dân Việt Nam dành cho Đảng Cộng sản Việt Nam. Ít có đất nước nào mà nhân dân gọi một Đảng chính trị cầm quyền là “Đảng ta”; bởi lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng chính là khát vọng độc lập, tự do, cơm no, áo ấm của toàn thể nhân dân Việt Nam. Tự hào và yêu quý Đảng ta, mỗi chúng ta càng thấy rõ hơn trách nhiệm to lớn của mình là tiếp tục đóng góp cho Đảng ta mãi mãi xứng đáng là ngọn cờ tiên phong của giai cấp, của dân tộc; giữ vững vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng và củng cố niềm tin yêu của nhân dân đối với Đảng quang vinh; Để Đảng ta mãi mãi sức thanh xuân, đồng hành với những mùa xuân đất nước.

Mai Nam Thắng // Báo Văn nghệ Xuân

MÙA XUÂN ĐẦU TIÊN

Trong tâm thức của nhiều người, mùa xuân năm 1976 là một mùa xuân mơ ước đã thành hiện thực như những ca từ trong ca khúc "Mùa xuân đầu tiên" của nhạc sĩ Văn Cao. Không còn chiến tranh, không còn tiếng súng, Bắc - Nam sum họp, đất nước thống nhất, mọi người cùng đón cái Tết hòa bình.



*“Rồi dặt dìu mùa xuân theo én về
Mùa bình thường mùa vui nay đã về
Mùa xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên...”*

SÀI GÒN TẾT CÁI GÌ CŨNG MINI, DỄ THƯƠNG ĐẾN LẠ

Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn kể rằng, tháng 1/1976, bà xin phép cơ quan vào Sài Gòn và các tỉnh miền Nam công tác 3 tháng. Ngày 8/1/1976, tác giả bài thơ “Hương thơm” từ Hà Nội xuống Hải Phòng

lên chiếc tàu biển chạy chuyến đầu tiên vào Sài Gòn. Hồi ấy, chưa có tàu hỏa chạy tuyến Bắc - Nam. Đến Sài Gòn, bà ở trong một phòng nhỏ của Hội Văn học Nghệ thuật thành phố, tại số 81 Trần Quốc Thảo, quận 3. Vài hôm sau, nhà văn Lê Minh Khuê cũng từ Bắc vào và ở chung phòng với bà.

Nhà thơ nhớ lại: “Chiều ba mươi Tết, chúng tôi được các anh ở Hội Văn nghệ thành phố cho lên ô tô đi một vòng quanh Sài Gòn. Thành phố tấp nập, tưng bừng đón cái Tết đầu tiên sau giải phóng. Nhà nhà treo dây pháo dài hàng mét trước cửa, bày cỗ trước nhà chuẩn bị đón giao thừa. Các chị mặc áo dài lửng, tức là tay ngắn và loe, vạt áo dài hẹp và ngắn, gần như ngang gối, xúng xính dắt con dạo chơi ngoài phố. Bọn trẻ ôm búp bê, bánh kẹo, thú nhồi bông chạy tung tăng. Sài Gòn Tết năm 1976 cái gì cũng “mini”: Xe đạp mini, váy mini, áo dài mini, tóc các cô gái cũng mini... Thật là vui mắt.

Đêm giao thừa, chúng tôi thức suốt, có anh Lê Dân, anh Nguyễn Lâm, anh Trịnh Công Sơn, anh Huy Thành... đến chơi. 12 giờ đêm, pháo nổ râm ran. Sáng mùng Một, tôi và Khuê được chị Anh Thơ mời đến nhà chơi. Nhưng trước khi đến nhà chị, chúng tôi mượn xe Honda đi lên Lăng Cha Cả. Ở đây, các cô, cậu thanh niên cầm cúi khăn khứa xin Cha - Tả quân Lê Văn Duyệt - ban cho phúc lộc. Mà cô nào cô nấy đều đánh mắt, đánh môi, sơn móng tay, móng chân, váy áo tưng bừng...

Anh Vũ Hạnh mời chúng tôi đi xem ca múa nhạc. Và tôi đã vô cùng thích thú thấy các ca sỹ vừa bài trước hát giọng miền Nam ngọt ngào, bài sau đã thánh thót dân

ca quan họ bằng tiếng Bắc ách áp và tha thiết. Hai miền đã bắt đầu giao lưu, thương mến và thân thiết quá. Cái Tết đầu tiên của tôi ở Sài Gòn sao mà dễ thương đến thế”.

“TỪ TẾT NÀY, MỌI SỰ ĐÃ KHÁC...”

Trong ký ức của nghệ sĩ đoàn Kịch nói Hải Phòng, tâm trạng Tết năm 1976 không chỉ vui mà phải nói là hân hoan. Nghệ sĩ ưu tú Trương Ngọc Hiền thuộc đoàn văn nghệ miền Bắc vào miền Nam biểu diễn. Tết đầu tiên sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, bà ra Bắc ăn Tết với mẹ trên phố Bà Triệu.

Bà kể: “Mẹ tôi mặc áo gấm bên trong, ngoài là tấm áo bông chần bằng nhung, vắn khăn tươm tất. Bà vui vì con trở về, vui với bánh chưng, măng mọc, giò thủ như mọi năm nhưng tâm thế khác hẳn. Tôi về Hà Nội với mẹ, cảm nhận đầu tiên là hòa bình hiển hiện, như thể cầm nắm được, như thể hòa trong hơi thở”.

Đó cũng là lần đầu tiên bà thấy gói hàng Tết đầy đặn hơn, mọi người ăn mặc tươm tất và hân hoan. “Nhớ nhất là mỗi suất được cả cân đậu xanh ăn Tết, chứ không như mọi năm. Quần áo Tết của con gái tôi được mang từ Sài Gòn ra, đẹp lắm. Con của bạn bè tôi cũng diện hơn hẳn, vì phiếu vải đã khác, thoải mái hơn”, bà nhớ lại.

Với bà, Tết 1976 cũng là một dấu ấn trong nghề bởi qua Tết, đoàn kịch Hải Phòng dựng lại vở “Con cáo và chùm nho” do nghệ sĩ Nguyễn Đình Nghi đạo diễn. “Tôi, bạn bè đồng nghiệp và mọi người đều hiểu rằng, từ Tết này mọi sự sẽ khác. Đất nước đã hòa bình, mọi người sẽ đón nhận những tháng ngày, công việc với một tâm thế và hoàn cảnh khác trước rất nhiều”.

NIỀM VUI HÒA BÌNH VÀ NỖI NHỚ ĐỒNG ĐỘI

Những người cựu chiến binh như bà Trần Duy Phương (sinh năm 1950, hiện trú tại quận 3, TP.HCM), đến với Tết bằng những hồi ức về một thời lửa đạn và những đồng đội của mình...

Trong ký ức của người cựu chiến binh 70 tuổi này, mùa xuân đầu tiên khi nước nhà độc lập thật đáng nhớ. Bà kể lại: Sau Hiệp định Paris năm 1973, bà được trao trả tại Lộc Ninh (Bình Phước) và khi đất nước giải phóng (1975), bà cùng đoàn thương binh nặng di chuyển về Sài Gòn. Đến tháng 1/1976, bà về quê đoàn tụ cùng gia đình. “Tôi được ăn cái Tết thống nhất đầu tiên tại Đà Nẵng, cả tôi và em trai đều bị địch bắt, sau khi được trả tự do thì về quê. Lúc đó, gia đình không còn tài sản gì, một phần do chiến tranh ác liệt, một phần do trận lụt lịch sử năm 1964 cuốn trôi. Vậy nên cả nhà không có chỗ tá túc, phải đến ở nhờ nhà cậu ruột. Ngày đất nước thống nhất, mọi người ôm nhau, nước mắt giàn giụa vỡ òa trong tiếng “hòa bình rồi”. Đến bây giờ tôi vẫn không quên được cảm xúc đó. Và cái Tết đầu tiên rất là vui, đi tới đâu cũng thấy tiếng cười nhưng chính lúc đó, mình lại thấy nhớ, thấy thương những đồng đội nằm xuống”, bà Duy Phương ngậm ngùi chia sẻ.

Phạm Thương, Nguyễn Thảo // Báo Phụ nữ Việt Nam Xuân

MỘT MÙA XUÂN CỦA THIÊN THỜI – ĐỊA LỢI – NHÂN HÒA

Mùa xuân năm nay đến sớm, miền núi phía Bắc băng tuyết nhuộm trắng hoa đào. Mặc cho thời tiết khắc nghiệt, thiên tai khắp nơi, tình hình thế giới căng thẳng phức tạp, người Việt Nam vẫn chào đón mùa xuân Canh Tý 2020 với rất nhiều niềm vui mới từ sức tăng trưởng kinh tế trên 7%, CPI dưới 3%, xuất nhập khẩu tăng gần 8% vượt mốc 500 tỷ USD, góp phần hoàn thành 12 chỉ tiêu kế hoạch do Quốc hội đề ra cùng với rất nhiều thành tựu quan trọng trong an ninh, quốc phòng, đời sống văn hóa, xã hội, nổi bật là thể thao với 98 huy chương vàng tại SEA Games 30, trong đó có hai đội bóng đá nam và nữ cùng đoạt chức vô địch đã tạo thêm niềm tự hào to lớn của cả dân tộc bước vào năm mới 2020 với vị thế Việt Nam là nước Chủ tịch ASEAN và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc...



Tổng Bí thư, chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tiếp, hội đàm với Tổng thống Mỹ Donald Trump nhân chuyến thăm tới Việt Nam dự Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần 2, ngày 27-2-2019 tại Hà Nội.

NHỮNG THƯƠNG HIỆU VIỆT MANG TẦM VÓC TRÍ TUỆ 4.0

Người Việt Nam ở nước ngoài về thăm quê tỏ ra rất hài lòng với sự phong phú của hàng Việt Nam chất lượng cao, giá ổn định trong dịp tết. Họ nói, trong tình hình thương mại căng thẳng của Mỹ - Trung và thế giới ảnh hưởng rất nhiều tới các nước đang phát triển,

nhưng Việt Nam đã có những bước đi sáng tạo trong quản lý vĩ mô, kịp thời giải quyết mọi vướng mắc, khó khăn cho các doanh nghiệp tư nhân, thu hút mạnh đầu tư nước ngoài với những chính sách ưu tiên cho công nghệ hiện đại. Từ phong trào khởi nghiệp đến cuộc vận động xây dựng những thương hiệu mang tầm vóc quốc gia được thể hiện rõ trong những cải cách thủ tục hành chính, đổi mới thể chế, quyết liệt phòng chống tham nhũng cùng với việc sửa đổi luật, trong đó có luật mới về công đoàn đã đáp ứng những yêu cầu mà 13 hiệp định FTA Việt Nam đã ký với Mỹ, EU và các nước châu Á - Thái Bình Dương... đã tác động mạnh mẽ vào tăng trưởng

xuất khẩu, tạo thêm nhiều việc làm, giảm đáng kể số hộ nghèo, đưa hàng hóa Việt Nam đến 185 nước trên thế giới, trong đó có 30 mặt hàng xuất khẩu, đạt trên 1 tỷ USD chiếm 91,6% tổng kim ngạch. Đáng chú ý là bên cạnh những mặt hàng công nghệ cao có vốn nước ngoài như máy tính, ti vi, điện thoại đã đến ngưỡng tăng trưởng thấp (3,8%), các doanh nghiệp trong nước đã vươn lên mạnh mẽ với nhiều mặt hàng mới nên đã tăng trưởng cao trên 19% như sản xuất máy móc, thiết bị, phụ tùng đạt 16,7 tỷ USD, hàng nông sản đạt trên 41 tỷ USD, dệt may hơn 30 tỷ USD, da giày 21 tỷ USD, sản phẩm gỗ 9,5 tỷ USD... Sự thay đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đặc biệt là mở rộng sự tự chủ, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển thuận lợi, đúng hướng thị trường trong nước và thế giới đang cần là sự điều hành linh hoạt, hiệu quả của Chính phủ. Chính nhờ sự chỉ đạo, tháo gỡ nhiều vướng mắc kịp thời cho ngành điện, ngành than, năm 2019 lần đầu tiên Việt Nam sản xuất tiêu thụ được 45 triệu tấn, chế biến và nhập khẩu cung ứng đủ than cho nhiệt điện và các nhu cầu tiêu dùng khác, thiết thực bảo đảm an ninh năng lượng...

Nhiều Việt kiều ở Pháp rất ngạc nhiên khi nghe công bố “*Giải thưởng Sáng tạo châu Âu*” năm 2019 vừa được trao cho *Công ty Việt Nam Food* với công trình từ phụ phẩm con tôm (đầu tôm) sản xuất được 70 tấn dứa phẩm, thực phẩm, thức ăn gia súc, phân bón... chất lượng cao, đạt doanh thu 275 triệu USD, góp phần giải quyết ô nhiễm môi trường ở những nhà máy chế biến thủy sản. Theo ông Phan Thanh Lộc, Chủ tịch Công ty cổ phần Việt Nam Fox thì với sản lượng cả chục triệu tấn thủy sản chế biến mỗi năm, phụ phẩm nếu không được xử lý tốt sẽ rất nguy hiểm, Vina Food sẽ tiếp tục đầu tư thêm công nghệ mới để thêm nhiều sản phẩm tốt, kể cả omega... phấn đấu đưa doanh thu trên 1 - 2 tỷ USD/năm. Đây quả thực là một bài học sinh động về cách mạng biến những thứ bỏ đi thành vàng ròng, mở ra nhiều dự án lớn từ những phế thải khác, nhất là rác và khói bụi. Trong khi nước ta phải tiêu hủy hàng trăm ngàn tấn lợn chết do dịch tả châu Phi mà vẫn có những nông dân dám tăng nhanh đàn lợn từ thức ăn bã rượu sản khá thành công, hẳn phải có thêm những phụ gia gì khác có phải từ chế phẩm đầu tôm chăng?

Cùng với nhiều thương hiệu truyền thống nổi tiếng, gần đây có thêm những sản phẩm Việt Nam được thế giới vinh danh, khiến nhiều người không khỏi ngạc nhiên, sản phẩm sữa Vinamilk với hàng chục mặt hàng xuất khẩu chất lượng cao, nhưng châu Á lại vừa vinh danh sản phẩm *Sữa đặc Ông Thọ* đã tồn tại hơn 40 năm qua vẫn được cả thế giới ưa chuộng. Dù cuộc cách mạng đang lên ngôi, nhưng mọi người vẫn biết trân trọng những cái cũ tốt đẹp, hữu dụng như cao Sao Vàng, dâu gió Trường Sơn, nước mắm Phú Quốc, kẹo mè xừng Huế, chè Thái Nguyên... mà thực ra đã sản xuất với dây chuyền công nghệ mới.

Trước thềm năm mới, Gạo ST25 của Sóc Trăng Việt Nam đã được bình chọn là loại gạo ngon nhất thế giới, vượt qua cả Thái Lan và Mỹ. Quá trình tạo ra giống gạo ngon ST của Anh hùng Lao động Hồ Quang Cua và các tiền sĩ cộng sự là rất kiên trì, kỳ công kéo dài suốt 30 năm từ ST1 đến ST20, ST24, ST25, gạo ngày càng thơm ngon hơn, bông to, cây khỏe, chịu được mặn được hạn, sống chung với con tôm nên còn có tên *gạo tôm* lại ngắn ngày nên năng suất vẫn rất cao...

Khi tri thức 4.0 thực sự bắt rễ vào cuộc sống, những con người say đắm với cây lúa, cây ăn quả, cây công nghiệp và muôn vàn loài hoa với những công nghệ cao trong sinh học, trong công nghệ chăm bón, chế biến, bảo quản đã giúp cho Việt Nam tạo nên những thế mạnh mới trong rất nhiều thương hiệu mang tầm vóc quốc gia mà hiện tượng hàng ngoại gắn mác Việt không chỉ vì giảm thuế mà còn vì uy tín chất lượng thực sự. Rất nhiều đại gia Việt Nam đã tập hợp được quanh mình những bộ óc siêu việt, thức thời đang thâm thấu nhiều ngành sản xuất hàng tiêu dùng, dịch vụ thương mại, du lịch, bất động sản, nghỉ dưỡng và cả văn hóa - thể thao... mỗi năm tạo thêm hàng triệu việc làm mới với thu nhập cao và thưởng Tết rất cao. Vai trò doanh nghiệp tư nhân đang thực sự thúc đẩy xã hội Việt Nam tiến nhanh lên hiện đại, cần một sự công bằng hơn là sự ưu tiên sáo rỗng...

Các cụ xưa dạy: *Một người biết lo cho cả kho người làm*. Đầu xuân mới xin hãy tri ân những người biết lo cho hạnh phúc toàn dân và đất nước phồn vinh.

SỨC SỐNG MÙA XUÂN TRONG NHỮNG QUỐC SÁCH MỚI

Thế giới vừa trải qua một năm đầy biến động, căng thẳng cả chính trị, kinh tế, quân sự. Việt Nam cũng không ngoại lệ, từ biển Đông, biên giới đến hàng hóa xuất khẩu đòi hỏi những tiêu chuẩn khắt khe hơn mà năm Canh Tý 2020 vẫn còn nhiều khốc liệt kể cả thời tiết. Tuy nhiên từ bài học của năm Kỷ Hợi 2019, mỗi người dân Việt Nam đều nhận thức được những đổi mới trong đời sống yên bình no ấm hôm nay có sự cộng hưởng rất lớn của tinh thần yêu nước đoàn kết của cả dân tộc với một Chính phủ đã thực sự vì hạnh phúc của nhân dân. Công cuộc chống tham nhũng mạnh mẽ không có vùng cấm đã đưa ra xét xử nhiều vụ đại án, kỷ luật hàng loạt quan chức cao cấp đã tạo được niềm tin lớn không chỉ với toàn dân mà còn được cả thế giới quan tâm, thừa nhận. Chương trình phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) vừa công bố những chỉ số về phát triển con người của Việt Nam (HDI) suốt từ năm 1990 đến nay tăng trưởng trung bình ở mức 1,36%, thuộc nhóm tăng cao nhất thế giới. Năm 2019 Việt Nam tăng 9 bậc, chỉ còn thiếu 0,007% sẽ đưa Việt Nam vào những nước phát triển cao. Ngân hàng Thế giới (WB) và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cùng đưa ra dự báo Hầu hết các nước châu Á năm 2020 đều giảm tăng trưởng kể cả Ấn Độ, Trung Quốc giảm khá nhiều, riêng Việt Nam vẫn được dự báo

sẽ tăng trưởng trên 7% nhờ những tiềm lực có được từ quản lý tốt vĩ mô, đổi mới thể chế trong nhiều lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, tác động mạnh vào những dư địa của logistics, tạo ra những sức mạnh mới cho nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng cao vững bền trong nhiều năm tới. Việt Nam sẽ vẫn là điểm đến hấp dẫn, an toàn thu hút nhiều đầu tư nước ngoài và Thị trường Chứng khoán. Năm 2019 kiều hối về Việt Nam đạt mức kỷ lục 16,7 tỷ USD, cao hơn cả số ngoại tệ được giải ngân từ các dự án đầu tư nước ngoài đưa dự trữ ngoại tệ của Việt Nam lên trên 70 tỷ USD. Năm 2020 với những cải cách thủ tục trong mua bán bất động sản, đổi mới du lịch, dịch vụ, vận tải hàng không... sẽ còn thu hút nhiều ngoại tệ hơn nữa. Việc đầu tư cơ khí hóa nông nghiệp, đổi mới công nghệ sản xuất, chế biến, những năm qua cho phép Việt Nam đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe từ 12 FTA đã có hiệu lực, đưa xuất khẩu tăng trưởng nhiều thị trường mới với hiệu quả ngày càng cao bù đắp cho những sụt giảm xuất khẩu sang Trung Quốc. Từ cơ cấu lại các doanh nghiệp, cơ cấu lại những mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chính ngạch, Việt Nam đang dần khắc phục tình trạng nhập siêu quá lớn từ Trung Quốc, phụ thuộc nguyên liệu bằng khai thác những nguồn năng lực tiềm tàng trong nước và khối ASEAN. Cuộc cách mạng đang được triển khai khắp mọi khâu, mọi ngành với việc Chính phủ cho khai trương *Cổng dịch vụ công quốc gia*, bước đầu với 8 loại dịch vụ liên thông từ Trung ương đến các địa phương, các ngành đã có thể tiết kiệm trên 4.200 tỷ đồng so với dịch vụ trực tiếp, giảm nhiều phiền hà, tiết kiệm nhiều thời gian cho nhân dân, góp phần tiêu diệt nạn vôi vỉnh tham nhũng vặt của nhân viên công chức.

Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy trách nhiệm, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 01/2020 với những nhiệm vụ cụ thể nhằm thực hiện vượt mức các chỉ tiêu do Quốc hội đề ra với tăng trưởng trên 6,8 %, chỉ số CPI dưới 3,5%..., đưa ra kịch bản tăng trưởng từng quý với phụ lục những chỉ tiêu cho các ngành, tạo sự chủ động sáng tạo, quyết liệt trong tổ chức thực hiện, lường định, ứng phó với những diễn biến phức tạp do tình hình khu vực và thế giới có thể căng thẳng trong thương mại và quân sự... Chính phủ yêu cầu các ngành, các địa phương cần xây dựng chương trình hành động cụ thể sâu sắc, sáng tạo và quyết liệt để thiết thực kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020 - năm Việt Nam là Chủ tịch ASEAN và là ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Trước thềm năm mới, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã có bài viết đầy tâm huyết: *Chúng ta đang tiếp tục đổi mới mạnh mẽ từ tư duy đến hành động sáng tạo, quyết liệt nhằm khai thông mọi cản trở, giải phóng tối đa, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, cơ cấu lại nền kinh tế gắn liền với mô hình tăng trưởng, xác định đúng các hướng ưu tiên, tận dụng tối đa cơ hội từ*

các hiệp định thương mại mới và từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) vươn lên từ những thách thức mới, đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững...

SỨC XUÂN TRONG HỆ THỐNG CÔNG QUYỀN

Năm 2020 Việt Nam có nhiều ngày lễ lớn, nhiều sự kiện quan trọng mà việc chọn ra những người điều hành hệ thống công quyền từ Trung ương đến địa phương có ý nghĩa quyết định cho thời kỳ mới đầy khát vọng của cả dân tộc. Để chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc XIII, Bộ Chính trị đã có nhiều quyết định, chỉ thị mạnh mẽ chống tham nhũng, kiên quyết tiêu diệt nạn chạy chức chạy quyền, mua danh... với những biện pháp sâu sát và những tiêu chuẩn cụ thể, coi trọng sự tín nhiệm đích thực của nhân dân với từng chức vụ của cán bộ, công chức... Mùa xuân này tiếp tục có rất nhiều quan tham nổi tiếng sẽ phải nhận án tù và kỷ luật nặng... Đông đảo nhân dân đều rất vui mừng phấn khởi tin rằng công cuộc phòng chống tham nhũng đã và đang rất thành công khi mà hàng loạt cán bộ cấp cao đều đã bị xử lý rất nghiêm khắc, thậm chí rất nặng. Cần phải ghi nhận những tiến bộ rất đáng mừng của Chính phủ ba năm qua đã rất quyết liệt làm trong sạch và nâng cao năng lực hệ thống công quyền... Biên chế của hệ thống công quyền ở nước ta quá lớn mà vẫn kém hiệu quả có nhiều nguyên nhân mà cái quyền làm công chức suốt đời vừa bị Quốc hội bãi bỏ là một tín hiệu rất đáng mừng...

Dù chỉ mới khởi động đợt sinh hoạt chính trị lớn, đã thấy lấp lánh sắc xuân mới trong hệ thống công quyền qua việc sáng tạo quyết liệt điều hành giải quyết tháo gỡ khó khăn ở mọi nơi, điều tiết hợp lý, kịp thời giá cả, hàng hóa phục vụ Tết vui tươi đầy đủ cho toàn dân. Xuân năm nay nhiều bộ, nhiều địa phương đã ban hành chỉ thị cấm nhân viên mừng tuổi, tặng quà, tặng hoa lãnh đạo, trái lại lãnh đạo phải đến thăm, chúc Tết tặng quà cho người lao động nghèo khó, có thành tích xuất sắc. Các thành phố lớn còn tổ chức xe đưa hàng ngàn công nhân phải làm việc muộn về quê ăn Tết cùng với gói quà xã hội hóa khá tươm tất...

Sau hơn 30 năm đổi mới và 45 năm thống nhất đất nước, mùa xuân này đang mở ra những nguồn sáng mới cho Việt Nam bước vào thời kỳ phát triển hiện đại với *thiên thời - địa lợi - nhân hòa*... Không thể phủ nhận những vẻ đẹp mới trong cuộc sống và con người Việt Nam đang trở nên hấp dẫn hơn, quyến rũ hơn trong hội nhập sâu rộng toàn cầu...

Võ Khắc Nghiêm // Báo Văn nghệ Xuân

KỶ ỨC TẾT TRƯỜNG SA

Một ngày đầu đông, Hà Nội gió lạnh se sắt, trong căn nhà nhỏ trên phố Liễu Giai (Hà Nội), Thiếu tướng Nguyễn Văn Ninh, nguyên Phó cục trưởng Cục Tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu lật giở từng trang nhật ký cũ kỹ và kể cho chúng tôi nghe về những chuyến công tác trên vùng biển, đảo của mình...



Năm 1975, sau khi đất nước vừa thống nhất, ông Nguyễn Văn Ninh (lúc bấy giờ là Phó trưởng phòng Quân binh chủng, Cục Tác chiến) là một trong những cán bộ đầu tiên của cục được cử ra Trường Sa nghiên cứu, tiếp quản và giải quyết các vấn

đề biển, đảo. Suốt 15 năm (1975-1990), máu, mồ hôi, nước mắt của ông cùng đồng đội đã hòa với cát trắng và sóng gió Trường Sa.

Tay run run chỉ tấm ảnh đã phai màu trên trang báo được ông cắt dán trong cuốn nhật ký, Thiếu tướng Nguyễn Văn Ninh nói: “Là tôi đấy, hơn 40 năm rồi. Lính Trường Sa truyền tai nhau, đi biển say sóng chỉ ăn cháo loãng nên bụng teo, má hóp, nhưng tôi thì ngược lại, chẳng say sóng bao giờ. Vậy mà có lần tôi bị ho ra máu vì làm việc quá sức”. Những năm ở đảo, ông rất thấm thía nỗi nhọc nhằn, vất vả của bộ đội. Khó khăn, thiếu thốn trăm bề. Rau xanh là thứ rất xa xỉ. Bộ đội thường ăn tảo biển cho đỡ xót ruột. Nhưng khó khăn nhất là nước ngọt... Theo ông Ninh, đời sống của anh em ở nhà giàn DK1 cũng gian khổ không kém. Anh em nhà giàn thường bám trụ trên biển cả năm, thậm chí vài năm mới được vào đất liền. “Thời gian đầu mới xây dựng, khoa học công nghệ chưa tiến bộ như bây giờ, gặp bão lớn là nhà giàn khó đứng vững, đe dọa tới tính mạng của anh em. Nguy hiểm là thế nhưng anh em vẫn vững vàng tay súng bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc, tôi vô cùng hạnh phúc và tự hào”, Thiếu tướng Nguyễn Văn Ninh tâm sự.

Cho chúng tôi xem tấm ảnh chụp Đại tướng Lê Đức Anh (lúc bấy giờ là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng) và đoàn công tác trên đảo Trường Sa, ông Ninh xúc động nhớ lại lễ tuyên thệ nhân kỷ niệm 33 năm Ngày thành lập Quân chủng Hải quân diễn ra vào ngày 7-5-1988. Sáng hôm ấy, trên đảo Trường Sa, khi tất cả hàng ngũ chỉnh tề, giây phút trang nghiêm, Đại tướng Lê Đức Anh đọc lời thề. Từng câu, từng lời của Đại tướng được ông Ninh ghi lại trong cuốn nhật ký của mình: “Chúng ta xin thề trước hương hồn của tổ tiên ta, trước hương hồn của cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc, xin hứa với đồng bào cả nước, xin nhấn nhủ với các thế hệ mai sau: Quyết tâm bảo vệ bằng được Tổ quốc thân yêu của chúng ta, bảo vệ bằng được quần đảo Trường Sa-một phần lãnh thổ và lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc thân yêu của chúng ta”.

15 năm, mỗi năm Thiếu tướng Nguyễn Văn Ninh ra đảo từ 3 đến 4 lần nhưng với ông những chuyến tàu ra khơi ngày Tết thăm cán bộ, chiến sĩ trên quần đảo Trường Sa luôn chất chứa nhiều cảm xúc. Ông Ninh nhớ mãi cái Tết đầu tiên của mình cùng đón xuân với cán bộ và chiến sĩ đảo Song Tử Tây. Chiều Ba mươi Tết, anh em trên đảo tất bật chuẩn bị gói bánh chưng. Bánh chưng ở đảo rất đặc biệt, bên trong là lá dong cho xanh bánh, bên ngoài là lá bàng quả vuông vì lá dong ở đất liền mang ra không đủ. Đêm Ba mươi Tết, nôi bánh chưng sôi sùng sục, cán bộ, chiến sĩ quây quần hát ca, chuyện trò rôm rả. Lúc ấy, để biết được thông tin ở đất liền chủ yếu là qua sóng phát thanh từ chiếc đài cassette. Chiếc đài nào bắt tín hiệu tốt nhất sẽ được sử dụng phục vụ đón Giao thừa. Giữa biển khơi, tín hiệu rất chập chờn, lúc được lúc không. Chiến sĩ ta tùm năm tùm bảy, chăm chú, ghé sát tai vào đài. Lúc nào nghe được tiếng nói của đồng bào ta thì cùng hò reo sung sướng. Có đồng chí quê Nghệ An, ra đảo gần 3 năm trời, khi đi vợ vừa mang bầu, từ đó chưa trở về nhà. Nghe được giọng phụ nữ, giọng trẻ con trên đài, đồng chí ấy cứ rưng rưng...

Đêm Giao thừa của bộ đội đảo thường kết thúc rất muộn. Sau khi nghe lời chúc Tết của Chủ tịch nước, cán bộ đảo sẽ đi một vòng kiểm tra và chúc mừng, động viên các đồng chí đang làm nhiệm vụ canh gác. Có lần, gặp một chiến sĩ gương mặt trẻ măng đang gác trong đêm, ông Ninh liền hỏi thăm quê hương và cảm xúc của chàng lính trẻ khi thời khắc Giao thừa đến. “Dạ, cháu quê Hà Tĩnh. Cháu nhớ nhà lắm nhưng cháu hứa với bố mẹ sẽ làm tròn nghĩa vụ người lính đảo”, câu trả lời ấy khiến ông xúc động và nhớ mãi đến tận bây giờ!

Thùy Ngân // Báo Sự kiện và Nhân chứng Xuân

TỰ HÀO ĐÓN XUÂN NƠI CỘT MỐC CHỦ QUYỀN

Xuân về, nhà nhà, người người sum vầy đón năm mới, mỗi nơi mỗi phong tục khác nhau. Còn với quân và dân quần đảo Trường Sa, đón Xuân nơi "đầu sóng ngọn gió", giữa bốn bề biển khơi cùng với cột mốc chủ quyền, là niềm tự hào, vinh dự không chỉ cho bản thân mà còn của gia đình. Với các sỹ quan, chiến sỹ đang đóng quân ở Trường Sa thì được cống hiến, hy sinh sức trẻ cho Tổ quốc là vinh dự lớn, không phải ai cũng may mắn có được.



Ra quân trồng cây đầu năm là một trong những hoạt động đón Xuân của cán bộ, chiến sỹ đảo Trường Sa. Ảnh: Hoàng Hùng - TTXVN

Lần đầu tiên được đón Tết trên quần đảo Trường Sa, tâm trạng bao chiến sỹ trẻ không khỏi sự nhớ nhung, bỡ ngỡ. Nhưng trong tâm trạng đó là niềm tự hào, ý chí quyết tâm hẳn rõ trên từng khuôn mặt lính đảo. Gác lại niềm vui riêng, lính đảo Trường Sa ngày đêm chắc tay súng, vững vàng nơi đầu sóng ngọn gió canh giữ biển, đảo

thiên liêng của Tổ quốc.

Binh nhất Nguyễn Phúc Duy, cụm 2, phân đội 1 ở đảo Sơn Ca, tự hào cho biết: Đây là lần đầu tiên em vinh dự được phân công ra công tác tại quần đảo Trường Sa. Niềm tự hào không chỉ cho bản thân em, mà còn của gia đình, bố mẹ em nữa. Em tự hứa, sẽ cống hiến một phần sức trẻ của mình, vững vàng "bảo vệ bình yên cho hòn đảo nơi em công tác. Bên cột mốc chủ quyền của Tổ quốc, em hứa rằng đất liền yêu thương hãy tin tưởng vào lính đảo chúng tôi, yên tâm vui Xuân vì ở nơi đảo xa chúng tôi luôn vững vàng bảo vệ sự bình yên, sự tròn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Giữa đảo xa, bánh chưng xanh đã ngậy mùi hương. Khắp đảo Xuân đã tỏa sắc ngọt ngào. Giữa trời Xuân, bước chân lính đảo vẫn miệt mài tuần tra. Ở nơi tôn nghiêm nhất của lính đảo, trước bức chân dung của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, thấp vội nén nhang báo công với đất nước, với Bác Hồ trước khi triển khai nhiệm vụ mới, Chỉ huy trưởng đảo Nam Yết, Trung tá Đào Văn Kha, thể hiện quyết tâm: "Trước giờ khắc chuyển giao năm cũ sang năm mới, cán bộ, chiến sỹ Trường Sa, xin hứa với Tổ quốc và Bác Hồ nguyện quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ sự vẹn toàn vùng trời, biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc".



Chiến sĩ trẻ đảo Đá Tây A chuẩn bị đón Xuân.
Ảnh: TTXVN

Cũng gác lại niềm vui đón Xuân bên gia đình là cán bộ đang làm nhiệm vụ tại các trạm hải đăng. Để đảm bảo an toàn cho các tàu thuyền, ngư dân vươn khơi bám biển khi xuân về, các ngọn hải đăng giữa muôn trùng sóng gió vẫn sáng rực, sừng sững giữa biển trời quê hương.

Đã 20 năm bám trụ các ngọn hải đăng, đó là niềm tự hào của anh Vũ Duy Minh, Trạm trưởng trạm hải đăng Sơn Ca. Với anh, sự bình yên, an toàn của những chuyến tàu hàng vượt sóng, của ngư dân ngày đêm vươn khơi bám biển là trên hết. "Năm nay tôi tiếp tục ăn Tết ở trạm hải đăng dù có chút buồn và nhớ gia đình. Vì nhiệm vụ, vì sự bình yên cho các con tàu, ngư dân của mình vươn khơi, thì sự hy

sinh này có thấm thía gì. Tôi chỉ mong có sức khỏe thật tốt để thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng này. Cùng với các cán bộ, chiến sĩ, nhân dân đang sinh sống, làm việc tại quần đảo Trường Sa, tôi mong muốn góp một phần nhỏ bảo vệ trọn vẹn vùng trời, biển, đảo của quê hương".



Nấu bánh chưng chuẩn bị đón năm mới trên đảo Trường Sa. Ảnh: Hoàng Hùng - TTXVN



Người dân và cán bộ, chiến sĩ thị trấn Trường Sa cùng gói bánh chưng chuẩn bị đón Tết. Ảnh: Hoàng Hùng - TTXVN

Thêm một mùa Xuân nữa lại về trên quần đảo Trường Sa và mọi miền của Tổ quốc, một mùa Xuân hứa hẹn no đủ, hạnh phúc và trường tồn.

Quang Thái // Báo Tuần tin tức Xuân

XUÂN VỀ NƠI ĐẦU SÓNG

Sau chuỗi ngày "dậy sóng" bởi những con tàu ngoại bang "không mời mà tới", Biển Đông đã được trả lại thanh bình. Đây cũng là lúc các cán bộ chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam trên Nhà giàn DK1 có chút thời gian chuẩn bị đón xuân. Dẫu biết rằng điều đó thật hiếm hoi khi cuộc chiến không tiếng súng trên Bãi cạn Tư Chính vẫn còn thường trực và chưa hết "nóng"...



Nhà giàn Tư Chính vững vàng giữa sóng gió ngàn khơi

BIỂN BÌNH YÊN SAU NHỮNG NGÀY “DẬY SÓNG”

Xuân Canh Tý 2020 là mùa xuân thứ 25 kể từ ngày Nhà giàn Tư Chính thành lập và đưa cán bộ chiến sĩ vượt sóng gió ra đồn trú canh giữ chủ quyền biển đảo. Không thể kể hết về những khó khăn, gian khổ và sự hy

sinh thầm lặng của những “trái tim thép” nơi này, ngoài những lần bão tố cuồng phong ập đến, còn biết bao lần các anh phải căng mình đối phó với những con tàu “không mời mà đến” có hành vi xâm phạm chủ quyền lãnh hải; chỉ biết mỗi khi biển nhà giàn “dậy sóng” thì tinh thần chiến đấu của các anh thêm mài sắc; ý chí cống hiến và sự hy sinh thầm lặng của các anh lại vượt lên với tinh thần “Còn người còn nhà giàn”, “Sẵn sàng hy sinh vì chủ quyền biển đảo”, “Tất cả vì mỗi nhà giàn vững chãi giữa ngàn khơi”.

Đón Xuân Canh Tý, cán bộ chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam trên 15 “pháo đài thép” nói chung và những chiến sĩ ở 3 nhà giàn đóng quân trên Bãi cạn Tư Chính 3 (DK1/11), Tư Chính 4 (DK1/12), Tư Chính 5 (DK1/14) nói riêng không thể nào quên những lần nhóm tàu Hải Dương 8 của Trung Quốc ngang ngược xâm phạm chủ quyền. Trước hành động phi pháp đó, cán bộ chiến sĩ các nhà giàn Tư Chính vẫn bình tĩnh trong xử lý đối sách trên biển, thực hiện chủ trương chính sách “8K”: kiên quyết, kiên trì đấu tranh, kiên định giữ vững độc lập chủ quyền, không khiêu khích,

không mắc mưu khiêu khích, không nổ súng trước, kiềm chế không tạo điểm nóng, không để xảy ra xung đột, giữ vững môi trường hòa bình trên biển.

Thiếu úy Nguyễn Hùng Cường - Chính trị viên Nhà giàn Tư Chính 3 (DK1/12) - chia sẻ: “Khi xuất hiện những con tàu “không mời mà đến”, chúng tôi đã bình tĩnh xử lý đúng phương châm đối sách trên biển, làm sao vừa “đuổi” được tàu ngoại bang vừa giữ vững môi trường hòa bình, tránh xung đột vũ trang, tránh đổ máu và tạo ra điểm nóng. Chính sự khéo léo, mềm dẻo trong đấu tranh, thực hiện nghiêm Công ước quốc tế về Luật Biển năm 1982, mà trong cuộc chiến đấu này không có tiếng súng, không đổ máu, môi trường hòa bình được giữ vững, biển Tư Chính vẫn một màu xanh biếc hiền hòa”.

Còn trung tá Nghiêm Xuân Thái - Chính trị viên Tiểu đoàn DK1 - chia sẻ: “Nhờ có bản lĩnh vững vàng, tinh thần kiên định mà CBCS nhà giàn không mắc mưu. Chúng ta đấu tranh theo luật pháp quốc tế và đã chiến thắng vì có chỗ dựa vững chắc là hơn 90 triệu người dân Việt Nam và sự chính nghĩa. Trận chiến không có tiếng súng này đã nhân lên sức mạnh trong từng trái tim cán bộ chiến sĩ DK1 chúng tôi, đó là niềm tin bảo vệ Tổ quốc. Vì chủ quyền biển đảo bình yên, chúng tôi sẵn sàng hy sinh quên mình cho những cột mốc chủ quyền trường tồn trên biển”.



Mùa xuân của chiến sĩ nhà giàn



Chiến sĩ nhà giàn đón Tết

SẮC XUÂN TRÊN NHÀ GIÀN

Xuân Canh Tý đã về trên khắp nẻo đường, góc phố, miền quê. Hòa cùng nhịp sống mùa xuân nơi đất liền quê mẹ, mâm cỗ ngày Tết của cán bộ chiến sĩ Nhà giàn DK1 cũng có đầy đủ giò, mứt, măng, miến, mai vàng, bánh chưng, kẹo ngọt..., chỉ khác là không được đi dạo dưới tiết trời sương xuân đêm giao thừa; không được ở cạnh bố, mẹ, vợ con, anh em ruột thịt. Song thức canh mùa xuân cùng các anh giữa

biển khơi sóng gió là tình đồng đội, đồng chí thiêng liêng và niềm vui của các anh chỉ trọn vẹn khi nhân dân trên mọi miền đất nước được đón Tết yên bình.



Cán bộ chiến sĩ nhà giàn trước giờ lên tàu đi làm nhiệm vụ

Trung tá Phạm Công Trãi - Chỉ huy trưởng Nhà giàn DK1 Quế Đường - có “thâm niên” tròn 20 lần đón Tết ngoài khơi, Xuân Canh Tý này lại thêm một lần anh gửi đất liền vợ con, bố mẹ, để cùng đồng đội canh giữ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc trong những ngày xuân về Tết đến. Dấu vẫn hiệu đây là

nhiệm vụ cao cả thiêng liêng nhưng trong lòng người lính “già” thuộc thế hệ “sói biển” thứ hai vẫn quay quắt nhớ hương cà, bếp lửa nơi quê nhà nhân lòng Hưng Yên: “Ngày Tết, ai chẳng nhớ đất liền, bố mẹ, vợ con, nhưng cũng trào dâng cảm giác hạnh phúc khi được đứng canh gác chủ quyền cho nhân dân cả nước đón Tết yên bình. Nếu không có những người lính canh giữ biển đảo, biên thùy thì đất nước sẽ chẳng có những giây phút bình yên. Điều giản dị nhưng thiêng liêng, cao cả nhất của lính Nhà giàn DK1 chúng tôi trong những ngày xuân về, Tết đến là bảo vệ chủ quyền lãnh hải. Sau những ngày “dậy sóng”, Nhà giàn DK1 mãi mãi trường tồn”.

Lần đầu tiên đón Tết giữa biển khơi, trái tim những người lính trẻ luôn đập phồng với bao nỗi niềm chung - riêng khó tả, nhưng vượt lên nỗi nhớ nhà là tinh thần thép bám trụ kiên trung. “Sau thời gian huấn luyện quân trường ở Vùng 4 Hải quân, em xung phong đi Nhà giàn DK1. Ở đây em được rèn luyện, thử thách. Nếu thời chiến trận, cuộc đời của người lính không gì đẹp hơn là trên trận tuyến đánh quân thù; thì trong thời bình lặng im tiếng súng, cuộc đời đẹp nhất của người chiến sĩ là được cống hiến sức trẻ của mình cho biển đảo. Đó là sự hy sinh thầm lặng, đẹp đẽ và kiêu hãnh nhất”, binh nhất Hà Mạnh Trí - chiến sĩ pháo thủ ở Nhà giàn DK1 Tự Chính 5 - chia sẻ.

Hà Châu // Công an Tp.HCM Xuân

NHƯ MỘT LÁ CỜ

Lịch sử chưa bao giờ chỉ là quá khứ. Học lịch sử còn để hiểu hiện tại và biết tương lai”. Những chia sẻ của Nguyễn Đăng Hoa Huyền, một bạn trẻ thuộc thế hệ 10x, hiện là học sinh lớp 11 chuyên sử trường THPT Chuyên Hà Nội- Amsterdam, khiến ta như thấy mạch ngầm lịch sử đang cuộn chảy trong bao thế hệ người Việt. Những mùa xuân cứ tiếp nối, trao truyền, mang theo hy vọng mãnh liệt vào sự bất tử của dòng chảy Việt Nam, đặc biệt trong một năm có nhiều sự kiện trọng đại của đất nước và của phụ nữ Việt Nam như 2020.



Bà mẹ hai miền Nam – Bắc trong ngày đất nước thống nhất, 1975.



Lớp bình dân học vụ hưởng ứng lời kêu gọi “Chống giặc đói” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 1945.



Đội nữ du kích Hoàng Ngân, Hưng Yên, năm 1954



Xã viên Hợp tác xã Quang Hải, Hải Hậu, Hà Nam Ninh, đã góp phần đưa hợp tác xã đạt 5 tấn thóc/ha.



Nữ du kích Củ Chi. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, lực lượng nữ dân quân du kích, tự vệ toàn miền Nam chiếm 40%, có trên 50 đại đội và nhiều trung đội du kích, pháo binh nữ



Các công nhân trong một nhà máy bỏ phiếu bầu cử Quốc hội nước Việt Nam thống nhất ngày 25/4/1976



Cuối năm 1985, hưởng ứng phong trào “Nửa triệu áo cho bộ đội” do Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động, 40 phân đội trong cả nước đã tăng gia tích cực, kịp thời chuyển áo cho bộ đội làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới.

Ảnh: Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, TTXVN, Tư liệu

Tôi từng đọc những bài thơ viết về những người phụ nữ Việt Nam. Nhưng có một câu thơ của một nhà thơ-cựu binh Mỹ, Bruce Weigl, viết về một phụ nữ Việt Nam đã sống và chiến đấu trên đường mòn Hồ Chí Minh huyền thoại luôn ám ảnh tôi. Đó là câu thơ “cuộc đời chị bay như một lá cờ”. Câu thơ dựng lên một vẻ đẹp kiêu hãnh, mạnh mẽ và bất diệt. Cứ mỗi khi câu thơ này vang lên, tôi lại thấy gương mặt của những người phụ nữ Việt Nam trong những cuộc chiến tranh cho độc lập, tự do của Tổ quốc hiện lên. Đó là những người phụ nữ đã dâng hiến trọn cuộc đời mình cho Tổ quốc.

Đấy là gương mặt mẹ Suốt chèo đò dưới làn bom Mỹ đưa bộ đội qua sông, là gương mặt chị Võ Thị Sáu trên pháp trường, là gương mặt với nụ cười chiến thắng của chị Võ Thị Thắng trước kẻ thù, là gương mặt của chị Nguyễn Thị Định với chiếc áo bà ba và chiến khăn rằn, là gương mặt của những cô gái ngã ba Đồng Lộc... Trên thực tế, tôi đã được ngắm nhìn các chị qua những bức ảnh đầy ấn tượng. Nhưng khi câu thơ của một nhà thơ nước ngoài vang lên thì hình như tôi mới thấy hết vẻ đẹp và sự kiêu hãnh của những người phụ nữ ấy. Cho đến tận bây giờ, mỗi khi Quốc

ca Việt Nam vang lên cùng lá cờ Tổ quốc bay lên, tôi lại thấy trên những lá cờ Tổ quốc gương mặt của những người phụ nữ Việt Nam. Đẹp lộng lẫy và thiêng liêng đến trào nước mắt.

Dân tộc Việt Nam đã dựng lên lịch sử kỳ vĩ của mình qua những cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Và những người phụ nữ Việt Nam là những người dựng lên một phần quan trọng của lịch sử ấy. Những người phụ nữ Việt Nam đã dựng lên một lịch sử khác biệt cho dân tộc Việt Nam so với nhiều dân tộc khác trên thế giới. Bởi trong sự hy sinh vô bờ ấy chứa đựng một lịch sử của văn hóa Việt. Đó là vẻ đẹp chứa đựng sự huyền ảo và dịu dàng của nước, là vẻ đẹp chứa đựng lòng nhân hậu lớn lao, là vẻ đẹp của sự hy sinh lặng lẽ, là vẻ đẹp của khát vọng như lửa...

Trong một lần nói chuyện với bạn đọc Mỹ tại trường Đại học Massachusetts về chiến tranh Việt Nam, tôi đã kể câu chuyện về một bà mẹ. Mẹ đã gửi người con trai thứ nhất vào mặt trận. Đứa con thứ nhất hy sinh. Mẹ gửi đứa con thứ hai vào mặt trận. Đứa con thứ hai hy sinh. Mẹ gửi đứa con thứ ba vào mặt trận. Đứa con thứ ba hy sinh. Mẹ gửi đứa con thứ tư vào mặt trận. Đứa con thứ tư hy sinh... Khi tôi nói đến đó, một người Mỹ đứng lên khóc và kêu lên: “Xin đừng gửi nữa, xin đừng gửi nữa”. Hầu hết những người Mỹ nghe nói chuyện hôm đó đã khóc và đã nhận ra sự hy sinh vĩ đại của những người phụ nữ Việt Nam mà hình như ít có phụ nữ của dân tộc nào làm được như vậy. Những người phụ nữ đau đớn hơn bất cứ ai khi phải hiến dâng những đứa con cho Tổ quốc nhưng họ sẽ đau đớn hơn ngàn lần khi đất nước trở thành nô lệ. Hồi nhà thơ Phạm Tiến Duật còn sống, ông luôn kể cho tôi nghe câu chuyện về một bà mẹ ở địa đạo Vĩnh Linh mà sau này ông có đưa vào thơ. Bà mẹ ấy nói: “Thà ăn muối suốt đời còn hơn là có giặc”.

Một lần, nhà thơ Mỹ Bruce Weigl được một nữ nhà văn mời đến nhà ăn tối. Bruce Weigl đã quan sát chị nấu ăn, cắm hoa và nói những câu chuyện thật dịu dàng và ấm áp. Bruce Weigl đã bàng hoàng khi biết được rằng: Người phụ nữ đoan trang và dịu dàng ấy đã chiến đấu 10 năm trời dưới mưa bom trên đường mòn Hồ Chí Minh. Bruce Weigl quá hiểu sự tàn khốc kinh hoàng của bom Mỹ trút xuống con đường ấy. Thế mà bây giờ, trước mắt ông, người phụ nữ hiện ra với toàn bộ sự dịu dàng, đoan trang và nhân ái. Sau đó, Bruce Wegl viết: “Bây giờ tôi mới nhận ra một chân lý mà chưa nhà triết học nào trên thế giới phát hiện. Đó là sức mạnh bất diệt chỉ được chứa đựng trong một tấm lòng nhân ái nhất”. Và ông nói: “Với tất cả những gì tôi chứng kiến và hiểu biết về lịch sử những cuộc chiến tranh vệ quốc của người Việt Nam, tôi nhận ra rằng: Những người phụ nữ Việt Nam là những người giữ cho lá cờ Tổ quốc của người Việt Nam không bao giờ gục xuống”.

Có thể đó là điều gợi ý ông viết về người phụ nữ Việt Nam với hình ảnh lá cờ Tổ quốc. Người ta thường ví người phụ nữ như bông hoa, như ánh trăng, như áng mây, như một nốt nhạc... nhưng chưa ai ví họ như một lá cờ. Và tôi có thể khẳng định rằng: Hình ảnh một lá cờ bay kiêu hãnh và lộng lẫy là hình ảnh chính xác nhất về người phụ nữ Việt Nam. Hình ảnh ấy là biểu tượng vĩ đại nhất, thâm sâu nhất và trọn vẹn nhất về cuộc đời của biết bao người phụ nữ Việt Nam đã sống, đã yêu thương và đã dâng hiến cho Tổ quốc.

Và lúc này đây, toàn bộ tinh thần xúc động và thiêng liêng của tôi đang nhìn lên cao, nơi những lá cờ Tổ quốc bay lộng lẫy và kiêu hãnh trong nắng dưới bầu trời bát tạn của xứ sở. Và tôi nhận ra gương mặt và cuộc đời của những người phụ nữ Việt Nam trên chính những lá cờ ấy.

Nguyễn Quang Thiều // Báo Phụ nữ Việt Nam Xuân

II. TẾT CỔ TRUYỀN VIỆT NAM – VĂN HÓA NGÀY XUÂN

NĂM CHUỘT NÓI CHUYỆN “THẦN TÝ”

Người xưa gọi chuột là “thần tý”. Trong chữ Hán, tý, tử cùng một chữ. Tử nghĩa là con cái. Phong tục dân gian ví chuột là tý (tử), là tượng trưng cho cảnh tượng con cháu đông đúc, sự sinh sôi nảy nở của nhân loại. Do đó, trong cuộc sống của con người, năm Tý cũng có ý nghĩa là sự cầu phúc, cầu tự, và ước mơ đến sự phồn thịnh.



Từ nhân vật “khai thiên lập địa”...

Trong bản thập nhị địa chi, tuy chuột là loài vật nhỏ bé, không to lớn như trâu, không oai hùng như hổ, không dũng mãnh như rồng, không lanh lẹ như rắn, không chạy nhanh như ngựa, không thông minh như khỉ, không to tiếng như gà... nhưng chuột lại vinh dự đứng đầu trong 12 con giáp.

Có rất nhiều câu chuyện, truyền thuyết lưu truyền trong dân gian lý giải về vị trí đầu tiên trong 12 con giáp của chuột. Mỗi truyền thuyết một cách lý giải; câu chuyện nào cũng có cái hay, nét độc đáo riêng; chung quy thể hiện tính khôn ngoan, nhanh nhẹn của chuột; đại khái như sau: trong một cuộc phân định thứ bậc, Ngọc hoàng Thượng đế mở cuộc thi cho 12 con vật chạy đua, chuột tinh ranh ngồi trên lưng trâu, trâu chạy nhanh nhất; khi trâu về tới đích, chuột nhanh nhẹn nhảy về phía trước chiếm vị trí thứ nhất.

Ở một dị bản khác, 12 con giáp được phân định thứ bậc bằng một cuộc thi bơi qua sông. Khi trâu bơi gần sang bờ bên kia, chuột bám vào đuôi trâu và cắn một miếng, trâu bị đau quấy đuôi hất văng chuột lên bờ, và chuột về đích trước.

Còn theo truyền thuyết Phật giáo: Chuột vốn không có tên trong 12 con giáp. Một lần Đức Phật tổ Như Lai triệu 12 con vật tới: Trâu thì đi chậm chạp; hổ thì mãi đi kiếm ăn, vồ mồi; mèo phải trèo cây cau kiếm chác nên đến muộn giờ; chuột nhân đó đứng vào vị trí hàng đầu. Nhìn chung, những cách giải thích trên đều không mang lại cho chuột một chiến thắng vinh quang thực sự mà chủ yếu dựa vào sự狡 hoạt, lanh trí, thường dùng mưu để thắng đối thủ mạnh hơn mình.

Tuy nhiên, ở góc nhìn khác, có một truyền thuyết rất thú vị, đó chính là chuột khai thiên lập địa được lưu truyền trong dân gian. Khi vũ trụ còn trong thời kỳ hỗn mang, trời đất chưa phân định rõ ràng, khắp nơi bao phủ bởi bóng tối dày đặc, một chú chuột đã cắn thủng bóng tối dày đặc này, dưỡng khí lọt vào thế là trời đất phân định

được rõ ràng. Với ý nghĩa này, chuột chính là vật hữu ích cho nhân loại ở giá trị triết học. Nó cũng là cơ sở khá thuyết phục cho việc lý giải vì sao chuột được vị trí đầu tiên trong 12 con giáp.

Xét theo học thuyết âm dương, thì 12 địa chi được chia thành âm tính và dương tính, số lẻ trong cầm tinh là dương, số chẵn là âm. Trong tất cả 12 con giáp, những con vật có số ngón chân là số lẻ thuộc dương tính: cọp, rồng, khỉ, chó (năm ngón), ngựa (một ngón), những con vật có số ngón chân là số chẵn thuộc âm tính: trâu, thỏ/mèo, dê, gà, heo (bốn ngón), và rắn tuy không chân, nhưng lưỡng chia thành hai (số chẵn).

Riêng chuột ngoại lệ, chân trước bốn ngón, chân sau năm ngón, như vậy chuột thuộc tiền âm hậu dương, nằm giữa âm và dương, là lúc bắt đầu của một ngày mới, đúng với đặc điểm của giờ Tý, đúng với đặc điểm của hoạt động của chuột (từ 23 tối - 1 giờ sáng).

Trong “*Quảng Dương tập ký*” của Lưu Hiến Đình đời nhà Thanh có viết:

“Thiên khai ư tý, bất hao tắc kỳ khí bất khai. Thử, hao trùng dã, ư thị, dạ thượng vị ương, chính thử đắc lệnh chi hầu, cố tý thuộc thử”.

(Trời mở vào giờ Tý, khi chưa tiêu hao hết màn khí hỗn độn thì chưa thấy được ánh bình minh, chuột là con vật chuyên ăn đêm, do đó ban đêm là lúc nó hoạt động rầm rộ nhất, nên giờ Tý phải là chuột).

Điều này, đã dẫn ra truyền thuyết “*chuột cắn trời mở*”. Chính vì chuột làm tiêu hao đi bầu không khí hỗn độn nên còn có biệt danh là “*hao tử*”.

Những truyền thuyết này, xuất phát từ tư tưởng thuần túy dân gian, tuy không thể làm cơ sở giải thích một cách khoa học, song nó cũng thể hiện một cách nhìn độc đáo của con người về loài chuột, vừa căm ghét chuột, nhưng lại kính nể sùng bái chuột.



Ảnh của tác giả

... đến biểu tượng của “thông minh phú túc và phồn thịnh”

Qua những truyền thuyết dân gian, cùng với thực tiễn của xã hội, con người thật sự bị thuyết phục trước sự thông minh, lanh lợi của loài chuột.

Ngay từ xa xưa, khi loài người sống bằng nghề săn bắt hái lượm, chưa biết phân biệt loại cây cỏ nào có độc để né tránh, thì con người phát hiện ra loài chuột rất thông minh, chúng kiếm ăn trong màn đêm tăm tối nhưng chưa bao giờ ăn phải thức ăn độc. Từ đó, con người học được cách phân biệt các loại thực vật có độc từ chuột. Câu nói “*tinh ranh xảo quyệt*” dường như đã trở thành ẩn tượng về chuột trong dân gian. Quả thật chuột có trí tuệ phi thường. Theo các nhà khoa học Pháp, loài chuột thông minh hơn chúng ta tưởng.

Trong quyển sách “Loài chuột, bạn trong bóng tối của chúng ta”, tác giả Michel Daniel đã viết: “Chuột có khả năng tiên tri và linh cảm cực kỳ phi thường. Không những thế chuột còn có khả năng thông tin cho đồng loại. Sau hai mươi năm cố giải thích về tác phong và tư duy của chuột, tác giả tin rằng chuột là loài có vú thông minh thứ ba chỉ sau con người và hắc tinh tinh. Khả năng tiếp nhận thông tin của chuột cho thấy hệ thần kinh của chúng rất tinh tế. Ví dụ, một loại thuốc diệt chuột mới được đặt tại một đường cống ở Paris thì chỉ trong vài giờ tin tức loan truyền qua cộng đồng chuột hữu hiệu đến nỗi không có một con chuột nào chịu ăn thức ăn có thuốc. Chuột còn biết lấy trứng gà để trên bàn mang về ổ mà không làm vỡ trứng,... Chúng còn biết cách lấy thức ăn trên bẫy chuột mà không bị bẫy trúng...”

Nhà văn Tô Đông Pha đời Tống trong bài “Hiệp thử phú” (Bài phú con chuột ranh) đã kể chuyện về một con chuột rơi vào thế đường cùng nhưng cuối cùng đã thoát thân. Vào một đêm nọ, Tô Đông Pha nghe tiếng chuột gặm thức ăn, bèn gọi tiểu đồng soi đèn tìm kiếm và phát hiện tiếng phát ra từ một cái túi, thì ra có một con chuột bị kẹt trong đó. Khi tiểu đồng đến gần mở túi ra lại không nghe thấy động tĩnh gì cả, bèn soi đèn nhìn vào thấy bên trong có một con chuột chết, tiểu đồng kinh ngạc nói: “Sao đột nhiên chuột lại chết thế?”, vừa nói nó vừa nắm đuôi con chuột đó vứt xuống đất, con chuột vừa chạm đất ngay lập tức vùng chạy biến mất. Thì ra con chuột cố ý gây ra tiếng động để người đến mở túi, rồi giả vờ chết, thừa lúc không chú ý liền chạy thoát thân.



Ở một số nước phương Đông, chuột được xem là “thần tài”. Người ta lại thích sự xuất hiện của chúng, có nơi mê tín cho rằng nếu nằm mơ thấy chuột thì sẽ phát tài. Theo truyền thuyết dân gian “Chuột và ngũ cốc”, chuột đóng vai một anh hùng mang đến hạt giống cho nhà nông. Theo đó, từ thuở xa xưa, các loại ngũ cốc sinh trưởng tự do trên mặt đất, con người không cần cày cấy gì cả các vị thần trên trời thấy con người ngày càng lười biếng, nên cho một vị thần xuống trần gian thu nhặt hết tất cả các

hạt giống cốc cho vào một cái bao to mang về trời. Lúc đó, có một con chuột không biết lén vào cái bao to từ lúc nào, cố cắn thủng một lỗ ở đáy bao, năm loại hạt giống rơi ra. Con người lấy những hạt giống đó mang đi trồng, từ đó, ruộng vườn lại sinh sôi trở lại. Thế là hạt giống ngũ cốc được lưu lại trong nhân gian, từ đó con người được no đủ, không phải chịu đói.

Ngoài ra, chuột tiếng Hán tên là chữ thử, gần âm với “dư” gợi nên sự no đủ thừa thãi. Còn những nhà được chuột đến viếng thăm tức là sẽ “dư ăn dư để”; chí ít, nhà này cũng không bị đói. Như vậy, sự xuất hiện của chuột là hàm ý không bị đói khổ, là mong ước “phú túc” (giàu có đầy đủ) của con người trong thời kỳ ăn không no thời xa xưa.

Lại thêm một nguyên nhân nữa, chuột thích tích trữ thức ăn, trong phần ăn của nó luôn luôn có lương thực dự trữ. Điều này cũng là việc khiến cho con người cho rằng chuột tượng trưng cho sự “phú túc”.

Và sự xuất hiện tranh dân gian ngày Tết "Đám cưới chuột"

Dường như ở đâu có người là ở đó có chuột, chúng nó đối cùng với sự no đói của con người. Nửa đêm chúng chạy lảng vảng, rúc rích đùa nghịch, nhưng suốt ngày chui rúc và là đối tượng săn bắt của mèo. Có lẽ vì thế, người xưa đã gắn thân phận người dân lao động với thân phận con chuột, nhân cách hóa con chuột để kể chuyện xã hội con người.

Thật vậy, trong thơ Nôm Việt Nam có chuyện thơ “Trình thử” kể chuyện con chuột trình tiết. Ở vùng Liễu Đôi thuộc xứ Nam có chuyện ngụ ngôn “Đám cưới chuột” kể chuyện vợ chồng chuột được mèo tha cho khi xin cưới nhưng khi sinh con thì bị vỗ sạch. Ca dao, tục ngữ Việt Nam cũng có một số câu viết về chuột nhưng lại nói chuyện xã hội con người.

Tranh Tết xưa có hai dòng Đông Hồ và Hàng Trống đều phổ biến bức tranh mà nhiều người vẫn quen gọi là “Đám cưới chuột” hay “Chuột vinh quy”. Bởi lẽ, đây là ước mơ của người xưa luôn mong mỗi hai sự việc lớn nhất trong đời là: đại đăng khoa (đỗ trạng nguyên/làm quan) và tiểu đăng khoa (lấy được vợ) với hình ảnh đẹp mắt “*Ngựa anh đi trước, kiệu nàng theo sau*”.

Theo cách nghĩ phổ biến, tranh “đám cưới chuột” này là thể loại tranh ngụ ngôn, châm biếm. Các nghệ nhân xưa đã nhân cách hóa đàn chuột (người dân thấp cổ bé họng yếu thế) kéo đàn kéo lũ đến đút lót cho đám tham quan, ô lại (mèo) để mong có cuộc sống yên lành. Thật ra, dùng hình tượng chuột - mèo để ám chỉ, đả kích, châm biếm không chỉ có ở tranh dân gian Việt Nam, mà còn có ở tranh dân gian của nhiều quốc gia trên thế giới.

Ví như ở Đức có tranh *mèo và chú chuột*; ở Nga có tranh *chuột làm ma cho mèo*. Tại Trung Quốc, Ấn Độ, Ai Cập... cũng có những tranh khắc gỗ dân gian có nội dung chuột - mèo tương tự. Tuy nhiên, tranh dân gian “Đám cưới chuột” của làng tranh Đông Hồ vẫn là một trong số những bức tranh hay, đẹp và có nét độc đáo riêng. Nét riêng, đặc sắc đó không chỉ ở chất liệu sáng tác tranh từ tấm ván khắc gỗ thị, giấy in tranh là loại giấy dó (làm từ cây dó); màu in tranh chế từ các loài thảo mộc, khoáng sản... mà nó đặc biệt ở sự khai thác một cách tối đa về ý nghĩa bức tranh, như là một mật mã văn hóa được ký thác vào bức tranh đơn sơ mà lộng lẫy này.

Xét về bố cục, tranh Đám cưới chuột không theo kiểu bố cục kiểu hàn lâm và luật viễn cận (xa-gần) của châu Âu, mà theo kiểu bố cục bình đồ dân gian. Bức tranh phân làm hai tuyến. Tuyến trước (gần) là chuột anh, chuột nàng và quân sĩ theo hầu. Tuyến sau (xa) là “phái đoàn họ nhà chuột” đi “lót tay” cho lão mèo già. Bố cục hai tuyến gần như cân bằng trên - dưới nhưng vẫn không bị “phạm luật” cắt đôi bức tranh. Lão mèo già mặc dù được bố trí ở góc trên bức tranh, song đây là “nhân vật trung tâm” nên vẫn được các tác giả dân gian tập trung tạo thành “điểm vàng” của tranh bằng thủ pháp “phóng to - thu nhỏ” nhân vật, chú mèo to hơn cả con ngựa mà

chú chuột đang cười, tạo sự chú ý tập trung của người xem. Tuy cách điệu, không theo luật chung của hội họa nhưng bức tranh vẫn đảm bảo sự hài hòa của bố cục.

Ở góc nhìn nhân văn sâu sắc, nhiều nhà khoa học cho rằng bức tranh có một màu sắc khác mang tính triết học đó là tư duy “sự cộng sinh”. Bởi lẽ, mèo sinh ra vốn là để ăn thịt chuột, sự quy định mang tính tự nhiên này khó có thể bị một nguyên tắc đạo đức nào chi phối. Nó chỉ có thể được điều chỉnh bằng những cam kết từ hai phía, như nội dung dân gian của chuột cho mèo trong bức tranh đã thể hiện. Chuột thuộc dương, mèo thuộc âm. Cả hai đều phải tuân theo quy luật hài hòa của tạo hóa đôi lúc cũng phải có sự nhượng bộ lẫn nhau.

Trong cách cư xử, giao tiếp trong xã hội cũng vậy. Tư duy cộng sinh này rất cực cũng đã mang lại kết quả tốt đẹp cho họ hàng nhà chuột. Đám cưới diễn ra thật tốt đẹp, thật hứa hẹn. Họ hàng nhà chuột trải qua bao đời đã trở nên mềm dẻo và thích ứng. Gọi đó là tư tưởng cũng tốt mà là bản năng sinh tồn mách bảo thì có lẽ giản dị và phù hợp với người Việt hơn, một dân tộc có những con người hiền hòa muốn chung sống hòa bình, muốn tất cả cùng được hưởng niềm vui, vì đích đến của cuộc sống, dù rộng lớn bao nhiêu thì cũng là sinh sôi nảy nở. Và chính điều này tạo nên những giá trị tư tưởng mang đậm chất văn hóa Việt.

Ở ý nghĩa ngày Tết, trong không khí của mùa xuân đầm ấm, treo tranh đám cưới chuột, khiến ta có thể nghĩ rằng đây là dòng tranh Tết nên nó có thể thuộc loại tranh *khánh chúc cát tường như ý*, đồng thời biểu thị điều mong cầu của gia chủ.

Theo đó, trong tranh *Trạng chuột vinh quy*, chuột, ngoài biểu tượng của sự thành đạt, còn biểu thị điều mong cầu cho phúc lộc. Bởi lẽ, Phúc theo nghĩa truyền thống là sinh con đẻ cháu đầy đàn để truyền dòng họ và chuột, chuột đàn trong bức tranh này cũng hàm ý của ý nghĩa phồn thực - ý nghĩa của sự sinh sôi nảy nở như những bức tranh dân gian khác (tranh múa rồng, tranh lợn đàn, gà đàn, thất đồng, chú bé ôm cóc...) đặt trọng tâm vào năng lực sinh sản dồi dào.

Điều này, hoàn toàn phù hợp với cảnh huống văn hóa của người Việt xưa, con người luôn ngưỡng mộ khả năng sinh sôi nảy nở mạnh mẽ của chuột, các nhà khoa học ước tính chỉ ba năm, chuột có thể đẻ hơn 20 triệu con! Vì vậy nó tượng trưng cho “đa tử đa phúc” trong dân gian.

Lại nữa, trong dân gian các cặp vợ chồng đang tuổi sinh đẻ thường “phục” năm Tý để sinh con trai, bởi theo các cụ ta đúc kết năm Tý rất tốt đối với con trai, có lẽ vì vậy người Việt hay gọi quý tử con trai là cu tý chẳng?! Do đó, bức tranh đám cưới chuột chính là thông điệp mong cầu cho một năm mới hạnh phúc, bình an, phồn thịnh. Xã hội đã sang trang, tranh chuột càng sáng giá, nó vẫn “tưng bừng” đi vào các loại hình nghệ thuật hội họa, tem thư, gốm sứ, đồ án,... để làm vui cho cuộc sống, làm giàu thêm triết lý nhân sinh của cõi nhân gian này.

Nguyễn Hiếu Tín // Tạp chí Văn hóa Phật giáo Xuân

NHỮNG BẤT NGỜ VÀ THÚ VỊ VỀ LOÀI CHUỘT

Có một loài vật nhỏ bé, bao đời nay luôn sống gần gũi bên cạnh con người, vậy mà chưa bao giờ trở thành gia súc, vật nuôi, tồn tại với nhiều quan niệm đa chiều trong văn hóa - tín ngưỡng. Ấy là chuột, loài vật mà khi tìm hiểu về nó, chúng ta sẽ bắt gặp nhiều điều thú vị, bất ngờ...



Những con số thống kê khó tin

Điều đặc biệt đầu tiên cần phải nhắc đến, chuột là loài động vật có vú nhỏ, nuôi con bằng... sữa. Chuột được phân thành nhiều chủng, loài: từ chuột nhắt có mặt khắp mọi nơi, đến chuột chù (có mùi hôi rất khó chịu đặc trưng), chuột chũi (chui rúc, đào hang bằng cái mũi đặc biệt), chuột cống (còn gọi là chuột nâu), chuột đen, chuột

đồng (nâu vàng), chuột nhà...

Về tốc độ sinh sản, không con vật nào nhanh và nhiều bằng chuột. Chỉ xét riêng loài chuột cống, một cặp chuột bố mẹ có thể đẻ ra một bầy con, cháu, chắt, chít... lên tới gần 16 ngàn con trong vòng 1 năm, số lần đẻ nhiều (2 * 8 lứa/ năm) với số con mỗi lần đẻ khá đông. Xét trên “cộng đồng chuột” rộng lớn, chuột sinh sản bất cứ nơi đâu, trong cả bốn mùa. Chỉ ba tháng sau khi mở mắt, chuột con đã trưởng thành và bắt đầu phát dục, từ đó cứ mỗi 3 tháng, một lứa chuột con mới ra đời, mỗi lứa khoảng 10-12 con. Dự tính, với điều kiện lý tưởng nhất, để con nào sống con ấy thì sau 1 năm, mỗi cặp chuột bố mẹ sẽ có con đàn cháu đông lên tới 20 triệu con và sau 5 năm, con số ấy sẽ tăng lên tới 940 tỷ con, và nếu sống sót sau 10 năm sẽ là 40 triệu tỷ con. Một con số không thể tưởng tượng nổi!

Người ta thống kê sơ bộ ba loài chuột sống quanh quần con người là chuột nhắt chui lủi trong nhà, chuột cống dạn dĩ nơi cống rãnh ẩm thấp, chuột đồng đào hang ngoài đồng, “dân số chuột” ước tính hơn 5 tỷ, xấp xỉ loài người; họ hàng nhà chuột cũng chiếm tới 40% loài động vật có vú phân bố trên toàn Trái đất.

Con người, nhất là người nông dân, vô cùng ám ảnh loài chuột. Bao mùa màng thất bát, chuột là kẻ thù chính. Thậm chí lúa gạo, hoa màu đã chở về nhà, cất trong bồ, con người vẫn ngày đêm nơm nớp canh me “lũ cướp cạ”. Từ đó, tìm mọi phương cách hòng tiêu diệt chúng: đặt bẫy, dùng bả, thuốc cho đến săn bắt... Chuột

rất đối tình ranh và ứng phó linh hoạt nên dù có dính bả thì ít ra vẫn sống sót 20%. Chúng tiếp tục bản năng sinh sôi, dường như để bù lại quân số bị tiêu diệt, bằng chứng là sau mỗi đợt diệt chuột, thống kê cho thấy số lượng của chúng tăng lên 3% mỗi năm, thậm chí thật khó tin khi ở nhiều loài hình thành nên gen mới để miễn dịch độc tính của thuốc.

Ở phương diện nghệ thuật, chuột là một “nhân vật phổ biến” trong loạt phim hoạt hình mê hoặc trẻ con. Từ năm 1928, chú chuột Mickey xuất hiện trên màn ảnh nhỏ và tạo được một tiếng vang lớn, để liền sau đó có tới 128 bộ phim về Mickey ra đời, chưa kể đến vô số truyện tranh và đồ chơi trẻ em được mô phỏng theo hình ảnh của chú. Đến nỗi, cựu Tổng thống Mỹ Jim Carter từng nhận định: “Chuột Mickey là một đại sứ thiện chí, một nhà kiến tạo hòa bình, có thể vượt qua mọi rào cản ngôn ngữ”. Từ năm 1940, nhân vật chuột Jerry một lần nữa xuất hiện, tạo nên sự nổi tiếp đầy hóm hỉnh, ngộ nghĩnh, mang lại nhiều tiếng cười sảng khoái. Những bộ phim này đã khẳng định giá trị của nó khi mang về 7 giải thưởng điện ảnh Oscar danh giá.

Một "định chế xã hội" đầy thú vị

Ít ai biết rằng, chuột là loài vật sống rất có tổ chức, chúng mặc định một “định chế xã hội” khá nghiêm ngặt với một cộng đồng 3 đẳng cấp rất rạch ròi: chuột to, chuột vừa và chuột nhỏ.

Về “phân công lao động”, việc tìm mồi cho bầy đàn sống chung thường là nhiệm vụ của “chuột trinh sát”, là lũ chuột đực tuổi “thanh niên” lanh lợi và tinh khôn nhất. Chúng lùng sục khắp nơi, gặp mồi lạ thì nghiền ngẫm, “nghiên cứu” rất kỹ, ngửi, nếm cẩn thận để kiểm chứng. Cho đến khi thực sự thấy mọi việc tuyệt đối an toàn mới thông tin cho đồng loại.

Trong lĩnh vực “ái tình”, chuột đực cũng vô cùng “lãng mạn” bằng cách phát ra những giai điệu du dương đầy nhạc tính để quyến rũ bạn tình. Nó cũng biết ghen tuông dữ dội khi phát hiện mùi lạ và cắn xé “mụ vợ” hay bạn tình của mình khi lỡ lang chạ với “tình nhân”. Bởi vậy, sống trong bầy, chuột luôn nhận diện rạch ròi thành viên nào là máu mủ ruột thịt của mình và tuyệt đối không bao giờ xảy ra hiện tượng... loạn luân.

Trong khoa học, chuột thực sự thể hiện được giá trị lớn lao của mình với sự hy sinh, cống hiến không ngừng nghỉ, sở hữu bộ gen giống con người đến 90%, chuột là vật thí nghiệm cho mọi bệnh lý mới, loại thuốc mới cần được kiểm tra toàn diện trước khi áp dụng cho con người. Não chuột là một trong những thành phần để sản xuất một số vaccin phòng bệnh. Ngoài ra, chuột đã và đang được nhân bản vô tính, biến đổi gen để nghiên cứu chữa nhiều bệnh hiểm nghèo như bệnh di truyền, ung thư hay bệnh liên quan đến hệ gen của cơ thể người...

Ngô Thế Lâm // Báo Khoa học phổ thông Xuân

LÝ DO ĐỂ CON CHUỘT ĐỨNG ĐẦU ĐỊA CHI

Âm lịch được tính toán dựa theo thiên can và địa chi. Thiên can theo thứ tự là: giáp, ất, bính, đinh, mậu, kỷ, canh, tân, nhâm, quý. Chữ “thiên can”, trong nghĩa gốc của nó: “thiên” là trời, “can” còn có âm là “cán”, có nghĩa là thân gốc, cốt cán. “Thiên can” có nghĩa rằng trời như là gốc là thân của cây. Còn “địa chi” theo thứ tự là: tý, sửu, dần, mão, thìn, tỵ, ngọ, mùi, thân, dậu, tuất, hợi (Dân gian thường gọi là 12 con giáp: chuột, trâu, cọp, mèo (hay thỏ), rồng, rắn, ngựa, dê, khỉ, gà, chó, heo). Theo nghĩa gốc, “địa là đất, “chi” là cành, là chân tay. “Địa chi bao hàm ý nghĩa: đất như là cành, ngọn của cây. Sự kết hợp giữa “thiên can” và “địa chi” mới làm nên cây hoàn chỉnh, có gốc thân và cành ngọn. Cây đó chính là cây thời gian, mà âm lịch là biểu tượng của nó.



Nhưng tại sao trong 12 con vật tượng trưng cho địa chi, con chuột lại được xếp đứng đầu?

Người ta giải thích điều đó bằng 5 cách khác nhau sau đây:

1. Bên cạnh những điểm xấu, con chuột có những điểm tốt hơn hẳn những con vật khác.

Từ xa xưa, con chuột luôn kề cận với con người, mặc dù nó không mang lợi ích gì cho nhân loại (ngoại trừ nó được dùng để làm thí nghiệm). Trái lại, nó gây tác hại, gây bệnh cho loài người là vô kể. Cho nên “chuột” thường dùng để chỉ cái xấu. Chuột trong tục ngữ, ca dao đều mang ý nghĩa xấu xa. “Mắt dơi, mày chuột dùng để chỉ kẻ gian

ngoa, đạo đức giả. “Đầu voi đuôi chuột” là từ dùng để phê phán những việc làm cốt để phô trương ban đầu, mà kết cục thì chẳng được gì. “Cháy nhà mới lòi ra mặt chuột để diễn tả cái xấu xa khéo giấu giếm, đến khi không còn gì che đậy nữa mới hiện nguyên hình... Chuột là hôi hám dơ bẩn: *Chuột chù chê khỉ rằng hôi. Khỉ mới trả lời: cả họ mày thối ?* Ngạn ngữ Á Rập còn lên án cái dối trá cực độ của loài chuột bằng cách so sánh thú vị: “Cơn giận dữ của con mèo còn tốt hơn sự trung thực của con chuột”...

Chuột xấu là như vậy, nhưng cổ thư cũng thừa nhận:

"在人鼠共處的漫長歷史，
"鼠"早已集生物性味人文性"

(Tại nhân thử cộng xứ đích mạn trường lịch sử, “thử” tảo dĩ tập sinh vật tính hòa nhân văn tính), nghĩa là: “Trong lịch sử lâu dài, ở những nơi người và chuột ở chung, từ lâu, chuột đã tích hợp được tính sinh vật và tính nhân văn”.

Như vậy, rõ ràng từ xa xưa, cổ nhân cũng thừa nhận: Dù là con vật xấu xa, con người không ưa thích, nhưng khi gần gũi với con người, tự thân con chuột cũng hòa hợp được tính nhân văn với tính sinh vật của nó.

Trong văn học cổ Trung Hoa, người ta phân biệt chuột theo đặc tính riêng của từng loại, và tùy theo đặc tính đó mà mỗi loài chuột đi vào điển cố để hình thành các từ dùng để chỉ con người có đặc tính tương ứng với nó. Có loại “Tương thử” là chuột ở xứ Tương, thuộc tỉnh Hà Đông, đi lại được trên 2 chân sau. Người ta cho rằng chuột đi trên 2 chân là vô lễ, nên từ “tương thử” dùng để chỉ những người vô lễ. Ngược lại, có loại chuột có tên là “Lễ thử”. Chuột này biết đào hang sâu để tích trữ thức ăn, biết chữ “tiết lễ”, biết giữ khí tiết, khi hang chúng bị xâm hại, chúng sẽ tự sát. Có lẽ, chuột này được truyện Nôm khuyết danh của ta ca ngợi trong tác phẩm *Trình thử* (con chuột khi vắng chồng, đã giữ tròn chữ “trình” một cách cao cả trước cám dỗ và áp lực của con chuột đực khác)...

Ngoài ra, Tuân Tử còn nhắc đến một loài chuột có tên là Ngô thử. Chuột này sống dưới gốc bắp (ngô), có 5 tài nên còn được gọi là Ngũ kỹ thử. Chúng có thể bay được, nhưng không bay nổi qua tường. Chúng biết trèo, nhưng trèo không hết trọn thân cây. Chúng bơi được, nhưng không bơi qua khỏi dòng nước hẹp. Chúng biết chạy, nhưng chạy thua con người. Chúng biết đào hang, nhưng không đào sâu được để giấu mình... Tóm lại, chúng có nhiều tài, nhưng đều là tài mọn, nên người ta dùng nó để chỉ những người làm được nhiều nghề, nhưng chẳng nghề nào tinh cả, như tục ngữ khẳng định: “Một nghề thì sống, đóng nghề thì chết”, “Nhứt nghệ tinh, nhứt thân vinh”.

Sống gần con người, chuột tích hợp được tính nhân văn bởi vì chuột là con vật nhỏ bé nhưng tinh ranh, thông minh. Con chuột trong cổ tích luôn chiến thắng những con vật to mạnh hơn mình bằng mưu mô và tài trí. Thời nào người ta cũng muốn tiêu diệt chuột, nhưng nào có được đâu, có lúc còn phải sợ nó và bóng gió gọi nó bằng “ông Tý”.

Hơn thế nữa, dân gian cũng hiểu rõ thân phận thấp hèn của con chuột đôi khi cũng may mắn, nên mới có câu thành ngữ: “Chuột sa hũ nếp”. Đây là câu diễn tả sự may mắn của những người khốn khó.

Rõ ràng là không những thấy được những mặt xấu xa của loài chuột, con người còn phát hiện được những điểm tốt của nó là: mang tính nhân văn, thông minh và may mắn. Chính vì vậy người ta cho nó đứng đầu 12 con giáp.

2. Quy luật hoạt động của con chuột phù hợp với giờ đầu tiên của một ngày mới

Giờ Can Chi ngày xưa dài gấp đôi giờ ngày nay, nên 1 ngày - đêm chỉ có 12 giờ, bắt đầu là giờ tý (từ 11 khuya - 1 giờ sáng, giờ hiện nay). Đây là thời gian con chuột hoạt động nhộn nhịp nhất. Đây cũng là khoảng thời gian hỗn loạn, đen tối nhất trong ngày phù hợp với đặc tính bản thủ, xấu xa của con chuột, đồng thời phù hợp với quan niệm của người xưa: “Thiên khai ư tý” (trời bắt đầu mở ra từ giờ tý).

Tiếp đến là giờ Sửu (từ 1-3 giờ sáng, giờ hiện nay). Đây là giờ trâu đang nhai lại, chuẩn bị đi cày. Giờ Dần (từ 3-5 - giờ sáng) là lúc con cọp hung hãn nhất khi đi tìm mồi. Giờ Mão (có nơi cho là mèo, có nơi cho là thỏ: từ 5- 7 giờ sáng) là lúc con mèo háng hái đi bắt chuột, lúc ấy mặt trăng (con thỏ ngọc) vẫn còn chiếu sáng. Giờ Thìn (từ 7-9 giờ sáng) là lúc rồng đang làm mưa. Giờ Tỵ (từ 9-11 giờ sáng) là lúc rắn vào hang, không hại người. Giờ Ngọ (từ 11 -1 giờ trưa) là lúc ngựa có dương tính, chạy lồng lộn nhất. Giờ Mùi (từ 1 - 3 giờ trưa) là lúc dê ăn cỏ. Giờ Thân (từ 3 - 5 giờ chiều) là lúc khỉ thích nhảy, hú. Giờ Dậu (từ 5 - 7 giờ chiều) là lúc gà bắt đầu vào chuồng. Giờ Tuất (từ 7 - 9 giờ tối) là lúc chó phải canh nhà. Giờ Hợi (từ 9 -11 giờ tối) là lúc heo ngủ say nhất.

3. Thuận theo nguyên lý âm - dương

Theo nguyên lý âm dương, các số lẻ 1,3,5,7, 9 là số của trời, số dương; các số chẵn là số của đất, số âm. Vì là địa chi, nên căn cứ vào số móng vuốt của các chi của con vật để xác định âm dương. Chân những con vật: cọp, rồng, khỉ, chó có 5 ngón, ngựa có 1 móng, đều mang số lẻ nên chúng thuộc dương. Chân các con vật: trâu, mèo (thỏ), dê, gà, lợn đều có 4 vuốt thuộc số chẵn, nên chúng thuộc loại âm. Rắn tuy không có chân, nhưng lưỡi nó chia ra làm 2 nên cũng được tính là âm.

Đặc biệt, chuột thuộc dương (chân sau nó có 5 móng, số lẻ), nhưng lại có chút tính âm (vì chân trước nó có 4 móng, thuộc số chẵn) cho nên, nó có vị trí đặc biệt là được đứng đầu. Giờ tý bắt đầu một ngày. Đây là thời điểm hỗn mang nhất, âm dương lẫn lộn, phù hợp với đặc tính của con chuột vừa có âm, vừa có dương.

4. Theo quan niệm của truyền thuyết dân gian

Tương truyền, Ngọc Hoàng thượng đế chọn được 12 con vật tượng trưng cho 12 con giáp, nhưng chưa biết sắp xếp thứ tự thế nào, nên thông báo cho các con vật đó ở thế gian biết: “Ngày lên thiên đình nhậm chức, con nào đến sớm nhất sẽ được đứng đầu và tiếp theo là các con đến sau đó...”. Chuột nhỏ con, nhưng mưu trí, đi nhờ trên lưng trâu. Trâu to khỏe, cần mẫn, chạy nhanh liên tục, nhưng khi gần đến đích, chuột trên lưng trâu phóng nhanh ra phía trước mặt trâu, nên được tính về nhất, được xếp đứng đầu, kế đến là trâu, và tiếp theo là cọp, mèo (thỏ), rồng, rắn...

Câu chuyện này được kể theo nhiều cách khác nhau, nhưng tựu trung vẫn là: con chuột nhờ mưu trí, thông minh nên đến trước nhất và được xếp ngôi đầu bảng của thập nhị chi.

Tóm lại, con chuột đứng đầu thập nhị địa chi (12 con giáp) được giải thích bằng 4 cách trên. Mỗi cách theo một tư duy khác nhau, nhưng nhìn chung, đều thừa nhận con chuột có điểm ưu việt hơn những con vật khác, vì nó tích hợp được tính nhân văn, thông minh, hội tụ được cả âm dương, có thêm được một chút may mắn, nên xứng đáng đứng đầu 12 con giáp.

Có lẽ những yếu tố giúp con chuột đứng đầu địa chi cũng giống như những điều kiện để con người vươn cao nhất trong cuộc đời mình. Đó là nhân tính, tài năng, sự hòa hợp và một chút may mắn.

Trần Anh // Tạp chí kiến thức ngày nay Xuân

VAI TRÒ CỦA CHUỘT TRONG NGHIÊN CỨU Y HỌC

Chuột là loài gặm nhấm đóng một vai trò vô giá trong nghiên cứu y học. Khoảng 95% của tất cả các động vật trong phòng thí nghiệm là chuột thuộc cả 2 giống đực và cái. Giảm sự phụ thuộc vào các loài động vật bậc cao, loài gặm nhấm đã trở thành mô hình động vật được các nhà nghiên cứu y học lựa chọn vì sinh lý học và cấu trúc di truyền của chúng gần giống với con người. Mặc dù có sự khác biệt nhất định giữa người và động vật gặm nhấm, những điểm tương đồng đủ mạnh để cung cấp cho các nhà nghiên cứu một hệ thống động vật có vú cực kỳ mạnh mẽ và linh hoạt để nghiên cứu bệnh ở người.



Việc giải trình tự bộ gen của loài gặm nhấm đã cho phép các nhà nghiên cứu tạo ra các bệnh ở người có liên quan nhờ thông qua kỹ thuật di truyền. Các nhà nghiên cứu đã gây mô hình mới trên chuột và chuột biến đổi gen để tiến đến các phương pháp điều trị và liệu pháp mới đáng kể trong cuộc cách mạng khoa học và y học.

Ung thư

Loài chuột đã góp phần nghiên cứu ung thư trong hơn một thế kỷ. Nhờ phần lớn vào lợi thế ngày càng tăng của các mô hình bệnh lý trên chuột, các nhà nghiên cứu phát triển mô hình, thử các loại thuốc phòng ngừa và chữa khỏi bệnh ung thư nhờ vào chuột. Một số loại thuốc trị ung thư có ảnh hưởng lớn trên thị trường đều đã được nghiên cứu thử nghiệm trên loài gặm nhấm. Ví dụ, Herceptin, một loại thuốc cực kỳ phổ biến cho bệnh ung thư vú giúp cải thiện khả năng sống sót lâu dài cho bệnh nhân chính nhờ những nghiên cứu ban đầu trên chuột.

Các mô hình trên loài gặm nhấm làm sáng lên tương lai của phương pháp điều trị ung thư. Năm 2013, một nghiên cứu cho thấy một loại virus herpes biến đổi có thể chống lại các khối u ở chuột, từ đó khái niệm virus oncolytic đã được phát triển thành một thử nghiệm lâm sàng và thành công ở bệnh nhân có u ác tính. Trong những năm gần đây, các nghiên cứu với chuột đã làm nổi bật nhiều phương pháp điều trị ung thư thú vị, bao gồm các hạt nano nhỏ tiêu diệt độc tính của các tế bào ung thư bùng

trứng, một loại vắc xin để ngăn ngừa ung thư vú, và liệu pháp này đã mang lại ánh sáng để phát triển các thuốc tiêu diệt khối u.

Bệnh Alzheimer

Động vật gặm nhấm đã góp phần rất lớn vào sự hiểu biết của con người về bệnh Alzheimer, và các loại thuốc có nguồn gốc từ nghiên cứu động vật gặm nhấm có thể giúp làm giảm bớt gánh nặng kinh tế to lớn mà tổng thống Mỹ dự kiến phải tốn 1.000 tỷ USD chi phí cho đến năm 2050. Trên thực tế, chuột là mô hình thí nghiệm được nghiên cứu phổ biến nhất về các bệnh thoái hóa thần kinh như bệnh Alzheimer. Aricept, một dược phẩm phổ biến được dùng cho bệnh nhân Alzheimer giúp cải thiện khả năng nhận thức ở bệnh nhân, đã được thử nghiệm trên chuột, và Namenda, một thuốc điều trị Alzheimer phổ biến khác, cũng được tiến hành nghiên cứu về độc tính thần kinh trên chuột.

Bệnh tim mạch

Loài chuột cũng đã được sử dụng rộng rãi làm mô hình cho các bệnh tim mạch như xơ vữa động mạch và suy tim. Trong một nghiên cứu trên mô hình chuột bị suy tim đã dẫn đến việc sử dụng rộng rãi các chất ức chế men angiotensin (ACE) trong điều trị các cơn đau tim, một thực tế giúp giảm tỷ lệ tử vong tới 19%. Ngoài ra, năm 2014, một loại thuốc statin mới được thử nghiệm trên chuột cho thấy tác dụng giúp ngăn chặn một loại enzyme liên quan đến điều trị cholesterol cao, và từ đó statin đã trở thành loại thuốc giảm cholesterol phổ biến rộng rãi, hiệu quả.

Nghiên cứu trên động vật gặm nhấm nhất là chuột đang tạo ra một chân trời thú vị để điều trị bệnh tim mạch. Gần đây, các thử nghiệm trên chuột đã cảnh báo cho các nhà khoa học về khả năng sử dụng các yếu tố tăng trưởng và tế bào gốc để tái tạo mô tim cho những bệnh nhân bị nhồi máu cơ tim. Nghiên cứu trên chuột cũng nhấn mạnh một phương pháp điều trị đầy hứa hẹn trong tương lai đối với chứng xơ vữa động mạch - một phân tử làm giảm nồng độ cholesterol trong máu và làm tan các mảng bám động mạch bằng cách bắt chước cholesterol tốt của cơ thể.

Bệnh tiểu đường

Phần lớn sự hiểu biết của khoa học về bệnh tiểu đường tuýp 1 và 2 đến từ các mô hình loài chuột. Ví dụ, một mô hình chuột đã giúp thế giới y học nhận ra rằng các yếu tố môi trường có thể ảnh hưởng mạnh đến sự phát triển của bệnh tiểu đường tuýp 1.

Hiện nay phương pháp điều trị phổ biến cho bệnh tiểu đường bắt nguồn từ các nghiên cứu với loài chuột. Metformin thuốc hạ đường huyết, một trong những phương pháp điều trị phổ biến nhất cho bệnh tiểu đường tuýp 2, được phát triển với sự trợ giúp của các mô hình trên chuột. Và năm 2014, xuất hiện Lantus, một dạng insulin tác dụng dài điều trị cả hai loại bệnh tiểu đường đã điều trị trên bệnh nhân

tiểu đường tuýp 2 với hàng triệu đơn thuốc mỗi tháng, lần đầu tiên cũng được thử nghiệm trên chuột.

Trong tương lai, loài gặm nhấm có thể giúp nhân loại chữa bệnh tiểu đường. Đối với bệnh tiểu đường tuýp 1, các nhà nghiên cứu có thể biến đổi tế bào gốc thành tế bào tuyến tụy sản xuất insulin và khi được cấy vào chuột mắc bệnh tiểu đường, những tế bào này giúp hạ được lượng đường trong máu. Đối với bệnh tiểu đường tuýp 2, một protein với vai trò yếu tố tăng trưởng của con người cũng đã được tìm thấy giúp đảo ngược tình trạng không nhạy cảm với insulin nhờ mô hình trên chuột.

Các bệnh truyền nhiễm

Từ virus đến vi khuẩn, các mô hình trên chuột đã giúp các nhà khoa học tiếp tục nghiên cứu và phát triển các phương pháp điều trị cho một loạt các bệnh truyền nhiễm.

Trong sự phát triển của kháng sinh để chống lại các bệnh nhiễm trùng, chuột là đối tác thiết yếu. Penicillin, loại kháng sinh đầu nguồn làm thay đổi lịch sử y học của con người, lần đầu tiên được thử nghiệm trên chuột vào năm 1940 trước khi được sử dụng cho những người lính bị nhiễm trùng hồi Thế chiến thứ hai và sau đó phổ biến ra thị trường rộng lớn hơn. Thử nghiệm với động vật gặm nhấm như chuột đã giúp tạo ra kháng sinh hiện đại Amoxicillin và Azithromycin, đã giải quyết được hơn 101.5 triệu đơn thuốc điều trị kết hợp trong năm 2014 . Khi nghiên cứu y học tranh giành để giải quyết vấn đề ngày càng tăng của kháng khuẩn và kháng sinh, các nghiên cứu với chuột đã giúp mang lại nhiều loại kháng sinh gần đây như Daptomycin và Tedizolid phosphate tương ứng với việc điều trị vi khuẩn gram dương kháng thuốc và nhiễm trùng tụ cầu khuẩn, và nghiên cứu trên chuột đã giúp chọn PA- 824 làm kháng sinh tốt nhất để điều trị bệnh lao kháng thuốc.

Từng là một kẻ giết người không thể ngăn chặn, nhiễm HIV giờ đây đã trở nên kiểm soát được nhờ những nghiên cứu với loài chuột và một số các động vật khác. Nghiên cứu với chuột đã giúp phát triển loại hỗn hợp thuốc kháng virus có thể ngăn chặn thành công sự lây truyền HIV từ mẹ sang con. Nghiên cứu với những loài chuột có hệ miễn dịch giống con người đã giúp đưa Truvada vào điều trị dự phòng HIV đầu tiên vào năm 2012. Những con chuột được nhân hóa này đang hỗ trợ các nhà nghiên cứu trong cuộc tìm kiếm một loại “thần dược” hoặc một loại vắc xin điều trị HIV an toàn và hiệu quả.

Tóm lại, tuy chuột là một loài gặm nhấm phá hoại mùa màng vì hay đục khoét, nhưng thật ra y học của con người sẽ không được như ngày nay nếu không có sự đóng góp đáng kinh ngạc của những động vật nhỏ bé nhưng mạnh mẽ này.

Lê Kim Phụng // Tạp chí Kiến thức ngày nay Xuân

TẾT MẸ, CHA...

1. Đồi người, bước quá tuổi ba mươi, thấy mỗi năm trôi qua nhanh như một cơn mộng. Ở một miền không có gió lạnh, cũng không thấy hương đất hương ruộng như Sài Gòn, cái Tết đến ào như cơn mưa ban trưa. Thoắt cái đã tháng chạp, thoắt cái đã cúng đưa ông Táo. Người Sài Gòn tất bật làm cho xong việc, để ai cũng kịp dọn mình trên một chuyến trở về trong nếp nhà cũ, nơi miền quê cũ. Về Tết mẹ, Tết cha...



Tết quê. Ảnh: S.T

Người Bắc sống ở Sài Gòn ngày mỗi nhiều. Nên những chuyến bay về phương Bắc vào những ngày tất niên luôn trĩu người. Tôi cũng là một thân phận thiên di suốt 10 năm trên những chuyến bay như vậy. Tôi nhớ, lúc mới vào Sài Gòn, khi đời thất bát, tôi đã trốn chạy chính mình

giữa thành phố huyền ảo. Tôi cùng những người bạn làm sự kiện “count down” trên đường Lê Duẩn, quận 1. Khi pháo hoa bùng nổ từ hầm phía bên kia sông, khi mọi gia đình đang ôm lấy vai nhau nhìn những quầng sáng lấp lánh của hạnh phúc và hạnh ngộ, tôi tự nắm tay mình để đón xuân. Tôi nhớ tấm lưng gù của bố lui cui trong bếp để hâm mẻ rượu cuối cùng. Tôi nhớ mẹ tôi với những mẻ bánh chưng, bánh ngải còn bốc hơi nóng sực. Và cả nhà cùng quây lại trong đêm trừ tịch, để ăn bữa cơm tất niên, để đón nhau về sau những ngày rượt đuổi kiếm tiền. Và từ ấy, dù bận, dù mệt, dù ngàn nỗi lo vẫn dán đầy trên mặt, tôi vẫn quyết định Tết là phải gói ghém về nhà. Có bố, có mẹ dưới mái nhà năm cũ...

2. Tết về nhà là về lại với những kỷ niệm. Quê tôi là vùng bán sơn địa, những quả đồi dài vươn mình như những vườn bầu của tạo hóa. Mỗi trái bầu tròn vạnh chứa một gia đình. Nhà nằm trên một quả đồi, xung quanh là vườn cây trái. Vượt ra khỏi hàng rào ngập tràn hoa hồng gai, là những nương chè quanh năm trổ lá mới. Ngày ông tôi còn sống, Tết chính là dịp để ông trồng lại những hạt chè mới, để bắt đầu cho chè trổ lá vào dịp đất ẩm mưa phùn. Mỗi năm, ông sẽ trồng thêm một luống chè. Và vườn chè cứ từ đó mà vươn dài tới tận chân đồi phía dưới. Từ bé, tôi đã uống

nước chè pha đặc của ông nội. Và lớn lên là những cuộc trà trong bóng tối tĩnh lặng của cha mình. Ba tháng mùa đông, vườn chè như cầm lạnh bởi giá lạnh và sương muối. Để có trà thơm cho cha tôi đãi khách những ngày Tết đến, mẹ tôi phải gánh nước tưới mỗi buổi chiều. Những búp chè mùa đông như nảy ra từ tuyết lạnh, cứng cỏi hơn nhưng hương cũng vì thế mà đậm hơn. Mẹ tôi sẽ hái chè vào giữa tháng chạp, đun chiếc chảo gang nóng để rang chè giữa bếp lửa đỏ rực. Đôi tay mẹ xoa đều trên chảo để những búp chè dần khô và dậy hương thơm. Khi những búp chè đã đủ chín, cũng là lúc đôi tay nứt nẻ của mẹ trở nên hồng rực, những vết nứt như muốn ứa máu. Vì sao lại phải dùng tay để xao chè?, tôi hỏi. Mẹ thường không trả lời. Mãi sau này, khi cha tôi mất đi rồi, mẹ tôi mới nói một lần rằng: Các cụ bảo vợ chồng khắc khẩu thì xao chè bằng tay, pha nước mưa cho chồng uống, gia đạo sẽ êm ấm... Tôi không hỏi mẹ, rằng bao năm mẹ có hạnh phúc với cha tôi không. Nhưng mỗi lần nói chuyện là mẹ và cha cãi nhau. Nhưng sau đó thì thấy mẹ thương cha nhiều hơn, và cha cũng chịu thêm nhiều phần tính mẹ. Hai con người tưởng như mãi không bao giờ hòa hợp, lại có với nhau tới sáu mặt con. Và rồi những đứa con, từng lớp lại từng lớp, đi khỏi mái nhà cũ. Rồi Tết năm đó, tôi quay về. Mừng bốn Tết hóa vàng, những đứa con lần lượt dắt díu nhau trên những chuyến xe. Chỉ còn lại một người phụ nữ gầy ốm và người đàn ông có tám lưng gù rạp như dấu hỏi. Cha mẹ tôi đứng nơi đầu dốc, nơi gốc sấu già phủ bóng suốt trăm năm, nhìn anh em chúng tôi hối hả chạy vào đời, tiếp tục những câu chuyện dở dang mà chưa biết đến khi nào kết thúc...

3. Cứ vào sau Tết ông Táo, cả làng đều nấu rượu để cúng Tết và đãi khách. Cha tôi đã nấu cơm rượu từ trước. Những hạt nếp nương thơm mịn, trộn với men lá, ủ trong những chiếc chum sành. Sáng thả cá chép theo ông Táo châu trời, chiều mẹ tôi nhặt lá ngải luộc để gói bánh, cha tôi bắc nồi hấp ống mai nấu rượu. Rượu nếp nấu chất qua ống cây mai rừng luôn là niềm tự hào để cha tôi mời họ hàng làng trong làng ngoài. Những giọt rượu đầu tiên, cha tôi thường mời ông nội nếm thử. Về sau, ông nội bay về trời, cha tôi nói, đem qua cho mẹ thử xem có thơm không. Cha tôi nói, mẹ có khứu giác rất tinh, dù rượu không uống được, nhưng biết rõ loại nào là hảo hạng. Về sau, khi tôi mang cối lòng chứa đầy những mảnh vỡ của cuộc hôn nhân đầu trở về nhà, ngồi canh nồi rượu với cha tôi, uống rượu đầu với lòng gà chám mắc khén, cha mới bảo vợ chồng không phải là ai giỏi hơn ai, mà là trọng nhau một chữ tình. Cha không giỏi không giàu, cũng hay cãi vã chuyện đời với mẹ, nhưng trong mọi chuyện, cha đều muốn dành cho mẹ trước. Thế nên, sau khi không còn ông nội, cha muốn mẹ là người nếm những hạt rượu đầu tiên. Vì ngoài ông nội, cha tôi kính trọng mẹ, vì cả hai đã cùng nhau đồng lòng vượt qua trăm ngàn cái khổ, để sống với nhau đến tận bây giờ...

4. Nửa năm sau bữa canh rượu Tết, cha tôi theo ông nội về trời. Cha nằm giữa những nương chè, yên lành và an nhiên, vốn như tính tình của ông thời tuổi trẻ. Mẹ

tôi vẫn giữ thói quen của cha, bắc rượu nếp với men lá, để cúng tổ tiên và tiếp xóm làng. Mẹ tôi rót những chén rượu đầu mang lên bàn thờ thắp hương. Tết tôi về nhà, ngồi nhìn những gương mặt thân thuộc của ông nội, của cha tôi, ánh mắt như vẫn đang cười ấm áp. Tôi hỏi mẹ, sống một mình hoài mẹ có buồn không? Mẹ tôi nhìn tôi, không trả lời. Ở tuổi bảy mươi, mẹ tôi đã không còn sợ nỗi buồn. Bà bầu bạn cùng những kỷ niệm đẹp đẽ và thân ái trong ngôi nhà do chính bà tự xây nên và vun quén. Hồi lâu, nhìn tôi mẹ bảo: Con có thấy mệt, vì phải quá kiên cường với cuộc đời mình không? Người ta yêu và sống chung, đôi khi để được gần gũi, để được yếu đuối, để được nương tựa. Mẹ đã đủ già, để không sợ cả bóng tối và cái chết. Nhưng mẹ muốn khỏe mạnh, để sống và nhìn thấy con hạnh phúc...

Tôi lặng yên nhìn mẹ, trong ngôi nhà đầy hương Tết. Có đôi khi không phải con tự mình kiên cường, mà chỉ là con chưa tìm được một người mà mình muốn gắn bó ngay cả khi đã chết, giống như bố tìm được mẹ, giống như mẹ dành trọn sự thành kính và yêu thương với mái nhà này, ngay cả khi người mẹ yêu đã chỉ có thể mỉm cười từ trên cao sau những vòng hương nghi ngút khói...

5. Tết. Đôi khi chúng ta côi cút giữa dòng đời, bởi vì chúng ta không có một mái nhà để trở về khi Tết đến. Tôi đã từng nghĩ về những chuyến du lịch xuyên thế giới để trốn mùa xuân khi đã sống một mình quá lâu. Nhưng tôi cũng đã từ chối chính mình trước những chuyến đi ấy. Chỉ để trở về trong không gian quen thuộc ấy, trong đêm giao thừa cùng bùng mâm lễ cho mẹ đi lễ đền, để làm những mâm cơm cúng cho ông nội, cho cha tôi thật dịu dàng, nghiêm cẩn. Sống trong ngôi nhà của mẹ, với những điều quen thuộc từ tấm bé, cảm giác như mọi thứ ngưng đọng lại, xếp nếp, và cho ta cảm giác đủ đầy như thể chưa từng đánh mất điều gì.

Tết, đôi khi chỉ cần là, có một mái nhà, để trở về...



Dương Trí Toàn // Báo Công an Tp.HCM Xuân

LINH THIÊNG NGHI LỄ ĐÊM GIAO THỪA

Đêm Giao thừa khoảng thời gian thiêng liêng khi các gia đình sum họp, chuẩn bị đón năm mới với những điều tốt lành, may mắn sẽ đến và tiễn trừ năm cũ. Vào thời khắc ấy, tất cả mọi âu lo tan biến, bận rộn đều được gác lại để chào đón một năm mới với nhiều hy vọng.



Đoàn lễ rước trong lễ hội ở làng Đa Sỹ, Hà Đông

LỄ TRỪ TỊCH BẮT NGUỒN TỪ ĐÂU?

Trong tâm thức của người Việt, thời khắc giao thừa dường như ẩn chứa một sức mạnh tâm linh kỳ bí, mà trải qua thời khắc đó, người ta đều tin rằng có một điều sẽ đổi thay, mới mẻ.

Lễ Trừ tịch đêm

Giao thừa hay còn gọi là lễ cúng Giao thừa được tổ chức khi các “quan nhà trời” chuyển giao lại nhiệm vụ, diễn ra vào đúng thời khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới...

Với quan niệm như thế, người xưa làm lễ rất cẩn trọng. Đúng lúc nửa đêm, quan cũ giao lại công việc, quan mới tiếp nhận. Vào thời điểm này, mọi gia đình đều bày cỗ ra ngoài trời để cúng hai đoàn các quan. Ngày xưa, thậm chí các vị chức sắc ở thôn, xã cũng phải thiết lập hương án chào lạy các quan trời ở nơi trung thiên, ở sân đình, ở văn chỉ, vàng hương, trầu, rượu, hoa quả, xôi gà; tế lễ trọng thể với trống chiêng vang dậy đêm khuya.

Lễ trừ tịch đêm giao thừa được cử hành vào giờ Tý (từ 23 giờ đến 1 giờ) của đêm Giao thừa. Đây là khoảnh khắc bao hàm trong nó một giờ của năm cũ và một giờ của năm mới. Vào thời khắc linh thiêng ấy, mọi người thành tâm khẩn nguyện, mong cầu một năm mới bình an. Người ta tin rằng mọi điều xảy ra vào giây phút này có liên quan tới mọi sự hay, dở của tất cả thành viên gia đình trong năm mới. Trong giây phút thiêng liêng ấy, mọi người đều quên đi tất cả những điều không hay trong năm cũ. Mọi sự kiêng kỵ được thực hiện triệt để từ giây phút giao thừa tới sáng sớm mừng một Tết.

Ngày nay, ý nghĩa của lễ Trừ tịch đêm Giao thừa ít nhiều bị hiểu khác đi hoặc chưa thật hiểu hết. Ngày nay, dù cuộc sống có nhiều thay đổi nhưng lễ cúng giao thừa từ thôn quê đến thành thị vẫn được lưu giữ. Không chỉ là vấn đề tâm linh mà đó còn là nét đẹp trong văn hóa cội nguồn dân tộc. Khi trời đất, vạn vật bước vào một "tiết" mới, dường như con người cũng đang đứng trước những vận hội mới. Năm nào cũng có giao thừa nhưng mọi người ai cũng trông ngóng, xốn xang vì thời khác chuyển giao đặc biệt ấy.

TỤC LỆ “LẠ” SAU LỄ TRỪ TỊCH

Ở làng Đa Sỹ (phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội), một ngôi làng cổ, có truyền thống văn hóa lâu đời, có một tục lệ “lạ” mà hầu như không ở đâu có, đó là lễ hội động thổ hay còn gọi là tục “đánh thức trời đất”. Lễ này diễn ra sau Lễ Trừ tịch, được tiến hành vào đầu giờ Dần (lúc 3 giờ sáng) ngày mừng một Tết Nguyên đán.

Lễ động thổ hàng năm ở Đa Sỹ không phải là lễ động thổ đào đất khởi công xây dựng mà là Lễ hội rung động cả đất trời, khởi động cả không gian và thời gian, để mở đầu ngày Nguyên đán đầu năm mới.

Theo những cụ cao niên trong làng: Người dân làng Đa Sỹ tin rằng, nghi thức lễ động thổ giúp khởi động thời gian, mở cửa không gian, hấp thụ linh khí đất trời trong năm mới. Điều này sẽ giúp người dân trong làng có được sức khỏe, may mắn và nhiều niềm vui. Nhiều người cũng tin rằng, do thực hiện nghi lễ vào đúng thời khắc chuyển giao năm cũ và năm mới, con người cũng nhờ đó mà hấp thụ được linh khí của trời đất nên làng Đa Sỹ mới sản sinh ra nhiều tài kiệt đến như vậy.

Cụ Hoàng Thế Xương, một người nghiên cứu về lịch sử và phong tục, tập quán của làng Đa Sỹ cho biết: Chương trình Lễ rước động thổ gồm 3 phần, gồm: Khởi 3 hồi chiêng - trống động thổ; Rước động thổ từ đình về miếu; Lễ động thổ tại miếu, kết thúc vào cuối giờ Dần (tức 5 giờ sáng).

Trước khi lễ động thổ diễn ra, tại sân Đình người ta xếp đặt các đồ nghi lễ như Long đình, chiêng, trống, cờ ngũ phương, các đồ nghi trượng vũ khí (đao, thương, kiếm, kích...). Các thành phần bắt buộc có mặt để hành lễ gồm: Ông cai đám (được coi như con trai trưởng của Thành Hoàng làng), ông Khởi chỉ, quan viên đại lược chiêng trống, giai hương, các vị chấp sự, các vị chức dịch trong làng (khoảng trên 100 vị) tề tựu đầy đủ.

Đúng giờ Dần ngày mừng một Tết, ông Cai đám sau khi làm lễ kính cáo Thổ Thần, đứng khâm trực trước Long đình. Ông Khởi chỉ trong bộ áo dài the, quần trắng ống sớ, đầu đội khăn xếp, ngang lưng thắt đai lụa đỏ bỏ múi bên trái, chân tay đi tất trắng, trang trọng từ trong đình bước ra ngoài thềm, tay trái cầm trống khẩu buộc dải lụa đỏ, tay phải cầm dùi trống đều ôm sát ngực. Hai ông Đại lược đứng ở vị trí cạnh chiêng và trống cái dưới sân đình, cách thềm độ mười bước. Lúc này ông Khởi chỉ

dống dạc, chân trái bước lên một bước theo hướng bàn chân, tay trái đưa cái trống khẫu lên ngang mặt, tay phải cầm dùi múa một vòng theo nghi thức rồi đánh vào giữa mặt trống, một tiếng đanh chắc khiến tất thấy ai nấy đều yên lặng, đợi chờ. Thanh âm của tiếng trống khẫu đã “ném” vào thính không, giống như hòn sỏi ném vào mặt nước, đã bắt đầu tạo ra một nguồn dao động sóng. Khi ông Khởi chỉ trở lại tư thế ban đầu, thì quan viên Đại lược bên chiêng liền cúi xuống vung dùi theo nghi thức đâm một cái vào nùm chiêng. Tiếng chiêng trỗi dậy, đầy ắp, trầm hùng cuộn cuộn sóng xô tràn khắp sân Đình, lan mãi ra ngoài xa. Quan viên đánh trống sấm bước chân phải lên một bước, tay phải cầm dùi, múa một vòng theo nghi thức rồi đánh vào giữa mặt trống. Tiếng “tùng” rền vang, rung chuyển đất trời, chim muông vụt bay ra khỏi các vòm cây cao, côn trùng im hẳn tiếng rền rĩ. Cả sân đình trào lên hào khí thiêng liêng của giây phút rền vang động thổ.

Cứ thế, cứ thế, đủ 36 tiếng khởi chỉ và 36 cặp tiếng chiêng - trống sấm đổ hồi. Hết hồi thứ nhất, tiếp hồi thứ hai và sau cùng là hồi thứ ba. Sau ba hồi là ba tiếng kết thúc của mỗi âm thanh. Tổng cộng đủ 333 tiếng rền vang “chinh - cổ”. Suốt nửa đầu giờ Dần, 3 hồi chiêng trống Động thổ đã xé tan màn đêm tịch mịch, đã thức tỉnh khắp dân làng, tận cùng ngõ xóm. Sau 3 hồi Động thổ, đất trời thực sự như đã bắt đầu chuyển thực khí huê phong, khởi sắc Xuân thiên thời địa lợi và thời gian đã sang nửa sau giờ Dần.

Sau khi nghi lễ đánh trống, chiêng kết thúc, nghi lễ hấp thụ linh khí đất trời cũng bắt đầu. Và nghi thức rước động thổ từ đình về miếu bắt đầu diễn ra.

Lễ rước bắt đầu diễn ra, đi khỏi cửa Đình về tới miếu. Long đình và các Lộ bộ nghi trượng vũ khí được an vị tại sân trước Miếu. Hương án đã được thiết lập ngoài sân, quay về phương trời mà năm đó được Đại lợi để nghênh Đức tôn thần.

Nghi lễ rước động thổ vừa xong thì giờ Dần cũng kết thúc. Dân làng bắt đầu thực hiện nghi lễ nguyên đán (nghi lễ lấy lộc). Lễ vật của dân làng dâng hiến cũng được tập trung lại. Cả làng tụ họp ăn uống để hưởng lộc đầu năm cũng như hưởng linh khí trời đất.

Giây phút giao thừa luôn là thời khắc thiêng liêng, bởi đó là lúc để dẹp đi những bộn bề năm cũ và mở rộng lòng mình, đón nhận những hạt mầm mùa xuân gieo xuống với những hy vọng tốt tươi. Những nghi lễ đêm Giao thừa, dù có biến đổi đi nữa, đó vẫn là những phong tục mang ý nghĩa tâm linh và nhân văn cao đẹp.

Khôi Anh // Báo Công lý Xuân

ĐỪNG ĐỂ MẤT HỒN TẾT TRUYỀN THỐNG

Năm nay, nhà nghiên cứu Hữu Ngọc lên 102 tuổi thọ. 40 công trình nghiên cứu văn hóa, tác phẩm; thông thạo nhiều ngoại ngữ, giao tiếp văn hóa uy tín, được nhiều người Mỹ xem là một “kỳ quan” của Việt Nam. Tết này, ông gửi đến Hồn Việt 2 bài báo (hồi còn “trẻ” thì một tuần viết 4 bài cho các báo). Chúc mừng nhà văn hóa tiêu biểu của nước nhà tươi vui; bạn bè, con cháu mến yêu ông!



Hiện nay, nước ta có khoảng 4 triệu bà con kiều bào trên thế giới. Trước 1975, chỉ có độ 100.000 ở các nước láng giềng Lào, Miên (Campuchia), Thái Lan, Trung Quốc, một số ở Pháp, Mỹ... Theo số liệu của Học viện Ngoại giao năm 2012, Việt kiều ở Mỹ đông nhất: 2,2 triệu, Pháp 300.000, Australia 300.000, Canada 250.000, Đài Loan 200.000, Nga 60.000, Anh 40.000,

Nhật 40.000...

Theo Ngân hàng thế giới (WB), năm 2018 người Việt ở nước ngoài gửi về nhà gần 16 tỉ đô la. Mỗi lần xuân đến, phải có những chuyến máy bay đặc biệt chở bà con về nhà ăn tết.

Tình cảm gắn bó thiết tha ấy chứng tỏ Tết là một hiện tượng văn hóa cộng đồng đã được hun đúc từ rất xa xưa. Sống hơn trăm tuổi, tôi may mắn có lần được thể nghiệm, Tết có một sức mạnh tâm linh gắn bó dân tộc. Vào đầu những năm 1960 - tôi không nhớ rõ năm nào nữa - không lực Mỹ đã bắt đầu quấy rối ra miền Bắc. Vậy mà, ở Hà Nội, đêm ba mươi Tết, dưới ánh sáng đèn điện mờ ảo (điện thời ấy yếu lắm), người dân vẫn lũ lượt dạo quanh hồ Gươm đợi giao thừa. Đặc biệt, đám đông tụ tập ở quanh đền Ngọc Sơn, trên cầu Thê Húc dày đặc người, không có chỗ chen chân. Người ta nói chuyện, chen nhau ồn ào như ở chợ. Từ lúc 8-9 giờ tối, trong bóng tối không nhìn rõ mặt người. 11 giờ rưỡi... 12 giờ kém 5, bỗng có tiếng pháo lác đác nổ, cùng tiếng còi điện vang lên báo hiệu năm mới bắt đầu. Tất cả mọi sự ồn ào bỗng im bật, như có phép lạ, gây một cảm giác huyền ảo. Tiếng Hồ Chủ tịch chúc tết vang lên trong không khí tĩnh lặng. Giờ phút uy nghiêm ấy, khiến bản thân tôi - chắc mọi người quanh tôi cũng thế - cảm thấy trong vài phút ngắn ngủi, cái tôi của mình biến mất và hòa với tâm hồn cộng đồng. Hiện tượng này khiến tôi nhớ đến sự phân tích tâm lý đám đông trong một tác phẩm của Gustave Le Bon: Trong đám đông, cảm xúc cá nhân hòa với mọi người, tạo ra một tâm lý tập thể, gắn bó mọi người bởi một cảm xúc chung.

Dân tộc nào cũng tổ chức lễ hội đón xuân. Nhưng có lẽ không ở nơi nào lễ hội xuân lại mang đến một sự đồng cảm sâu sắc, huyền bí cho cả một dân tộc như Tết của người Việt: đồng cảm giữa con người với vũ trụ, giữa người sống với người chết, giữa hiện đại với dĩ vãng lịch sử, giữa gia tộc - xóm làng - đất nước, giữa người đi xa với người ở nhà. Có thể nói: hồn Tết là một góc độ thể hiện hồn Việt. Tết thể hiện bản sắc của dân tộc Việt, kết tinh truyền thống bao đời.

Tết là một hiện tượng làm tăng nhịp độ cuộc sống của dân ta từ mấy tháng chuẩn bị và cả sau Tết. Tết có một đặc thù là tính nhân văn sâu đậm. Trong tiềm thức dân tộc, người ta mong và tin là năm mới có thể mang lại điều may, tránh rủi cho cuộc đời mình, mà muốn được hưởng cái tốt lành thì phải làm điều thiện, với tư tưởng lạc quan là năm mới có thể thay đổi số phận mình. Do đó, loại trừ những mê tín nhảm nhí, đa số tục lệ

quy định những việc nên làm và kiêng kỵ đều có tính nhân văn, vì từ "mới" trong năm mới có nghĩa "tốt đẹp". Chỉ xin kể một số thí dụ: trong họ cúng tổ tiên, gia đình cúng ông bà và người thân, đất nước cúng vua Hùng; bất hòa giữa vợ chồng, anh chị em và cả người ngoài tạm gác lại; có khi trong cả cuộc chiến cũng tạm đình chiến; người cho vay thì tạm hoãn nợ; người ta kiêng nói tục, chửi mắng kẻ dưới; người ăn xin gõ cửa nhà nào cũng được bố thí; nhà cửa, nhất là nhà thờ tổ được dọn dẹp lau chùi sạch sẽ; người nghèo cũng cố gắng chuẩn bị quần áo Tết lành lặn. Sau Tết, xóm làng còn nhộn nhịp với việc tổ chức những lễ hội vui xuân chung. Như vậy, Tết có khả năng tâm linh đoàn kết cả dân tộc trong cái tốt lành.



Mừng tuổi ông bà, cha mẹ trong ngày Tết là nét văn hóa của người Việt



Ông đồ với câu đối đỏ thường thấy trong những ngày Tết

Từ hơn nửa thế kỷ nay, ý nghĩa ấy có phần phai nhạt đi do diễn biến chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhiều sự kiện kết hợp gây ra điều ấy: xã hội thay đổi do cách mạng xã hội chủ nghĩa, cải cách ruộng đất ở miền Bắc, ba chục năm chiến tranh và hợp tác hóa công-nông nghiệp, 2 triệu người di cư ra nước ngoài... Cần phải kể đến một nguyên nhân nữa khiến Tết kém đậm đà, đó là nguyên nhân xã hội học. Từ xa xưa, con người sống bằng săn bắt và hái lượm. Sau đó là một thời công nghiệp hóa, đô thị hóa ở các nước châu Âu đã làm lu mờ dần lễ hội nông nghiệp đầu xuân, nó bị rút ngắn lại chỉ còn là một ngày lễ bình thường (ngày 1 tháng đầu năm), ta gọi đó là Tết tây. Việt Nam thoát khỏi ách thực dân năm 1945, mãi sau Đổi mới mới thực sự có điều kiện công nghiệp hóa từ vài chục năm nay. Trong cái rủi có cái may, sự phát triển chậm ấy lại khiến cho ta bảo tồn được Tết, một giá trị tinh thần vô giá của văn minh lúa nước, nằm trong bản sắc dân tộc, điều đó thể hiện qua việc lễ hội đầu năm không bị đơn giản hóa và mất đi khía cạnh sâu sắc như ở nhiều dân tộc phương Tây.

Chúng ta cần xây dựng lại một nền văn hóa Tết đang bị suy thoái. Công cuộc ấy không đơn giản, đòi hỏi một sự lãnh đạo sáng suốt và cương quyết, sự tham gia của nhiều cơ quan chính quyền, dân sự và ý thức của toàn dân. Cần có sự kết hợp hợp tình hợp lý giữa hiện đại và truyền thống khi quyết định giữ, bỏ hay thêm cái gì. Điều tối kỵ là chạy theo chủ nghĩa thành tích và chủ nghĩa hình thức, biến Tết thành một dịp ăn nhậu, tiêu pha hoang phí. Bất cứ tục lệ nào của Tết cổ truyền đều có thể khai thác về mặt nhân văn: thí dụ về bánh chưng, phẩm vật điển hình của Tết, có thể tổ chức thi nấu ở trong họ, ở mọi đơn vị hoạt động, thi viết báo, truyện, bài hát, kịch, tuồng, thơ... về sự tích bánh chưng; hay về sự tích ông Công, ông Táo, lĩnh vực sân khấu đã có sáng tác những tác phẩm hài hước rất ăn khách để mang lại tiếng cười và phê phán những điều chưa tốt trong năm của xã hội. Việc này nên được phổ biến rộng rãi ở mọi ngành văn hóa... Nên phát động quần chúng bảo tồn và phát huy tính nhân văn của Tết, đừng để mất hồn Tết cổ truyền...

Hữu Ngọc // Báo Hồn Việt Xuân 2020

ÁO MỚI ĐÓN TẾT XƯA, TẾT NAY

Người ta nói “Vui như Tết”. Thế sao Tết đến, có gì phải âu lo? Rõ ràng đây là cái Tết của người lớn, của cha mẹ, những người phải chuẩn bị nhiều thứ để rước Tết về nhà vào thời kinh tế còn nhiều khó khăn.



Du xuân tại đường hoa Nguyễn Huệ - TP.HCM

Đây dường như là một phần ký ức của Tết, ngược dòng thời gian cách đây ba, bốn thập kỷ, khi chúng tôi còn là những đứa trẻ. Hồi đó, cứ vào khoảng tháng chạp âm lịch, trong khi anh em chúng tôi hoàn tất những bài thi học kỳ I bậc tiểu học, ba má tôi lại bắt đầu những chuyến đi hàng Tết. Hàng Tết ở đây là dưa hấu. Đây là thứ trái cây người ta

thường đặt trên bàn thờ gia tiên vào những ngày Tết. Ruột dưa đỏ ngụ ý bao điều may mắn cho một năm mới nên nhà nào cũng chuộng. Cúng đầu năm xong, người ta sẽ hạ dưa xuống, bỏ ra mọi người cùng thưởng thức như món tráng miệng mát lành.

Hồi đó, ba má tôi đi theo những chuyến xe đò từ ngày hôm trước ngược lên An Khê, là vùng cao nguyên, nơi có những rẫy dưa người ta trồng để bán cho vụ Tết. Sang ngày hôm sau, từ tờ mờ sáng, chuyến xe dưa về tới thị trấn. Sau khi bốc hàng xuống tại một điểm nào đó, thường là một bãi đất trống, má tôi chạy về nhà đánh thức chúng tôi dậy ra phụ chia dưa để phân phối lại cho người bán lẻ.

Những ngày trước Tết ở miền Trung, thời tiết thật khắc nghiệt. Cỡ 5 giờ sáng tung chăn dậy, bước ra đường, phải nói là một thử thách ngay cả với người lớn, chứ đừng nói chi tới trẻ con. Bên ngoài trời lạnh đến 15-16 độ C kèm theo những cơn gió se sắt, lạnh đến thấu xương. Đang ngủ, chợt cảm thấy bàn tay lạnh giá lay lay vào người, thể nào tôi cũng lẫu bầu một vài câu gì đó, rồi lăn người sang bên này, bên kia một hồi. Má tôi cứ để vậy, rồi sau cùng, bà dứt khoát hành động bằng cách lật tung chăn trên người chúng tôi. Không còn cách nào khác, ba anh em chúng tôi bật người dậy, chưa kịp đánh răng rửa mặt, vội khoác vào người chiếc áo len, choàng thêm chiếc khăn quanh cổ, đội nón lên và cứ thế mà bước ra đường, vừa đi vừa run cầm cập.

Hồi đó, những đứa trẻ chúng tôi chỉ cảm nhận được sự cơ cực của ba má tôi vào những ngày này. Mà không biết rằng, đằng sau nỗi cực đó là bao nỗi lo âu. Vì bán dưa chỉ là công việc thời vụ chứ không phải công việc chính của ba má tôi nên nó tiềm ẩn những rủi ro, tùy vào sức mua mỗi năm. Lo nhất là không bán hết dưa, phải chịu lỗ. Đó là một thảm họa. Hậu quả sẽ là một cái Tết kém vui cho cả gia đình.

Nếu bán được dưa, anh em chúng tôi sẽ có những bộ cánh mới. Mỗi đứa một bộ quần áo mới, đôi dép mới. Nhớ lại không khỏi buồn cười, cười đến rơi nước mắt. Giờ đây, cuộc sống hiện đại, mỗi năm trẻ con có đến ba, bốn bộ quần áo, có khi không kịp dùng đến hết lượt. Nhưng thời đó, chúng tôi chỉ được sắm thêm quần áo mới duy nhất vào dịp Tết. Thế nên, anh em chúng tôi ai cũng đợi mong vào khoảnh khắc đó. Để được khoác vào người bộ quần áo tinh tươm, được hít cái hương thơm của mùi vải mới.

Tôi còn nhớ như in kỷ niệm những ngày trước Tết thuở ấu thơ. Từ hăm mấy tháng chạp cho đến trước đêm 30, tối nào anh em chúng tôi cũng thử quần áo. Đó là những giờ phút rộn ràng và xôn xao nhất, là niềm hạnh phúc lớn lao đối với những đứa trẻ miền quê, mỗi năm mới có một lần. Lần lượt từng người sẽ thử đồ mới của mình, đi qua đi lại như diễn catwalk, trước những lời bình phẩm của khán giả là những người còn lại.

Thế rồi Tết cũng nhẹ nhàng đến. Ngày đầu năm, dắt chúng tôi đi mừng tuổi ông bà, đi lễ chùa hái lộc đầu năm, nhìn thấy những đứa con xúng xính trong những bộ quần áo mới, ba má tôi nở nụ cười thật tươi. Tôi biết rằng, cho tới khi đó, ba má tôi mới hết âu lo của những ngày Tết.

Giờ đây, khi đã có một gia đình riêng, tôi lại chạm đến những nỗi lo của vợ vào những ngày giáp Tết. Dù cuộc sống của chúng tôi không đến nỗi nào nhưng với người phụ nữ trong gia đình, cái Tết nào cũng là một nỗi lo. Đó có lẽ là thiên chức bao đời của người phụ nữ Việt Nam. Trong khi tôi bị cuốn vào những công việc tất bật cuối năm, vợ tôi ngồi tính toán từng đồng chi tiêu cho các khoản mua sắm vào những ngày trước Tết. Sắm sữa bánh trái, quà mừng Tết ông bà, mua cho con và mua cho mình vài bộ quần áo mới. Năm nào tiền thưởng cuối năm có hụt một tí, vợ sẽ bớt lại đồ áo mới cho mình để dành cho con. Còn đức lang quân thì mặc đồ đồng phục mới của cơ quan, coi như đồ Tết.

Về khoản đồ Tết cho con, không như thời chúng tôi, giờ vợ tôi sắm là sắm thêm cho con vui, báo cho con biết là đã gần đến Tết, chuẩn bị đón năm mới thì phải có quần áo mới. Và đã có một sự thay đổi lớn trong hình ảnh trẻ con đón Tết giữa hai thế hệ. Lúc con tôi ướm vào mình bộ đồ mới, tôi vẫn cảm thấy niềm vui tươi của trẻ con trong ngày Tết. Nhưng chắc chắn, con tôi sẽ không bao giờ nếm trải được cảm giác đặc biệt đến khó tả của chúng tôi vào một thời kỳ nền kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn.

Tháng chạp, kể bên nhà, hàng xóm mở bài nhạc: “Tết, Tết, Tết, Tết đến rồi...!” với những giai điệu đầy vui tươi, rộn ràng. Trong nhà, vợ tôi thì tặc lưỡi đối lại: “Tết, Tết, Tết, Tết đến hoài...!”. Tôi nhìn vợ tôi và trong khoảnh khắc đó như nhìn thấy lại hình ảnh quen thuộc của ba má tôi ngày xưa.

Tết đã về. Niềm vui Tết trong tôi vẫn vẹn nguyên cảm xúc thời thơ bé. Vui với Tết, dù cuộc sống đã đủ đầy, tôi vẫn dặn lòng mình hãy đồng cảm với những người không có Tết. Vì khi Tết về, với người này là niềm vui, với nhiều người khác vẫn là nỗi âu lo hết sức hữu hình.

Trần Văn Thường // Báo Giáo dục Tp.HCM Xuân

BỮA CƠM CHIỀU 30 TẾT

Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam đã đi vào tâm trí của từng người. Mỗi độ Xuân về, Tết đến là cả niềm vui, nỗi nhớ, sự mong chờ đoàn tụ,... Ai ai cũng đều có những kỷ niệm về Tết, riêng tôi, những bữa cơm Tất niên chiều 30 Tết của thời trai trẻ cách đây hơn nửa thế kỷ đã đi vào ký ức sâu thẳm không thể nào quên được trong bộ nhớ chuyện Tết nhất.



Bữa cơm ngày 30 Tết là bữa cơm đoàn viên của các thành viên trong gia đình, cùng nhau tưởng nhớ ông bà tổ tiên

Bữa cơm ngày 30 Tết là bữa cơm đoàn viên của các thành viên trong gia đình, cùng nhau tưởng nhớ ông bà tổ tiên

Đó là những bữa cơm chiều 30 Tết sau hòa bình lập lại từ năm 1954 cho đến những năm 60 của thế kỷ trước. Giai đoạn sau đó vì lý do học tập và công tác, tôi thường vắng mặt trong bữa cơm chiều cuối năm đầy nhớ nhung và tiếc nuối.

Hồi đó xa Huế quê hương ra làm việc ở thị xã Thanh Hóa có hai vợ chồng người bác ruột và gia đình tôi. Những cái Tết ở Thanh Hóa trời đều rất lạnh, giá buốt, thỉnh thoảng có cơn mưa phùn. Tuy hoàn cảnh sống còn nhiều gian khó, nhưng đến Tết nhà nào cũng sắm sửa tươm tất, khá đủ đầy các loại mứt bánh hoa quả.

Đã trở thành tục lệ, cứ đến chiều 30 Tết thì ba tôi, tôi và cô em gái đều đến nhà ông bà bác để cúng Tất niên, mẹ tôi thì ở nhà lo Tết cho gia đình. Ba cha con đi bộ khoảng 2km. Trên đường, phố xá đã rộn ràng không khí Tết. Chiều 30 tháng Chạp với ý nghĩa rất thiêng liêng để chuẩn bị đón một năm mới an khang thịnh vượng.

Hai bác tôi chuẩn bị mâm cúng Tất niên trên bàn thờ tổ tiên đã mấy ngày nay. Bà bác là người hoàng tộc cho nên càng thông thạo việc cúng bái lễ nghi. Chất “mệ” của bà thể hiện khá rõ trong những dịp này và lúc nào bà cũng đon đả với con cháu.

Bác trai và ba tôi lo việc cúng bái trên bàn thờ. Hai anh em tôi giúp bác gái chuẩn bị bữa cơm Tất niên chiều 30 Tết tươm tất đầy thiêng liêng và ý nghĩa.

Qua nhiều thủ tục truyền thống, lễ cúng trên bàn thờ đã xong. Mâm cơm được dọn ra trên một chiếc giường tre to, thức ăn để trên mâm đồng lớn, các thức ăn kho nấu thường dùng om (nồi đất). Các món ăn đều để nhớ Huế như canh giò hầm, thịt gà xé với rau răm chấm muối tiêu, cá thu chiên sốt cà chua, thịt heo phay, dưa giá với tôm chua, xôi, bánh tét,... tráng miệng có chè đậu xanh đánh, mứt gừng, bánh

in, hạt dưa. Bữa cơm thật đậm đà, ngon miệng, đầy hương vị của Huế quê hương. Bác gái tôi thật khéo tay và luôn miệng mời mọi người phải ăn hết các món dọn trên mâm. Câu chuyện trong bữa cơm thường nhắc đến phong vị Tết Huế quê hương, có lúc tôi thấy ông bác và ba tôi đắm chiêu, nhìn xa xăm rồi nhắc đến những cái Tết xa nhà, xa bà con ruột thịt.

Trước khi ra về, bao giờ người bác cũng tặng quà Tết cho hai anh em tôi thường là một cuốn sổ tay, quyển vở có bìa hình ông “Tây đen” đánh Tennis với mùi thơm của giấy thật khó quên và kèm theo cây bút như để nhắc nhở chúng tôi năm mới phải học thật tốt.

Ba cha con trên đường về nhà, trời đã sẩm tối. Mọi nhà đèn sáng trưng và cũng đang có bữa cơm Tất niên chiều 30 Tết đoàn tụ gia đình ấm áp thật rộn ràng. Sau bữa cơm là mọi người chuẩn bị đón giao thừa.

Đến nay, những lần Tết về, cứ vào chiều 30 tháng Chạp, không khí Tết đã cận kề, trong tôi vẫn nhớ lại bữa cơm chiều cuối năm những năm xưa,...

Nhất là những năm ở chiến trường “B”, chúng tôi cũng chuẩn bị như ở nhà vậy. Có điều trong niềm vui rộn rã của chiều cuối năm, không thể không xen kẽ những nỗi nhớ nhà da diết. Tôi còn nhớ rõ sự phân công nhóm người lo bữa cơm, nhóm thì đi tìm cành cây khô giống cành đào cành mai để về gắn cành hoa đào, hoa mai bằng giấy trang trí trong mấy ngày Tết như ở quê hương, có nhóm chuẩn bị nguyên vật liệu nấu nồi bánh chưng bánh tét trong đêm nay, bên ánh lửa bập bùng dưới rừng núi Trường Sơn.

Nguyễn Cường // Tạp chí Thuộc và sức khỏe Xuân



CHUYỆN CHÀO HỎI CỦA NGƯỜI VIỆT

Tết đến là dịp mà mọi người gặp gỡ chào hỏi lẫn nhau... nhiều hơn và rộn ràng, hồ hởi hơn ngày thường, có lẽ nhờ mùa xuân đem đến cho vạn vật bầu không khí tươi sắc hơn, muôn loài rộn ràng chào đón năm mới.

Tiếng chào cao hơn mâm cỗ...

(Ngạn ngữ Việt Nam)



Việc chào hỏi trong những ngày đầu của năm mới, tháng mới là một tập tục đẹp không của riêng một dân tộc nào. Đối với người Việt Nam, thói quen chào hỏi cũng có những nét riêng, khác với phương Tây, không chỉ ngày tết mà trong giao tiếp hằng ngày, bàn qua cũng khá thú vị.

Người Việt Nam, những ai đã từng làm cha mẹ đều rất vui sướng, hãnh diện khi những đứa con của họ mới bập bẹ, lững thững tập đi đã biết vòng tay, cúi đầu, ạ thật to để chào người lớn hoặc khách đến nhà. Đó là bài học đầu tiên mà cha mẹ, người thân trong gia đình dạy cho con trẻ. Giống như các dân tộc Á Đông khác, dù cổ hay tân, tiếng chào, lời thăm hỏi vẫn được người Việt Nam xem trọng và được đánh giá như một tiêu chí văn hóa của một cá nhân.

Khi gặp nhau, người Việt có thói quen chào nhau: Bầm cụ, Thưa bác, Thưa ông bà, Chào cô, Chào cháu... Ngày xưa, đồng thời với lời chào là cái chấp tay hoặc cái xá, ngày nay, tân tiến hơn chỉ cần nghiêng mình, khẽ cúi đầu, bắt tay và nở một nụ

cười... với tiếp theo đó là các lời thăm hỏi, trong đó nhấn mạnh đến đại từ nhân xưng như cụ, ông bà, cô chú, anh chị, con cháu: *Lúc này bác có khỏe không?* Hoặc khách sáo một chút thì *Ồ, lâu quá mới gặp ông, thật quý hóa quá!* Bình dân hơn, theo kiểu nông dân miền Nam, vùng sông nước Cửu Long, đại loại những mẫu câu đối thoại như thế này *Hê Tư, mầy đi đâu dzậy? A, bác Năm, con đem lúa đi chà. Còn bác Năm có gì dzui hông?*

Chỉ mấy câu trao đổi như vậy là ta cũng biết họ thân tình nhau chừng nào. Thật ra, các câu chào hỏi này hoàn toàn mang tính xã giao xã hội, người hỏi chỉ để hỏi mà không cần câu trả lời, nó đơn thuần chỉ là mấy lời bắt chuyện.

Cách chào hỏi của người Việt và người phương Tây có nhiều điểm khác biệt, mà đôi lúc gây ngộ nhận, hiểu lầm. Dù thân mật đến mấy, người Việt thường chỉ ở mức bắt tay khi gặp nhau (giữa bạn bè, đồng nghiệp...) hoặc vỗ nhẹ lên vai (bạn thân, quan hệ chủ - người làm công) hoặc xoa đầu (người lớn đối với trẻ em) chứ người Việt ít có thói quen ôm nhau hoặc hôn nhau khi gặp gỡ.

Tập tục bắt tay cũng đã bắt đầu phổ biến khi người Pháp đến nước ta. Nguyên tắc bắt tay nói chung thường theo trật tự đưa tay ra bắt trước: người lớn tuổi đưa tay ra trước, nữ đưa tay cho nam, chức vụ lớn hơn bắt tay đưa tay bắt nhân viên cấp dưới... Cách nắm tay khi bắt cũng thể hiện sự tinh tế và tính lịch sự của người bắt tay: không giữ tay quá lâu, siết tay vừa phải, lắc tay nhẹ, đầu hơi nghiêng xuống như một cách chào. Thông thường, khi bắt tay, mọi người sử dụng bàn tay phải để bắt tay nhau, bắt kể thuận tay phải hay tay trái.

Người Việt mặc dù sau này có ít nhiều giao lưu với văn hóa phương Tây thì có thêm các câu chào: Hi, Hello, Bonjour, Bye bye... nhưng không có kiểu chào gắn liền với thời gian như: Good morning, Good afternoon, Good night...

Ở nông thôn, khi mới làm quen, người ta có thể hỏi thăm bạn những câu như: *Nhà anh (chị) ở đâu? Anh (chị) làm nghề gì vậy?* Thậm chí, có người “thiệt tình” hỏi thăm luôn thu nhập, trình độ học lực, địa vị xã hội, quan hệ gia đình, chồng con... của người mới làm quen trong khi những cái “tò mò” như vậy thì có thể làm những người phương Tây khó chịu. Khi gặp một đứa trẻ con Tây, ta khen nó đẹp, nó khỏe mạnh thì cha mẹ của nó vui lắm nhưng đối với con nít Việt Nam thì không nên nói như vậy vì cha mẹ của nó có thể cho rằng bạn đang “rửa vĩa” con mình, mà phải nói ngược lại là: *Thằng cu này thật muốn liệng bỏ cho rồi! Ôi, con bé cục than của chị thấy ghét!*

Khi đãi tiệc hoặc mời ai đến nhà ăn cơm thì người Việt mình lại có kiểu nhún nhường quá đáng, chẳng hạn: *Mời ông đến thăm tệt xá nghèo nàn của tôi; Kính mời quý vị dùng tạm với gia đình tôi một bữa cơm đạm bạc.* Thật ra, chẳng qua đây là cách nói của người mình chứ đến nhà ăn tiệc thì mời là nói như vậy nhưng khi đãi thật là linh đình, thức ăn thừa mứa! Còn người phương Tây thì lại có lối nói khác: *Ồ, tôi mới học được món này ngon lắm, cuối tuần tới mời ông (bà) đến thưởng thức cho vui hoặc Tôi mới đi du lịch ở Ý về có mua được một chai rượu quý, tối nay mời anh đến uống với tôi.* Người Việt khi đến nhà ai chơi thì không có tập quán tặng hoa cho bà chủ nhà và không có thói quen mở quà ra xem khi mới được tặng, còn người phương Tây thì thường tặng hoa cho bà chủ nhà và khi nhận được món quà thì mở ra xem liền và rất thích thú với món quà dù rằng chỉ là một món quà mọn.

Đông - Tây vẫn có sự khác biệt nhất định cho dù thế giới ngày nay chật hẹp hơn trước rất nhiều, nhiều cơ hội giao lưu các nền văn hóa, phong tục, tập quán, quan điểm... đã góp phần tạo nên sự hiểu biết giữa các dân tộc, giúp chúng ta hạn chế nhiều cú sốc văn hóa khi tiếp xúc, sinh hoạt với nước ngoài.

Lê Anh Tuấn // Báo Sài Gòn tiếp thị Xuân

TẾT VĂN HÓA, NHÂN VĂN

Tết Việt có tính văn hóa và tính nhân văn, thứ đang ngày càng khan hiếm trong xã hội hiện nay, vấn đề nên bàn là nghỉ Tết bao nhiêu ngày cho phù hợp.

Vài năm trở lại đây, trong xã hội xuất hiện những luồng ý kiến khác nhau về ăn Tết, nghỉ Tết và gộp Tết.



TẾT VIỆT CÓ BẢN SẮC RIÊNG

Tết ra đời khoảng hơn 100 năm trước Công nguyên nhưng khi vào Việt Nam, nó đã bị tước bỏ bớt quan niệm, thủ tục không phù hợp với nền văn minh lúa nước rồi dung hợp với phong tục, tập quán và văn hóa Việt để hình thành cái Tết của người Việt. Qua hàng ngàn năm ăn Tết cho thấy Tết

Việt khác với Tết Trung Hoa, Triều Tiên và Nhật Bản. Ví dụ xưa, trước Tết, để ngăn ma quỷ, thế lực hắc ám từ biển Đông vào nhiễu loạn, người Việt lấy vôi vạch ở sân, kèm theo cung nỏ hướng mũi tên về phía Đông rồi dựng cây nêu trước cửa nhà theo văn hóa người Mường. Thời Lý, Trần, trước Tết nhà tù cũng không nhận tù nhân, chính quyền thì đóng ấn; vào giao thừa, trai gái nhà nghèo tụ về ở với nhau, không cần làm đám cưới mà không sợ bị xóm làng phê phán.

Trong năm, người Việt có nhiều cái Tết nhưng Tết nguyên đán là sinh hoạt văn hóa dân gian quan trọng nhất và lớn nhất. Tục ngữ có câu: “Đói quanh năm no ba ngày Tết”, không có tiền phải vay lãi để ăn Tết họ cũng vay. Chỉ đến Tết, người ta mới được ăn các món mà ngày thường không có, vì thế Tết còn là cuộc trình diễn ẩm thực truyền thống của người Việt.

Tết cũng giống như các loài hoa, đến kỳ hoa sẽ nở. Chẳng mong Tết cũng đến, mong thì cũng ngày ấy mới đến Tết. Tết thay đổi còn do kinh tế - xã hội thay đổi. Từ lâu không còn tục vạch vôi ở sân ở các miền quê cũng không trồng cây nêu, bánh chưng, dưa hành thì còn nhưng pháo gây nguy hiểm cho người nên đã bị cấm. Tết thay đổi khiến trạng thái cảm xúc về Tết cũng thay đổi. Dù đổi thay nhưng những thủ tục làm nên văn hóa Tết vẫn tồn tại. Ngày nay vẫn không thiếu người tắm nước rau mùi vào cuối năm để tẩy trần. Tục chúc sức khỏe, lì xì cho người cao tuổi và con trẻ vẫn nguyên vẹn và đầu năm kiêng không nói tục chửi bậy, gây lộn thì ít nhất trong năm cũng có một ngày thiên hạ yên ổn.

GIỮ TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC

Dù cách ăn Tết ở miền Nam và miền Bắc có khác nhau nhưng trong sâu thẳm của Tết ở hai miền không hề khác nhau. Ví như cúng tất niên, cúng giao thừa để đón thần bếp mới về, làm cỗ sáng mừng 1 mời tổ tiên về ăn bữa cơm đầu tiên trong năm. Tết bao giờ cũng gắn liền với tục thờ cúng tổ tiên, thắp nén nhang cho người thân đã mất. Trong quan niệm của người Việt, không có tổ tiên thì không có mình và nhớ ơn công đức tổ tiên là trách nhiệm của đời sau và nhà nhà truyền dạy con cái ngay từ khi chúng còn bé. Ở góc độ tâm linh, thờ cúng tổ tiên thì tổ tiên sẽ phù hộ độ trì nên dù ăn Tết to hay nhỏ, bàn thờ tổ tiên được chú trọng nhất. Các gia đình đi du lịch vào dịp Tết kiểu gì cũng nhờ người thắp hương khấn vái tổ tiên vào đêm giao thừa và sáng mừng 1 mới yên lòng.

Trong lịch sử, từng có ý kiến đòi bỏ Tết, đó là đầu thập niên 60 thế kỷ trước ở miền Bắc. Lý do họ đòi bỏ Tết vì coi Tết là sản phẩm của chế độ phong kiến cổ hủ, thế nhưng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không đồng tình. Người cho rằng Tết nguyên đán là truyền thống của dân tộc, không phải của các triều đại phong kiến nên phải giữ gìn và Người cho rằng vấn đề là nên ăn Tết giản dị.

Vài năm trở lại đây, có ý kiến nên gộp Tết dương lịch với Tết nguyên đán để giảm bớt ngày nghỉ. Những người theo quan niệm này dẫn ra Nhật Bản bỏ Tết âm lịch ăn Tết dương lịch. Tuy không ăn Tết âm lịch nhưng dân chúng Nhật Bản vẫn có những hoạt động tín ngưỡng trong ngày Tết. Với người Việt, rất khó gộp Tết vì người Việt dùng cả lịch âm và lịch dương, phần đông vẫn nặng nề với tâm linh, tín ngưỡng thì gộp sao được. Có ý kiến khác cho rằng Việt Nam nên ăn Tết dương lịch, bỏ Tết âm lịch vì ăn Tết âm lịch thì công nhân nghỉ dài ngày dẫn đến doanh nghiệp vượt mất cơ hội làm ăn phát triển. Suy cho cùng, không phải doanh nghiệp nào cũng được hay mất cơ hội trong mấy ngày đó. Lại có ý kiến nung vào tai nạn giao thông do uống bia rượu ngày Tết gây ra. Với người ham rượu bia, họ uống quanh năm đâu phải chờ đến Tết. Còn chuyện tắc đường thì ngày nào chẳng diễn ra ở các đô thị lớn, đâu phải dịp “Xuân vận” mới ùn tắc?

Tết Việt có tính văn hóa và tính nhân văn, thứ đang ngày càng khan hiếm trong xã hội hiện nay, vấn đề nên bàn là nghỉ Tết bao nhiêu ngày cho phù hợp để kích cầu tiêu dùng.

ĐÓN MỪNG, HY VỌNG VÀO CÁI MỚI

Tết là dấu mốc, từ cũ sang mới. Triết lý của Tết nguyên đán là đón mừng năm mới, mừng cái mới và hy vọng vào sự đổi mới nên mới có câu: "Nhật tân, nhật tân, hựu nhật tân" (Mỗi ngày một mới, mỗi ngày một mới, lại mỗi ngày một mới). Từ triết lý ấy đã chuyển hóa thành giá trị và giá trị cốt lõi của Tết là tinh thần cộng cảm. Tinh thần cộng cảm toát lên ngay trong mâm cỗ, có đặc sản của rừng là măng, nấm hương, mộc nhĩ, của đồng bằng là gà, heo, nếp, của biển Đông là vi cá và đặc biệt là chén nước mắm. Rất nhiều người cho rằng chén nước mắm chấm chung là không hợp vệ sinh nhưng mấy ai biết đó sự cộng cảm của người đất liền với biển khơi.

Nguyễn Ngọc Tiến // Báo Người lao động Xuân

NGÀY TẾT NÓI VỀ CÁC LOẠI TRANH KIẾNG THỜ TỔ TIÊN

Qua thời gian, Tết là một lễ thức tổng hợp bao gồm việc tế tự, vui chơi, giải trí và giao đãi xã hội. Ở đó, tế tự chiếm một vị trí quan trọng. Các lễ nghi cúng tế bao gồm việc tế tự thiên thần, địa kỳ và nhân quỷ. Nhân quỷ ở đây hiểu là tổ tiên ông bà.



Tranh kiếng đại tự do nghệ nhân Sáu Thơ, Lái Thiêu tạo tác

Một cách tổng quát, tập tục thờ cúng tổ tiên có lịch sử lâu đời và chiếm vị trí quan trọng trong đời sống văn hóa tâm linh của dân tộc ta. Việc thờ cúng tổ tiên, một mặt, biểu thị lòng hiếu kính, khiến con cháu biết giữ lấy lòng “Báo bản tư nguyên” và thủ nghĩa “Uống nước nhớ nguồn”; mặt khác, việc thờ cúng tổ tiên còn là hành vi tôn giáo sùng bái linh hồn, trên cơ sở tín lý linh hồn bất diệt. Theo đó, tập hợp vong hồn tổ tiên trở thành một trong các gia thần có công năng giám sát và phù hộ cho con cháu.

Như vậy, việc thờ tự tổ tiên là tập tục quan trọng trong đời sống văn hóa của người dân Việt. Nơi thờ tự tổ tiên theo truyền thống là

không gian tâm linh chiếm vị trí trung tâm trong mỗi ngôi nhà. Theo đó, việc trang nghiêm nơi thờ tự tổ tiên luôn được coi trọng. Kể từ cuối thế kỷ 19 đến nay, theo sự phát triển của tranh kiếng, các loại tranh kiếng thờ tổ tiên được ra đời và càng ngày càng phát triển đa dạng, tạo nên một tập thành nghệ phẩm đáng chú ý.

1. Tranh đại tự

Loại tranh kiếng đại tự có xuất phát điểm từ những loại tranh đại tự hoặc hoa điều (kiết tường) kèm hai câu đối tráng thủy treo ở trung đường, đã biến đổi để hình thành nên bộ tranh thờ “bộ ba” treo phía sau bàn thờ ông bà để thờ tự. Loại tranh kiếng đại tự thờ tổ tiên này được thể hiện với tám giữa viết về một đại tự chữ “Phước” hoặc “Lộc” hay “Thọ”, tô kim nhũ (vàng bột) phủ nền đen hoặc đỏ bằng bột màu pha dầu cá (theo truyền thống mà ngày nay còn thấy dùng cả sơn tây, sơn hộp và kỹ thuật tráng thủy để tạo tác), về sau những chữ đại tự này còn

được nghệ nhân tô vẽ hoa lá, linh vật, bát bửu... bên trong chữ cũng như có những hoa văn trang trí bốn góc hay trong một khuôn tròn hay oval bao quanh bởi những hoa văn dây lá trang trí để thêm phần sinh động cho tấm tranh thờ. Song có nghệ nhân còn thể hiện đại tự này trên nền sơn thủy. Hai tấm hai bên đặt hai câu đối như: *Phước sanh phú quý gia đường thịnh/ Lộc tiến vinh hoa sự nghiệp hưng...*



Tranh kiếng Sơn thủy do nghệ nhân Sáu Thơ, Lái Thiêu tạo tác

Ở loại tranh kiếng đại tự thờ tổ tiên này cũng phát triển nên bộ 3 tấm 9 tròn (3 tấm đóng khuôn chia 9 tròn) là hình thức được coi là đã định hình cho loại tranh kiếng thờ tổ tiên nói chung về sau này. Loại tranh bộ 3 tấm 9 tròn này được làm theo kiểu thức truyền thống với các bức khuôn đồ 9 ô chạm gỗ sơn

sơn hoặc đen, trên đó chạm khắc những câu, chữ Hán hoặc hoa văn thiếp vàng. Bộ tranh này gồm: tấm giữa tròn trên vẽ hoa văn trang trí “thủ quyền”, giữa có chữ “Phước” hoặc “Thọ” (cách điệu triện) hay đề năm bằng chữ số, tròn chính vẽ một đại tự “Phước”, “Lộc”, “Thọ”; tròn dưới trang trí bông sen; hai tấm bên tròn trên gọi là “trám”, trang trí hoa trái; tròn giữa là câu đối đại khái: Phước tại tông thân sanh hiếu tử/Đức do từ phụ xuất hiền tôn... và tròn dưới gọi là “lục bình” (độc bình) vẽ bình hoa. Trong bộ tranh thờ còn có thêm tấm hoành chia 3 ô hoặc bộ 3 khuôn, vẽ 3 Hán tự “Đức Lưu Phương” (Đức thơm chảy dài) hoặc họ gia tộc “Nguyễn Phù Đường”, hay 3 ô giữa chữ “Phước”, “Lộc”, “Thọ”, hai bên vẽ chim công (đại cát), Nai (lộc), Mai điều, Mầu đơn trĩ... Đó là những hình vẽ biểu trưng hài âm kết tường.

2. Tranh Cữu Huyền Thất Tổ

Loại tranh này phổ biến ở miền Tây Nam bộ, đặc biệt là các cộng đồng theo đạo Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa và Phật giáo Hòa Hảo.

Ở loại tranh thờ tổ tiên này thì mỗi bộ gồm 5 tấm ghép lại: 1/ *Tấm hoành* nằm trên cùng, ghi tên tộc họ: *Nguyễn phủ đường, Lê phủ đường...*, về sau thay bằng câu *Đức lưu phương* hay *Phước Lộc Thọ*,



Tranh kiếng Cửu Huyền Thất Tổ bán tại Chợ Lớn, TP.HCM

2/ *Tấm chính*: nằm giữa tranh, ghi bốn chữ “Cửu Huyền Thất Tổ” và được trang trí bằng đồ hình tứ linh. 3/ *Tấm thượng thổ* ở phía trên (vẽ hình cuốn thư, hay năm sản xuất); 4/ *Tấm hạ thổ*: ghép dưới đáy (thường trang trí hoa-điều hay mâm ngũ quả) và 5/ *Đôi liễn*, đặt dọc hai bên tấm chính, có nội dung tôn vinh công đức của cha mẹ, tổ tiên. Ngoài ra, còn có bộ tranh thờ tổ tiên 3 tấm hay giản tiện hơn, loại tranh kiếng thờ tổ tiên này được thu gọn thành một bức duy nhất, đơn giản với chữ “Cửu Huyền Thất Tổ” ở chính giữa hai bên là hai câu đối: *Tưởng nhớ Phật như ăn cơm bữa/ Vọng Cửu Huyền sớm tối mới mau*, hoặc: *Kính cửu huyền thiên niên bất tận/ Trọng thất tổ nội ngoại tương đồng*.

Loại tranh thờ “Cửu Huyền Thất Tổ” còn thấy trong bộ 3 tấm 9 tròng với tấm chính ở giữa từng chữ “Cửu Huyền Thất Tổ” được thể hiện trong những ô tròn ở cả dạng thức Hán tự lẫn quốc ngữ trên nền sơn thủy hay dọc theo cột lão mai của đề tài Mai-Lan-Cúc-Trúc.

3. Tranh Sơn thủy

Loại tranh kiếng sơn thủy thờ tổ tiên này khởi đầu được biến thể từ tranh kiếng 3 bức với tấm giữa thay vì viết vẽ một đại tự, thì nghệ nhân vẽ cảnh sơn thủy ở tấm giữa, thể hiện một dãy núi xa, con sông lớn, một, hai chiếc buồm cánh én thả trôi theo gió, trên trời đàn chim bay về tổ, một dòng kinh hay suối nhỏ uốn khúc hai bên bờ mấy gian nhà tranh ẩn hiện dưới lùm cây, ngay mé nước có gian nhà lợp ngói khang trang biểu trưng cho ước mong khá giả của gia chủ, cùng chùa tháp nhiều tầng có chiếc ghe đậu bên nhà, chiếc cầu nhỏ bắc ngang. Có nghệ nhân còn biến tấu thể hiện cảnh những ngôi nhà mái tranh ven con rạch với hàng dừa cùng con thuyền neo đậu dưới rạch và cây cầu gỗ bắc qua con rạch cho tấm chính của bộ tranh sơn thủy này. Ở đây, sơn thủy được hiểu theo nghĩa rộng là tranh phong cảnh. Đây là cảnh sắc đặc trưng của vùng sông nước Nam bộ với kênh rạch chằng chịt,



Tranh kiếng Sơn Thủy bán tại Chợ Lớn, TP.HCM

đơn sơ, mộc mạc nhưng êm đềm. Đôi khi tấm chính vẽ sơn thủy này còn được nghệ nhân thêm thắt vẽ đôi cột rồng châu hay tấm liễn ghi “Cửu Huyền Thất Tổ” ở bên trên. 2 tấm 2 bên đặt 2 câu đối đã được nghệ nhân cải đổi đa dạng theo thị hiếu của gia chủ và đó là tiền thân của bộ tranh kiếng thờ tổ tiên với cảnh sơn thủy để biểu ý câu ca dao nổi tiếng: *Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra* hay đôi câu đối: *Giang sơn thiên cổ tử/Vũ trụ vạn đại tôn*, nói lên công ơn tổ tiên là cội nguồn tốt đẹp bền vững muôn đời.

Bộ tranh thờ tổ tiên sơn thủy này về sau được các nghệ nhân vẽ tranh kiếng Lái Thiêu hoàn chỉnh thành bộ 3 tấm 9 tròng là hình thức được coi là đã định hình.



Tranh kiếng Mai-Lan-Cúc-Trúc do nghệ nhân Nguyễn Văn Nhựt, Mỹ Tho, Tiền Giang tạo tác

4. Tranh Mai-Lan-Cúc-Trúc

Nếu loại tranh sơn thủy nói trên biểu ý “Nước có nguồn” thì bộ tranh Mai-Lan-Cúc-Trúc là nhằm biểu ý “Cây có cội”. Bộ tranh này cũng theo mẫu 3 bức 9 tròng, nếu quy mô hơn là thêm một bức hoành ở phía trên, treo nghiêng qua phía trước. Bức hoành thường là những câu chữ Hán nằm trên đồ án lưỡng long tranh châu: *Đức lưu phương, Phước lộc thọ...* Bức chính, ở trung tâm, vẽ đề tài tứ quý Mai-Lan-Cúc-Trúc là những loài cây tượng trưng cho bốn mùa Xuân - Hạ - Thu - Đông. Nghệ

nhân vẽ tranh kiếng lấy cội lão mai làm chủ thể, có kích thước chiếm phần lớn bức tranh; còn lan, cúc, trúc chỉ là hình trang trí phụ. Cội mai được thể hiện sần sùi, rắn chắc mọc chen lên từ đá, với những cành hoa mai bung nở còn lan, cúc, trúc chen điểm nơi cội mai tăng thêm màu sắc, sự đa dạng cho bức tranh nhưng không làm loãng chủ đề “Cây có cội” biểu ý “Người có tổ có tông”. Đôi liễn cặp hai bên, phổ biến là *Tổ công phụ đức thiên niên thịnh/Tử hiếu tôn hiền vạn đại vinh* (hay... *vạn đại tôn*). Lại nữa, nếu bộ tranh thờ này là bộ tranh chồng thờ vợ thì dùng câu liễn: *Thê hồi âm cảnh an nhàn lạc/Phu tại dương trần khả bi ai*; và ngược lại, nếu là bộ tranh vợ thờ chồng thì câu liễn cải đổi lại: *Phu hồi âm cảnh an nhàn lạc/Thê tại dương trần khả bi ai*.

5. Tranh Tre tàn măng mọc

Bộ tranh này cũng theo mẫu 3 bức 9 tròn. Tranh kiếng thể hiện nội dung *Tre tàn măng mọc* khá tương tự với đề tài *Mai-Lan-Cúc-Trúc* nói ở bên trên: Bức hoành thường là những câu chữ Hán nằm trên đồ án lưỡng long tranh châu: *Đức lưu phương, Phước lộc thọ...* Bức chính, ở trung tâm, vẽ đề tài *Tre tàn măng mọc*, lấy bụi tre/ trúc là chủ thể với những thân tre chen lẫn những cành non mảnh khảnh cùng những thân cây cứng cáp, già cỗi và đôi búp măng to khỏe. Đề tài này vẫn thấy thấp thoáng hình ảnh của nội dung tứ quý Mai-Lan-Cúc-Trúc khi điểm xuyết nhành mai, cụm lan và đóa cúc được nghệ nhân thể hiện nơi ven sông với xa xa là cù lao thấp thoáng những ngôi nhà cùng những cánh chim chao lượn giữa đất trời sông nước mênh mang trong chạng vạng chiều hôm. Tranh kiếng đề tài này chỉ duy nhất thấy được thể hiện bởi nghệ nhân Nguyễn Văn Nhựt (Tiền Giang). Đề tài *Tre tàn măng mọc* biểu ý sự kế thừa, thế hệ sau luôn tiếp bước thế hệ trước đồng thời cũng cho thấy sự sinh sôi nảy nở không ngừng tiếp diễn. Các câu đối vẫn sử dụng các nội dung nói trên.



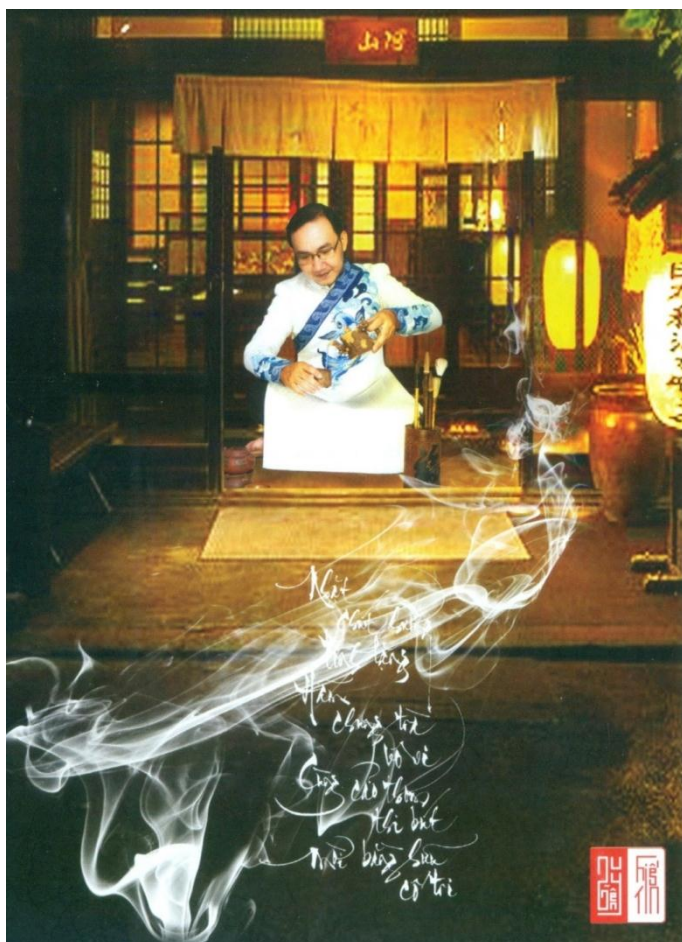
Tranh kiếng Cửu Huyền Thất Tổ; Bà Vệ, Chợ Mới, An Giang

Tranh kiếng thịnh hành vào cuối thế kỷ 19 - đầu thế kỷ 20 và từ đó phát triển thành nhiều thể loại đa dạng, từ các tranh thờ thần, Phật, tranh chúc tụng, tranh phong cảnh... Ở đó, bộ tranh thờ tổ tiên là đặc phẩm mỹ nghệ đáng chú ý vì nó đã kế thừa những tín niệm thờ phụng tổ tiên truyền thống của dân tộc và đáp ứng nhu cầu phong hóa của cộng đồng. Chính vì vậy mà loại tranh này phát triển mạnh mẽ nhất về số lượng và các nghệ nhân cũng đã nỗ lực tạo tác bằng nhiều kỹ pháp nghệ thuật khác nhau: vẽ màu trên kiếng, tráng thủy và tô màu, dán ốc xà cừ, dán giấy trang kim cùng các phụ liệu cực kỳ đa dạng.

**Huỳnh Thanh Bình // Tạp chí Kiến thức
ngày nay Xuân**

HƯƠNG TRẦM ĐÓN XUÂN

Trong làn gió mờ màng ảo diệu khói sương, thoảng nhẹ mùi hương trầm vương vấn thanh tao, lòng người như lắng đọng trong sự tĩnh thức của không gian huyền diệu sâu thẳm. Hương trầm như một chiếc cầu nối thiêng liêng giữa cuộc sống hiện hữu của con người với cõi tâm linh của trời đất, gắn kết với linh hồn tổ tiên đang ở cõi vĩnh hằng vốn là những "năng lượng" hư hư thực thực rất đổi linh thiêng khi Tết đến xuân về...



Tác giả thưởng thức trà bên hương trầm nghi ngút một ngày đầu xuân

Hãy lắng “nghe” hương

Nhắc đến hương, điều đầu tiên ta liên tưởng đến chính là làn khói nghi ngút vấn vương, như lạc vào cõi phiêu diêu tự tại. Trong cuốn “Thuyết văn giải tự”: hương có nghĩa là khí thơm. Như vậy, trong thời kỳ đầu từ hương được dùng để chỉ những vật chất có thể mang tới những mùi thơm dễ chịu cho con người, bao gồm mùi tỏa ra khi đốt các loại nông phẩm như ngô, ngũ cốc, cỏ thơm cho đến hương thơm tự nhiên từ các loại hương liệu, hương phẩm thường thấy sau này. Trong ngôn ngữ tiếng Việt, chữ “hương” trong tiếng Hán được đọc là “nhang”, cây nhang và nén hương đồng nghĩa với nhau. Hương là một sản phẩm văn hóa độc đáo của nhân loại, hương thơm thông qua sự kích thích về thị giác,

khứu giác đã gây tác động nhiều mặt đến não bộ con người, từ đó gợi mở suy nghĩ, hóa giải áp lực tinh thần, tạo ra một môi trường ấm áp và vui vẻ, giúp thân tâm thư thái, ôn hòa. Đặc biệt, chính sự xuất hiện của hương khói đã mang lại kỷ ức cổ xưa về sự phát triển văn minh nhân loại. Bởi lẽ, từ khi con người biết cách sử dụng lửa, thì từ đó mới mở được cánh cửa thần bí của hương thơm. Hình ảnh khói hương còn được dân gian tin niệm rằng “khói” thoát ra từ một sinh vật được coi là sự ra đi của linh hồn rời khỏi thể xác. Như vậy, khói hàm chứa tính linh thiêng của nó, nhất là loại khói có hương thơm.

Hương thơm nằm ở khoảng giao giữa thế giới vật chất và tinh thần, nó cũng giống như các thần linh trong thần thoại, không thể chạm vào được nhưng cảm giác được, phiêu diêu trong không gian hiện thực và thế giới tâm linh. Tính chất tế nhị không nắm bắt được của hương làm cho nó gắn liền một cách tượng trưng với sự có mặt của tinh thần, với bản chất của linh hồn vốn là những “năng lượng” thần bí. Do vậy, hương thơm thường có vai trò đặc biệt quan trọng trong hầu khắp các nghi lễ tôn giáo: trầm hương, tốc hương, chiêm đàn hương, uất kim hương. Cây nhang, nén hương là vật phẩm mang cả ba đặc tính của lửa, khói và hương thơm nên sở dĩ một ý nghĩa tổng hợp ở đó, khói hương là công dụng chính yếu giúp chuyển tải những mong cầu của người trần thế đến các đối tượng kính ngưỡng ở cõi siêu nhiên.

Việc sử dụng của hương, ban đầu với mục đích làm sạch môi trường, tượng trưng cho địa vị, thờ cúng trong tôn giáo và trị bệnh trong y dược, về sau đã phát triển thành các hàm nghĩa văn hóa như xua tà khử uế, giao lưu về tâm linh, hình thành nên văn hóa hương vô cùng phong phú và đa dạng, nhất là những dịp lễ tết.

Lòng thành thắp một nén hương

Tập tục xông hương/thắp hương bắt đầu từ tín ngưỡng tôn giáo. Vào thời thượng cổ con người chưa giải thích được các hiện tượng trong thế giới tự nhiên, cảm thấy giới tự nhiên vô cùng thần bí, không thể đoán biết, nên họ có thể hy vọng dựa vào sức mạnh của tổ tiên hoặc thần linh để xua tà đuổi dịch, có được cuộc sống no ấm. Vì thế, con người đã đi tìm một công cụ để giúp họ đối thoại với thần linh. Do cảm thấy thần và linh hồn đều bất định, không thể nắm bắt, như có như không trong thế giới tự nhiên, ngoài mây và sương mù, chỉ có thắp hương mới có đặc trưng này, nên người xưa đã tìm ra một phương pháp liên lạc với thần linh và tổ tiên, đó chính là thắp hương. Từ đó, hương là sợi dây kết nối giữa thế tục và trời cao, dựa vào làn khói hương lan tỏa, có thể trực tiếp gửi tâm lòng chân thành của con người đến với thế giới thần linh.

Đối với người Việt ta, khói nhang luôn là nét đẹp truyền thống từ xưa tới nay, nó gần gũi và thiêng liêng trong đời sống văn hóa tâm linh của người Việt. Trong mỗi tâm thức của người Việt đều mong muốn rằng mỗi nén nhang trầm hương khi đốt sẽ tạo ra một cầu nối vô hình để kết nối giữa hai thế giới thiêng liêng và thế tục. Mùi hương làm cho hồn người có cảm giác đang giao hòa với quá khứ nhất là trong những dịp giỗ chạp hay lễ tết Nguyên đán. Trong mỗi gia đình người Việt xưa thường có câu đối: “Tiên tổ an linh, con cháu nhà cửa thịnh vượng/ Tuế thời tưởng niệm, khói hương nghi ngút dài lâu”. Mỗi khi mùi hương lan tỏa là lúc con người ta như trầm tĩnh lại, hồi tưởng về quá khứ xa xăm phảng phất mơ hồ.

Theo quan niệm xưa của ông bà thì trên bàn thờ tổ tiên phải có âm có dương. Mâm ngũ quả chính là biểu tượng của âm, còn bình bông tượng trưng cho dương. Ngày Tết, ngày giỗ... khi trưng bày bàn thờ tổ tiên, người ta luôn chú ý đặt đúng vị



Mùi hương trầm tạo một nét đẹp văn hóa tâm linh trong cuộc sống cộng đồng của người dân Việt

trí: “Đông bình, Tây quả” (tức bên trái là bình bông, bên phải là mâm ngũ quả theo hướng từ bàn thờ nhìn ra), còn lư hương thì luôn ở giữa. Vậy, nếu nói bàn thờ là nơi tôn nghiêm nhất của gia đình, thì lư hương là trung tâm của nơi tôn nghiêm ấy. Thật vậy, lư hương vật không

thể thiếu trong bất cứ bàn thờ tổ tiên nào. Thế mới thấy vai trò quan trọng của hương nhang. Trong làn khói nhang thoảng nhẹ hương thơm, tâm hồn con người như lâng lâng thoát tục, như có thể “gặp gỡ, liên hệ, trao đổi, trò chuyện” với những người đã khuất. Làn khói nhang hư thực mong manh đó, với tấm lòng thành kính của người dâng hương, phút chốc trở thành công năng diệu dụng trong cõi tinh thần, tạo cho ta sự thanh tịnh, ấm áp sum vầy trong gia đình. Nó thể hiện được một nét văn hóa đậm bản sắc dân tộc Việt. Đó là sự kính trọng, lòng biết ơn tổ tiên, tiền nhân trong đạo thờ cúng ông bà.

Thật vậy, thấp hương lên, trong giờ khắc giao thừa thiêng liêng chuyển vận, bao niềm ước vọng cũng theo đó ulla về. Mùi hương trầm vương vấn chứa đựng cả “vị” linh thiêng của trời đất, của cả nghĩa cử văn hóa và tâm hồn người Việt, tạo một nét đẹp văn hóa tâm linh trong cuộc sống cộng đồng của người dân Việt.

Khi thấp hương lên trong giờ khắc giao thừa thiêng liêng chuyển vận, bao niềm ước vọng cũng theo đó ulla về. Mùi hương trầm vương vấn chứa đựng cả “vị” linh thiêng của trời đất, của cả nghĩa cử văn hóa và tâm hồn người Việt, tạo một nét đẹp văn hóa tâm linh trong cuộc sống cộng đồng của người dân Việt.

Nguyễn Hiếu Tín // Báo Giáo dục TP.HCM Xuân

VẤN VƯƠNG HƯƠNG TRẦU

Nắng ngả về chiều, những vạt nắng trải dài trên xóm nhỏ, từng cơn gió biển, từng đợt thổi vào đẩy đưa bụi tre già trước nhà, cứ xào xạc không ngớt. “Tư ơi dựng lại giàn trầu giúp má”, tiếng má vọng ra từ ngôi nhà chính. Giàn trầu trước hiên nhà nơi mà bấy lâu nay má coi như người bạn tâm tình.

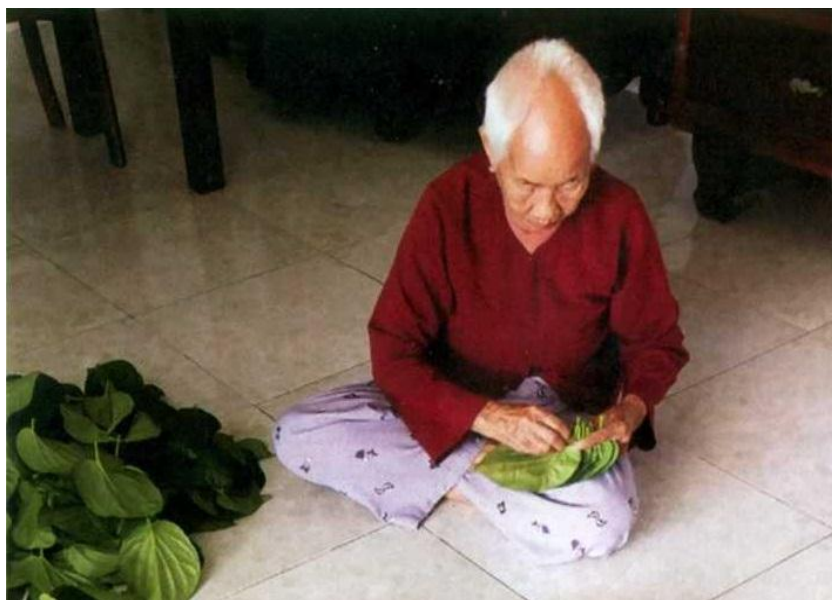


Cổ tích trầu cau đã trường tồn bao đời, nó để lại cho lớp lớp đời sau và đến mãi bây giờ về sự sum vầy, hạnh phúc, trọn vẹn trong mỗi gia đình Việt. Là biểu tượng, là một nét đẹp văn hóa sống mãi cùng với thời gian. Và má cũng muốn giữ lại cho mình, cho con cháu một chút cổ tích xưa ấy về cái nghĩa, cái tình từ miếng trầu, trái cau.

Giàn trầu chỉ vồn vện năm bảy dây leo quanh trụ thanh long cũ mà anh Tư bỏ lại, ba mần mò tìm những thân cau già, gọt chuốt để làm giàn. Trồng trầu không dễ, thế mà lạ, dưới bàn tay chăm sóc của má, trầu cứ sinh sôi nảy nở vươn giàn, trầu xanh đội nắng qua ngày tháng, chẳng mấy chốc mà phủ giàn xanh mướt.

Trầu, cau được biết đến trong những dịp quan trọng của một đời người, ở mỗi gia đình và tết luôn có sự hiện diện của trái cau, lá trầu trong mỗi gia đình Việt. Bởi thế mà trong suy nghĩ của má tôi thấy được sự trân quý qua cách chăm sóc, cắt trầu, xếp trầu, tằm trầu. Từng gàu nước trên đôi tay gân guốc từ từ tưới cho những gốc trầu, bắt từng con sâu, nhỏ từng ngọn cỏ, tỉa từng nhánh trầu già. Bàn tay má nhẹ nhàng hái từng chiếc lá, trầu được má chọn là những lá trầu xanh, đuôi trầu còn sắc, lá đều nhau. Má nhẹ nhàng xếp thành từng liễn lên trên những tàu chuối đang còn xanh mướt, vẩy chút nước để giữ cho lá trầu được tươi. Từng liễn trầu tựa nhau xếp thành hình tròn như những bông hoa nhìn chẳng muốn rời mắt.

Những ngày cuối tháng chạp, từng cơn gió bắc kéo về, luống cải trước sân, giàn đậu đầu ngô đang đua nhau khoe sắc. Chẳng nằm ngoài quy luật ấy trầu cũng rộn ràng, muôn lá tươi non rung rinh trong gió, từng cuống lá cứ mập mập, căng mọng, phiến lá to như lòng bàn tay vươn ra lấp lánh đón ánh mặt trời. Để rồi một ngày không xa trầu mang sứ mệnh thiêng liêng của chính nó đến với muôn nhà.



Giàn trầu cũng là nơi má tìm thấy cả một miền ký ức, bên giàn trầu thi thoảng bác Tám, bà Sáu xóm trên qua chơi và những câu chuyện cứ rôm rả qua lời kể của các bà, từ chuyện những ngày gian khổ mà hào hùng khi chiến đấu ở chiến trường đến những chuyện làng trên xóm dưới

đang từng ngày khoác trên mình những chiếc áo mới lộng lẫy. Tôi may mắn được gặp bà Sáu vào những dịp cuối tuần, thế là tha hồ mà thưởng thức cái mùi hương thơm ngai ngái của trầu, ngọt của cau, nồng nồng của vôi cứ hòa quyện thoang thoảng phả ra, phảng phát lan tỏa từ khuôn miệng bồm bồm nhai trầu của bà, tôi như say mê trong những câu chuyện và mùi hương ngọt nồng ấy.

Khu vườn nhỏ nơi có giàn trầu của má lũ chim phẩn khích cất tiếng hót lạnh lót chào đón năm mới. Những lá trầu non đang căng mình vươn ra đón cái nắng đầu năm. Hàng cau trước nhà như cười đùa trong gió xuân giữa vùng quê thanh bình. Má chăm chút từng lá trầu, cẩn thận bỏ từng miếng cau để dâng lên bàn thờ gia tiên. Ngày đầu năm trong không khí sum vầy, trầu cau nồng nàn tỏa hương hòa trong tiếng đón xuân của mọi người. Má cười hiền mong một năm an yên đến với mọi gia đình và hương trầu sẽ lưu giữ cho muôn nhà sự gắn bó keo sơn, giữ cái tình cái nghĩa trong năm mới và cho mãi về sau.

Thanh Huyền // Báo Bình Thuận Xuân

PHƯỚC LỘC THỌ NGÀY TẾT

“**T**hiên Thọ” và “Vạn Thọ”

Theo nhà thư pháp TQ nổi tiếng, GS Lưu Giang, từ cổ chí kim, có khoảng 150 cách viết chữ Thọ có xuất xứ. Tuy vậy, trong thực tiễn sáng tác, xuất phát từ nguyện vọng mong được trường thọ, người ta đã sáng tác bức “Thiên Thọ” hoặc “Vạn Thọ”. Trong những bức thư pháp đó, điều được mọi người chăm chú không còn là bản thân cách viết đúng hay sai, mà là tính thẩm mỹ nội tại của tác phẩm.

Trong cuộc Triển lãm Mỹ thuật mừng Quốc khánh thứ 60 (2009) nước CHNDTH, danh họa nghiệp dư Vương Quảng Diêu đã trưng bày bức họa “Thiên thọ đồ” do ông sáng tác, khán giả đã tấm tắc khen ngợi. Bức họa dài 10m, do tác giả viết nắn nót chữ Thọ theo thể tiểu triện. So với các bức “Thọ” trước, bức họa này quy mô hùng vĩ và khí thế như trào dâng.



Chữ Lộc của Tống Nhan Chân Khanh

Nguồn cảm hứng từ bức “Thiên thọ phước” của bà Từ Hy

Được sự kiện “Thiên thọ đồ” cổ võ, nhà thư pháp Chu Kiến Nam, người tỉnh Hồ Nam TQ quyết tâm đột phá.

Từ Hy là là vi thái hậu quyền thế cuối cùng của nhà Thanh (?-1908). Khi bà làm đại thọ 60, triều đình đã cử người xuống dân gian sưu tầm được 4.000

chữ Thọ khác nhau theo lối chữ triện, rồi dùng sợi ngũ sắc thêu trên gấm vóc, gọi là “Thiên Thọ phước”. Bà rất ưng ý với món quà sinh nhật độc đáo này.

Một chữ Thọ mà có nhiều cách viết vậy ư? Ông Chu cảm thấy khó tin, nhưng đồng thời cũng bị quyến rũ bởi nét đẹp độc đáo của chữ Hán. Ông mong mỗi tìm ra “Vạn Thọ đồ”, nhằm phá kỷ lục Guinness.

Huy động cả nhà đi tìm “con chữ”

Ông Chu bắt đầu sưu tầm từ các mẫu chữ xưa, sách vở, lịch treo tường... Ông thích du lịch, mỗi khi đến nơi nào đó, ông đều chăm chăm tìm chữ Thọ trên bia đá, đình chùa miếu mạo, điêu khắc rồi đồ theo. Con gái ông khi đi du lịch gặp chữ Thọ cũng chụp gửi cho ông. Có lần, vợ ông đi dạo gặp người mang túi giấy trên có chữ Thọ, liền đổi chiếc túi vải của mình lấy chiếc túi giấy, mang về cho chồng nghiên cứu.

Để cho tác phẩm mình đạt mức hoàn mỹ, ban ngày ông tập viết đi viết lại, đêm khuya thanh vắng mới bắt tay vào sáng tác. Qua 6 năm sưu tầm không ngớt của cả gia đình, tháng 1.2015, ông đã công bố kiệt tác của mình.

Tác phẩm dài 118m, rộng 0,5m, gồm 10.080 chữ Thọ theo thể triện thư, không có chữ nào giống nhau.



Thiên Thọ phước

Thiên hạ đệ nhất Phước (Phúc)

So với “cuộc hành trình” đi tìm chữ Thọ, đi tìm chữ Phước đơn giản hơn nhiều.

Chữ Phước đã thấy ở giáp cốt văn đời nhà Ân (tức Thương, cách đây 3.600 năm), dần dần mới diễn biến thành thư pháp hiện đại.

Sau đây là chữ Phước mới nhất năm 2019 mà tôi sưu tầm được:

Vua Khang Hy là đời vua thứ 3 nhà Thanh, ông trị vì 61 năm,

lâu nhất TQ. Khác với cháu ông, vua Càn Long thích khoe khoang thơ văn, Khang Hy rất ít đệ tử; ông chỉ đệ duy nhất 1 chữ Phước, lại trở thành “Thiên hạ đệ nhất Phước”.

Năm Khang Hy thứ 12 (1673), bà nội ông, Hiếu Trang thái hậu lâm bệnh trầm kha, các thái y đều bó tay. Không biết làm sao, ông đành phải nhờ cậy thần linh. Sau 3 ngày tắm gội chay tịnh, ông đã cầm bút viết một lều đại tự Phước.

Kể cũng lạ, sau khi được chữ Phước, bà Hiếu Trang bách bệnh tiêu tán, chết an nhàn ở tuổi 75. Bà đã sai thợ tạc chữ Phước lên đá, trở thành vật báu trấn tại Tử cấm thành. Sau đó, mặc dù Khang Hy nhiều lần cầm bút, cũng không thể nào viết được chữ Phước có hồn như xưa, dân gian tin rằng



Vạn Thọ đồ

đó là “hồng phước trời ban”. Đến đời Càn Long, bia đá bị mất một cách bí hiểm, trở thành nghi án lịch sử; mãi đến năm 1962, khi tu bổ phủ Cung Thân Vương ở Bắc Kinh, người ta mới tái phát hiện tấm bia quý giá này.

Đa phước, đa lộc, đa thọ

Sài Gòn xưa có Thương xá Tam Đa, phản ánh tín ngưỡng dân gian về 3 ngôi sao: Phước thần, sao Lộc và ông Thọ.



Tượng 3 ông Phước, Lộc, Thọ ở Little Saigon

Tôi từng đến Khu Du lịch Bồng Lai, tỉnh Sơn Đông TQ, Khu du lịch không những tạc lên vách đá chữ “Phước” 21,9x16,3m, lớn nhất TQ, còn có đảo Tam tiên, là nơi trú ngụ của 3 ông Phước-Lộc-Thọ.

Trong truyện *Tây du ký*, Tôn Ngộ Không từng lên đảo

cầu thuốc tiên cứu cây nhân sâm của Trăn Nguyên tử, nay vẫn còn di chỉ “Nơi Tôn Ngộ Không lên đảo”(!).

Hình tượng sao Lộc là ông tiên mặc lục bào, tay ẩm đưa con trai. Ông không những mang lại tài lộc, còn kiêm cả chức năng “cầu tự”.

Đến nay, thư pháp chữ Lộc của nhà đại thư pháp đời Tống Nhan Chân Khanh được cho là mẫu mực nhất.

Ở Mỹ, không chỉ có một nơi được gọi là Little Saigon, nhưng tiếng tăm lẫy lừng nhất phải kể đến Little Saigon ở quận Cam, Nam bang Cali mà trung tâm là Thương xá Phước Lộc Thọ trên đại lộ Bolsa. Trước Thương xá Phước Lộc Thọ dựng tượng ba ông Phước, Lộc, Thọ, chứng tỏ Phước, Lộc, Thọ đã trở thành biểu tượng hồn Việt, không phải văn hóa ngoại lai nữa.

Chí Thành // Tạp chí Kiến thức ngày nay Xuân

TẾT VIỆT ĐÂU CHỈ RIÊNG CHO NGƯỜI VIỆT

Có rất nhiều người nước ngoài làm việc và sinh sống ở TPHCM. Trong đó, có những người sống lâu đến hàng thập kỷ và xem mảnh đất này là quê hương thứ hai, cho nên mỗi độ xuân về, những "cư dân" mới này của thành phố cũng nô nức đón xuân như cách mà người Việt chào mừng năm mới.



Du khách nước ngoài ngoạn cảnh TPHCM. Ảnh: Hoàng Anh.

Theo một số liệu chưa đầy đủ, có khoảng 100.000 người nước ngoài làm việc và thường trú tại TPHCM. Những "cư dân" mới này không chỉ sống tập trung tại các khu phố "ngoại" như phố Tây ở khu vực Thảo

Điền ở quận 2, phố "Seoul thu nhỏ" ở Phú Mỹ Hưng, quận 7 hay phố Nhật ở đầu đường Lê Thánh Tôn, quận 1 và những con đường gần đó như Ngô Văn Năm, Thi Sách mà còn hiện diện khắp nơi trong thành phố. Với nhiều người, ký ức về Sài Gòn của những thập kỷ trước cũng như cảm xúc về ngày tết ở thành phố này cũng đầy ắp và sâu sắc như người dân bản địa.

Yêu năng lượng của những ngày tết

Michael Abadie, người đàn ông Mỹ yêu Việt Nam, yêu tà áo dài của phụ nữ Việt Nam đến kỳ lạ và nay, dù vẫn có nhà tại Mỹ nhưng ông gần như sống ở thành phố, thỉnh thoảng mới về Mỹ thăm nhà.

Ông kể, mối lương duyên với Việt Nam và tà áo dài bắt đầu từ khoảnh khắc đầu tiên khi ông gặp cô gái gốc Việt tên Tuyết Lê vào đầu thập niên 1980 tại Mỹ. "Cô ấy trông thật nhỏ nhắn và quá xinh đẹp với tà áo dài," ông nói. Không lâu sau, hai người trở thành vợ chồng. Năm 1988, Abadie về thăm quê vợ lần đầu tiên rồi đến năm 1995 thì chuyển hẳn về TPHCM làm việc và sinh sống.

Từ khi đặt chân đến TPHCM, người đàn ông này bắt đầu say mê chụp những tấm ảnh về đất nước, con người Việt và đặc biệt vô số những tấm ảnh về người

phụ nữ Việt Nam trong tà áo dài. Ông say mê khám phá mọi góc ngách của thành phố và nhớ như in những nét duyên của tết Sài Gòn xưa (vài mươi năm trước) gắn với những ngày tết đầu tiên mà ông trải nghiệm cùng gia đình vợ ở Sài Gòn. Đó là hình ảnh về ngôi nhà bên vợ trông bình thường, cũ kỹ nhưng đến tết thì bỗng trở nên đẹp đẽ, sạch sẽ và tinh tươm nhờ bàn tay chăm sóc của các thành viên trong gia đình. Đó là hình ảnh mọi người chọn cho mình bộ đồ mới nhất, đẹp nhất để mặc vào ngày đầu năm mới; rồi những bữa cơm tết với thịt kho, dưa kiệu và cả phong tục trao bao “lì xì” để chúc may mắn trong năm mới...

Sau ngàn ấy năm sống ở thành phố, Abadie gần như đã là “người Sài Gòn”. Ông biết nói tiếng Việt, ăn món Việt và vào đêm giao thừa hằng năm, ở khung cửa nhỏ trong căn hộ chung cư ở Bình Thạnh, ông lại cùng bà xã hoặc thi thoảng có thêm vài người bạn ngắm pháo hoa rồi cũng y như người Việt, chúc nhau sức khỏe, bình an trong năm mới.

Không ở TPHCM lâu như Abadie nhưng Sophia Lee, CEO của Airgle Vietnam, cũng đủ thời gian để cảm nhận và yêu thích tết Việt. Người phụ nữ Hàn Quốc này vẫn nhớ rõ cảm giác phấn khởi khi lần đầu hòa cùng dòng người tập trung chờ đón thời khắc giao thừa, xem pháo hoa rồi đến nhà bạn chúc tết, chụp ảnh kỷ niệm, ăn bánh chưng và được mừng tuổi.

“Nhớ lại những khoảnh khắc đó, tôi vẫn còn cảm thấy hạnh phúc. Tết Việt đã trở thành sự giao hòa về văn hóa, gắn kết những con người khác biệt khiến cho họ tha thiết muốn ở bên nhau dù đến từ bất kỳ đâu trên trái đất này”, Lee nói.

Người con của xứ sở kim chi cho biết rất thích cách người Việt nghĩ về tết: tết là một sự khởi đầu mới, là thời điểm vứt bỏ những cái cũ, dọn dẹp mọi thứ và nhớ về tổ tiên của mình, là lúc các thành viên trong gia đình ngừng công việc và cuộc sống riêng để đoàn tụ, quay quẩn với nhau.

“Tôi thích năng lượng mà những ngày tết mang lại. Khi mọi người gác công việc lại, cho mình một khoảng thời gian nghỉ ngơi là đã tạo cho mình cơ hội để tái tạo, làm nên sức bật mạnh mẽ hơn vào năm mới”, Lee nói.

Minh Duy // Báo Sài Gòn tiếp thị Xuân

III. ẨM THỰC MÙA XUÂN VÀ SỨC KHỎE NGÀY TẾT

NGÀY XUÂN NGHĨ VỀ CÁCH ĂN UỐNG ĐỂ SỐNG THỌ

Vào những dịp đặc biệt như Tết hay ngày mừng thọ, con cháu thường chúc ông bà luôn khỏe mạnh và sống lâu trăm tuổi. Khi tiếp xúc với người đến kiểm tra sức khỏe, tôi thường hỏi họ muốn sống đến bao lâu? Câu trả lời thường khác nhau. Một số người cho rằng sống càng lâu càng tốt, số khác bi quan hơn vì sợ cô đơn khi phải chứng kiến cảnh người thân chết trước mình. Nhưng thật sự, điều chúng ta cần là sống thọ, khỏe mạnh và năng động... chứ không phải sống lâu mà ốm yếu.



Sống thọ và khỏe mạnh mới là ước muốn của nhiều người.
Nguồn: writingcooperative.com

Nhiều người cho rằng những người sống trên 100 tuổi phải có bộ gen siêu phàm, nhưng đó không phải là điều quan trọng nhất. Chỉ một phần ba gen của họ có ảnh hưởng đến tuổi thọ trong khi phần còn lại của tuổi thọ được xác định bởi lối sống. Và đặc biệt nếu tập trung vào chế độ ăn uống, người ta có thể kéo dài cuộc sống của mình thêm nhiều

năm, thậm chí có thể sống tới 100 tuổi hoặc hơn nữa.

Các nhà nghiên cứu đã tạo được một bước đột phá khi phát hiện ra có 9 nguyên nhân chính gây ra lão hóa. Mặc dù những nguyên nhân này có vẻ rất khoa học nhưng có một điểm chung đó là tất cả chúng đều có thể bị ảnh hưởng bởi chế độ ăn uống và dinh dưỡng.

Dưới đây là 5 nguyên tắc dinh dưỡng giúp chống lão hóa, để làm chậm hoặc đảo ngược tác động của thời gian...

Bỏ qua đường và carbohydrat tinh chế để kiểm soát viêm

Viêm cấp kéo dài là một trong những yếu tố quan trọng liên quan đến lão hóa. Mặc dù có nhiều yếu tố làm ảnh hưởng đến mức độ viêm trong cơ thể, chế độ ăn uống của bạn, đặc biệt là carbohydrat sẽ ảnh hưởng đến tốc độ viêm khá đáng kể. Khi bạn ăn nhiều đường và carbohydrat tinh chế:

Sẽ kích thích tạo ra các sản phẩm của quá trình glycat (Advanced Glycation Endproducts: AGEs) nhanh hơn. AGEs dẫn đến tăng tổn hại oxy hóa, thoái hóa tế

bào và viêm mãn tính trong các tế bào của chúng ta. Điều này dẫn đến lão hóa và các bệnh liên quan đến tuổi tác.

Sẽ làm tăng glucose trong máu, tế bào beta tụy tăng sản xuất insulin và yếu tố tăng trưởng giống như insulin. Tất cả đều làm tăng tình trạng viêm và kháng insulin. Kháng insulin sẽ dẫn đến bệnh đái tháo đường tuýp 2, tim mạch, giảm thị lực, mất trí nhớ, ung thư, và lão hóa sớm,...

Các nhà nghiên cứu đã tuyên bố có hơn 77% các sản phẩm mua tại cửa hàng có chứa đường, chưa kể hàng ngàn loại có chứa carbohydrat tinh chế. Do đó, cách tốt nhất để bạn loại bỏ các nguồn thực phẩm này là giảm lượng thực phẩm chế biến sẵn và đóng gói. Hãy ăn thực phẩm có chỉ số đường huyết thấp, chủ yếu là các loại rau không chứa tinh bột, là nguồn carbohydrat chứa nhiều chất xơ chiếm ưu thế của bạn.

Hỗ trợ tiêu hóa bao gồm probiotic và prebiotic

Khi bạn có tuổi, một số thay đổi xảy ra trên hệ tiêu hóa: enzym ít hơn, tiêu hóa chậm hơn và thay đổi trong vi khuẩn đường ruột. Đó là lý do tại sao bạn cần chế độ ăn uống lành mạnh, đầy đủ, và có nguồn thực phẩm tự nhiên.

Nói chung, vi khuẩn ruột của bạn chứa nhiều DNA hơn DNA của cơ thể bạn và nó là chủ thể giao tiếp với tất cả các cơ quan trong cơ thể bạn. Có nghĩa là, bạn cần có sự cân bằng đường ruột giữa vi khuẩn tốt và vi khuẩn xấu. Khi có sự thay đổi sẽ dẫn đến tăng viêm, lão hóa, giảm khả năng miễn dịch và bệnh tật. Tin tốt là bạn có thể khuyến khích sự phát triển của những vi khuẩn có lợi ở ruột với prebiotic và probiotic.

Prebiotic là những *chất xơ* không bị tiêu hóa khi đi qua dạ dày, đến ruột già - nơi chúng kích thích sự phát triển của vi khuẩn có lợi. Thực phẩm chứa nhiều *prebiotic* bao gồm các loại rau củ, táo, đậu xanh, tỏi tây, hành tây, họ, hành lá, củ dền, hạt điều, tỏi,...

Probiotic là vi khuẩn sống và men vi sinh có lợi, khuyến khích sự cân bằng trong ruột. Chúng được tìm thấy trong thực phẩm lên men bao gồm sữa chua, dưa cải, kim chi, kefir và đậu nành lên men.

Sử dụng vitamin và khoáng chất tự nhiên

Chế độ ăn cung cấp cho cơ thể nhiều chất dinh dưỡng như beta- caroten, acid folic, chất xơ, magiê và vitamin A, E và c... giúp bảo vệ chiều dài telomere của nhiễm sắc thể chúng ta. Mỗi nhiễm sắc thể là một chuỗi dài DNA. Ở cuối nhiễm sắc thể là một telomere, hoạt động giống như các đầu nhựa ở cuối dây giày. Không có lớp phủ, dây giày trở nên sờn cho đến khi nó không thể làm công việc của mình.

Telomere bảo vệ nhiễm sắc thể và ngăn không cho chúng kết hợp thành các vòng hoặc liên kết với các DNA khác. Telomere đóng vai trò quan trọng trong việc phân chia tế bào. Một khi telomere bị rút ngắn, sự lão hóa xảy ra nhanh hơn do thay đổi DNA.

Cách thiết thực nhất để cung cấp nhiều vitamin và khoáng chất tự nhiên là ăn nhiều rau và trái cây. Dùng nhiều loại thực phẩm hàng ngày để đảm bảo bạn luôn cung cấp cho cơ thể tất cả các chất dinh dưỡng khác nhau, cần thiết để thực hiện các chức năng của nó.



Ăn đầy đủ các nhóm thực phẩm với lượng vừa phải. Nguồn: yteduphongtpHCM.gov.vn

Ăn thực phẩm giàu chất chống oxy hóa

Chất chống oxy hóa ngăn chặn sự hình thành các gốc tự do gây tổn hại tế bào. Chất chống oxy hóa có thể được tìm thấy trong hàng chục chất dựa trên thực phẩm, nhưng thường cao hơn trong thực phẩm có nguồn gốc thực vật. Nguồn dinh dưỡng giàu chất chống oxy hóa bao gồm:

Rau: tất cả các loại rau đều có lợi, nhưng rau mầm, bông cải xanh, cỏ linh lăng và rau cải bó xôi có mức độ chống oxy hóa cao hơn.

Trái cây: các loại trái cây có màu đỏ, vàng, mận, táo, kiwi và quả mọng như nho đen, dâu tây.

Các loại hạt và hạt giống, đặc biệt là quả óc chó, hạt hướng dương, hạt điều, đậu phộng,...

Sô cô la đen, loại chứa trên 70% ca cao.

Các loại thảo mộc và gia vị, sấy khô, dạng bột hoặc tươi.

Đồ uống như cà phê, trà và rượu vang đỏ (uống chừng mực).

Đừng ăn quá nhiều

Người Nhật có câu ngạn ngữ *Hara hachi bu*, có nghĩa là “ăn cho đến khi bạn no 80%”. Nói cách khác, hãy quên đi việc cần phải ăn hết sạch đĩa của bạn trong mỗi bữa ăn. Thay vào đó, hãy chú ý và kiểm tra dạ dày của bạn khi bạn đang ăn nửa bữa để xem bạn có thực sự muốn ăn nữa hay không.

Tiêu thụ thực phẩm quá mức là tình trạng khá phổ biến hiện nay, dẫn đến những thay đổi về chuyển hóa chất làm giảm tuổi thọ của bạn. Mặt khác, cách tiết kiệm để sống lâu hơn là hạn chế Calori, đã được chứng minh là giúp tăng tuổi thọ.

Khi bạn kiểm soát cảm giác thèm ăn và hành vi ăn uống để hạn chế lượng Calori tình trạng viêm trong cơ thể được kiểm soát, sự sống của tế bào được kéo dài, khả năng chống stress của bạn được cải thiện và hoạt động của tế bào sẽ tối ưu.

Tóm lại: Tất cả những gì nghiên cứu cho thấy rằng, sống một cuộc sống lâu hơn là nhờ vào những điều đơn giản như ăn nhiều rau giàu chất xơ, mức độ căng thẳng thấp, lối sống năng động, cùng với sự gắn kết với cộng đồng và tâm linh.

Nguyễn Thanh Hải // Tạp chí Thuốc và sức khỏe Xuân

ĐÓN XUÂN XIN CHÚC SỐNG CHẬM

Có người hiểu biết về cuộc sống ở Trung Quốc đã kể, trong quá khứ, lời chào phổ biến ở Trung Quốc là “Bạn đã ăn chưa?”, nay nhiều người Trung Quốc trong thời đại kinh tế thị trường hiện đại, chào phổ biến bằng câu hỏi “Bạn bận lắm à?”. Và không bất ngờ, câu trả lời được mong đợi là “Vâng, cảm ơn bạn, tôi rất bận.”



Dành một chút thời gian thư giãn, đọc sách, chiêm nghiệm,... để thấy cuộc sống có ý nghĩa. Nguồn: writingcooperative.com

Hiện nay, ta dễ có cảm tưởng cho rằng những người bận rộn là những người quan trọng, người tài năng, thậm chí là người thông minh. Nếu bạn bận rộn, bạn sẽ được người khác ngưỡng mộ, thậm chí là ghen tị. Và thế là cuộc sống buộc con người phải đi theo guồng quay thật nhanh đó, ai làm khác bị cho là tụt hậu. Tuy nhiên, mặt trái của xã hội sống hối hả không chỉ biểu hiện lượng người bị trầm cảm, u uất, rối

loạn tâm lý ngày càng nhiều, mà còn ảnh hưởng đến lớp trẻ với tình trạng “sống thử”, “sống vội”, “sống sơ sài” diễn ra như một xu hướng chung.

Tác hại của sống nhanh

Về phương diện sức khỏe, sống nhanh rất dễ tạo “stress” gặm nhấm thể chất và tinh thần con người.

Stress là những áp lực về mặt tâm lý và những biến động từ gia đình, xã hội tác động lên con người gây mất cân bằng. Đáp ứng của con người khi bị stress là cảm thấy có “sự căng thẳng” và sự mất cân bằng, thể hiện trong cơ thể là những biến đổi sinh học, sinh lý nhằm đối phó lại các áp lực, các biến động vừa nêu. Khi bị stress, có sự tăng tiết hormon ở tuyến thượng thận (tuyến nằm úp trên 2 quả thận) là glucocorticoid và adrenalin, có sự tăng tiết các hormon ở hệ thần kinh như hormon tăng trưởng (somatostatin), prolactin, các endorphin (còn gọi là morphin nội sinh, đây được xem là “ma túy” do chính cơ thể tiết ra) làm rối loạn đủ thứ.

Cần lưu ý, stress không phải luôn luôn là xấu. Với liều lượng vừa phải, chính stress giúp ta có sự hưng phấn, cảnh giác, tập trung cao độ để đối phó lại tình huống không thuận lợi. Chính nhờ stress mà ta có những phản ứng cần thiết để đối đầu với các tác nhân xâm phạm đó, ta sẽ có những suy nghĩ tích cực, tìm cách làm chủ thực tế, quyết tâm giải quyết khủng hoảng đó và thường là thành công trong việc vượt qua stress.

Tuy nhiên, nếu stress cứ lặp đi lặp lại và ta không làm chủ được nó, không thích ứng với những biến đổi do nó đưa đến, cơ thể ta sẽ bị rối loạn về mặt thể chất và tâm thần.

Stress không kiểm soát có thể gây nhiều bệnh nguy hiểm như bệnh tim mạch là tăng huyết áp, bệnh béo phì, bệnh đái tháo đường tuýp 2, bệnh viêm loét dạ dày - tá tràng... Theo Mayo Clinic, stress có thể tác động vào cơ thể của bạn, vào suy nghĩ của bạn, vào cảm thụ của bạn, và vào cả thái độ của bạn.

Đó là lý do có một ngày được chọn là Ngày Ý thức về Căng thẳng (Stress Awareness Day) do Hiệp hội Quốc tế Chống Stress (International Stress Management Association) đề xuất cho toàn thế giới. Ngày Ý thức Căng thẳng theo truyền thông là Thứ Tư đầu tiên trong tháng 11 hàng năm. Do vậy, ngày này tuần tự trong các năm là ngày 1.11.2017, 7.11.2018,... đó cũng là ngày để các bác sĩ nhắc nhở mọi người cảnh giác với các sát thủ tàng hình đang len lén bước theo các cảm xúc căng thẳng khó trị trong cuộc sống hối hả hiện nay.

Hãy sống chậm đúng nghĩa

Sống hối hả gây hại như trên nên nhiều quốc gia ra sức khuyến khích sống chậm. Một phần nhân loại tiến bộ đã coi nguyên tắc sống chậm như một phép dưỡng sinh tinh thần. Nhưng sống chậm như thế nào cho đúng, sống chậm như thế nào cho đủ và thấm thía thật sâu ý nghĩa của sống chậm thì thật là không phải dễ.

Trước hết, cần lưu ý không ít người đã ngộ nhận về sống chậm. Họ mạo danh sống chậm để biện minh cho thái độ kỳ quặc hoặc hành vi thiếu trách nhiệm. Một công chức sống chậm có quyền ngồi rung đùi uống cà phê trong giờ hành chính chẳng? Một nhà kinh doanh sống chậm có quyền trễ hẹn giao dịch với khách hàng chẳng? Như vậy, nên sống chậm sao cho vừa lợi mình vừa lợi người.

Có người nghĩ sống chậm để tỏ lòng biết ơn: “Sống chậm là đặc biệt lưu tâm đến việc mình đang làm với tất cả lòng biết ơn sâu sắc. Yêu thương nhiều hơn chỉ giản đơn là sống chậm lại một chút, nhìn ngắm đường phố xung quanh và những gương mặt thân quen. Yêu thương thiên nhiên, môi trường để không làm hủy hoại môi trường. Yêu thương bầu trời xanh là thêm yêu những cánh chim hòa bình”.

Cũng tùy vào hoàn cảnh, ai đó sẽ nhận thấy cần sống chậm lại một chút, dành nhiều thời gian thư giãn, chiêm nghiệm, lắng nghe chính mình và tìm kiếm thêm yêu thương, thêm chia sẻ... Học thiền, tập yoga, tĩnh tâm trong hơi thở,... là một số giải pháp “sống chậm” của nhiều người thời nay. Hãy hòa mình với thiên nhiên và tận hưởng từng giây phút hạnh phúc trong hiện tại, sống chậm dường như kéo ta bước chậm lại, đưa con người trở về với bề sâu, bề xa, những góc khuất trong tâm hồn, chầm chậm lắng nghe và suy ngẫm.

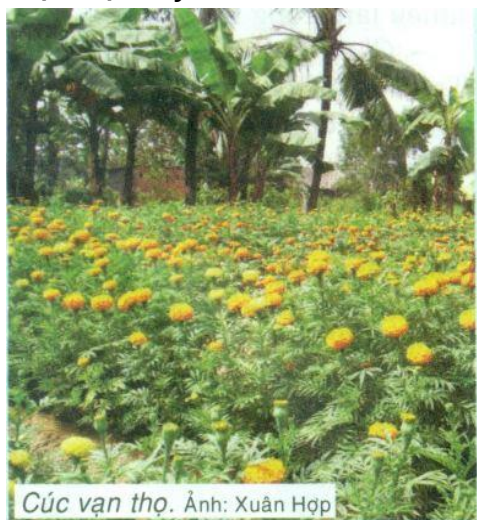
Hãy nhớ rằng mình đang hiện diện trong hiện tại và điều duy nhất mình có thể làm là khiến cho hiện tại trở nên có ý nghĩa, không lãng phí nó. Sống chậm là thế đó.

Đón Xuân mới xin chúc tất cả sống chậm đúng nghĩa.

Nguyễn Hữu Đức // Tạp chí Thuộc và sức khỏe Xuân

HOA CHUNG TẾT LÀM THUỐC

Mỗi năm, cứ đến ngày 23 tháng Chạp đưa ông Táo về trời thì tại các công viên trên cả nước đồng loạt khai mạc chợ hoa Xuân, thu hút đông đảo khách viếng thăm. Thông thường, người ta chọn hoa vì nó đẹp và mang ý nghĩa may mắn cho ngày đầu năm chứ ít ai để ý đến chậu hoa chưng Tết nhà mình còn là một loại cây thuốc.



Cúc vạn thọ. Ảnh: Xuân Hợp

Cúc vạn thọ. Ảnh: Xuân Hợp

Cúc vạn thọ là loài hoa Tết thường được người dân Việt Nam lựa chọn, nhất là những gia đình có người già trong nhà vì tên gọi của hoa mang ý nghĩa cầu mong sức khỏe, sự trường thọ và may mắn cho mọi người.

Hoa còn được gọi là Hoàng cúc hoa, Không tước thảo. Theo sách *Cây cỏ có ích ở Việt Nam* của tác giả Võ Văn Chi và Trần Hợp, thì cả hoa, lá, rễ của Cúc vạn thọ đều được sử dụng làm thuốc để trị các bệnh đường hô hấp, đau mắt (viêm kết mạc), ho gà, viêm khí quản, viêm miệng, viêm hầu, đau răng.

Dùng ngoài thì chữa viêm tuyến mang tai, viêm vú, viêm mủ da. Liều dùng 10 - 15g, dạng thuốc sắc. Dùng ngoài, nghiền hoa với ít giấm để đắp, nghiền rễ tươi và lá chữa viêm mủ da.

Lá non có thể làm rau ăn sống hay nấu canh. Ngoài ra, Vạn thọ còn có tác dụng xua đuổi côn trùng, là nguồn nguyên liệu được sử dụng nhiều trong công nghiệp làm tinh dầu sản xuất nước hoa, chất tạo hương vị.

Hoa Đào là một trong những biểu tượng của mùa Xuân, hoa có vẻ đẹp tinh tế, sang trọng, mang ý nghĩa cho sự sinh sôi, nảy nở và phát triển mạnh mẽ mong muốn một năm mới an khang thịnh vượng.

Hoa Đào có vị đắng, tính bình, không độc, tác dụng lợi thủy, hoạt huyết, thông tiện.

Một số bài thuốc có dùng hoa Đào:

— **Chữa các vết nám trên da mặt:** hoa Đào (10g), hoa Sen (15g). Hai thứ phơi khô, tán nhỏ, chia 3 phần. Mỗi lần dùng một phần, hãm với nước sôi khoảng 5 phút, uống trước bữa ăn;

Chữa mụn trứng cá trên mặt: dùng hoa Đào và nhân hạt Bí đao với liều lượng bằng nhau, rửa sạch, phơi hoặc sấy khô, tán bột mịn, hòa với mật ong, bôi lên da. Hoa Đào và hoa Dành dành, hai thứ lượng bằng nhau rửa sạch, sấy khô, trộn đều rồi tán vụn, hòa với nước vo gạo hoặc với mật ong để bôi lên các nốt mụn trứng cá trên mặt;



Hoa Đào. Ảnh: Bảo Anh

Hoa Đào. Ảnh: Bảo Anh

Chữa sỏi đường tiết niệu: hoa Đào, Kim tiền thảo, hạt Mã đề, lượng bằng nhau. Rửa sạch, sấy khô, tán bột. Cho vào hũ sạch để bảo quản. Ngày uống 2-3 lần, mỗi lần dùng 8 - 10g, hòa với nước sôi khoảng 5 phút, uống trước bữa ăn.

Nếu hoa Đào là hoa Xuân không thể thiếu của vùng phía Bắc, còn vùng phía Nam thì Tết là phải có một nhành Mai vàng.



Mai vàng. Ảnh: Xuân Hợp

Mai vàng. Ảnh: Xuân Hợp

Mai vàng còn được gọi là Lão mai, Huỳnh mai, Hoàng mai. Hoa Mai vàng thể hiện cho sự may mắn, tài lộc, sung túc. Ở Việt Nam, hoa Mai vàng chỉ thấy ở vùng có khí hậu nhiệt đới điển hình, từ Quảng Trị, Quảng Nam, dọc theo các tỉnh ven biển miền Trung trở vào. Bộ phận có thể dùng làm thuốc của Mai vàng là vỏ cây, có thể thu hái quanh năm, phơi hay sấy khô. Vỏ cây hoa Mai vàng có vị đắng. Theo kinh nghiệm dân gian, người ta dùng vỏ thân cây hoa Mai vàng ngâm rượu uống làm thuốc bổ, giúp tiêu hóa. Ở Campuchia và Lào, các lá non của cây thường

được dùng làm rau ăn sống. Có một loài hoa chỉ nở và khoe sắc mỗi dịp Xuân về, đó là hoa **Đỗ quyên** còn được gọi là Thanh minh hoa, Sơn trà hoa, Sơn thạch lựu, Ánh sơn hồng, Mãn sơn hồng, Báo xuân hoa, là loài hoa tượng trưng cho sự hạnh phúc, sum vầy của gia đình, mang đến may mắn và sung túc.

Hoa Đỗ quyên là loài cây có thể hấp thụ các chất phóng xạ và vài loại khí độc trong không khí, có độc tính đối với côn trùng. Đối với con người nếu dùng quá liều có thể gặp các triệu chứng như giảm nhịp tim, huyết áp tụt, choáng,... Do đó, nên đặt hoa Đỗ quyên ở những vị trí xa tầm với của người già hay trẻ em.



Hoa Đỗ quyên. Ảnh: Bảo Anh

Hoa Đỗ Quyên. Ảnh: Bảo Anh

Đỗ quyên có vị đắng, tính ôn, có độc tính. Có tác dụng khu phong, trừ thấp, chỉ thông, tán ứ tiêu thũng, chỉ khái, bình suyễn, sát trùng. Hoa Đỗ quyên có thể làm thuốc chữa trị các bệnh phổ biến như thấp khớp, giảm đau, làm trắng da và chữa tàn nhang hiệu quả. Lá của Đỗ quyên cũng được dùng để chữa các bệnh mề đay, ho long đờm, điều trị viêm phế quản cấp tính và mãn tính. Rễ của cây Đỗ quyên có thể làm giảm nhiều bệnh liên quan đến xương khớp.

Hoa Thược dược có vẻ đẹp sang trọng với nhiều kiểu dáng và màu sắc được ưa thích trên toàn thế giới. Hoa Thược dược được trồng nhiều vào dịp Tết với mong muốn mang đến nhiều điều may mắn và hạnh phúc là biểu tượng cho sự chung thủy, trường tồn của tình yêu.



Hoa Thược dược. Ảnh: Dương Vy

Hoa Thược dược. Ảnh: Dương Vy

Thược dược hay còn gọi là Thổ thược dược, Đại lệ cúc. Bộ phận dùng làm thuốc của Thược dược là rễ có vị đắng, tính mát, có tác dụng tiêu viêm chỉ thông, thường được dùng trị đau răng, viêm tuyến mang tai, thũng độc. Cần phân biệt Thược dược với vị thuốc Bạch thược hay Xích thược được nhập từ Trung Quốc, đây là hai loài cây khác nhau và có tác dụng hoàn toàn khác nhau.

Hoa Mào
gà đỏ thắm cũng là một sự lựa chọn cho hoa chưng Tết. Hoa Mào



Hoa Mào gà. Ảnh: Bảo Anh

Hoa Mào gà. Ảnh: Bảo Anh

gà mang một vẻ đẹp nhẹ nhàng, mặn mà và sâu sắc, có ý nghĩa mang đến may mắn tiền tài, công danh cho gia chủ. Cây hoa Mào gà hay còn gọi là cây Kê quan hoa, cây Kê đầu, cây Mồng gà là cây thuốc có vị ngọt, mát, có tác dụng thanh nhiệt, cầm máu, chữa lỵ ra máu, trĩ chảy máu, chữa rắn độc cắn.

Một số bài thuốc dùng hoa Mào gà:

- *Chữa sa trực tràng (lòi dom), trĩ hậu môn, tiểu ra*

máu, sắc cả hoa và hạt với liều 15g với 3 bát nước, lấy 1 bát, uống 3 lần/ngày hoặc phơi khô tán thành bột, làm viên nhỏ như hạt đậu, uống nhiều lần thành đợt điều trị.

- *Chữa bệnh kiết lỵ:* sử dụng cây Mào gà đỏ, Phòng phong mỗi loại lấy khoảng 50g, sau đó đem đi rửa sạch, sao vàng, giã nhỏ hỗn hợp kể trên và trộn với hồ gạo thành viên to bằng hạt bắp. Mỗi lần sử dụng nên uống 1 viên, mỗi ngày uống 2 lần.

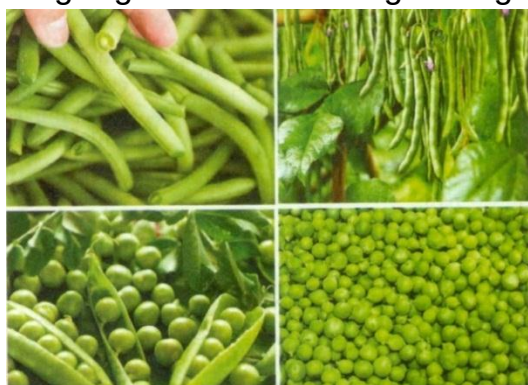
Còn rất nhiều cây hoa chưng Tết có thể sử dụng làm thuốc như hoa Mãn đình hồng có tác dụng lợi tiểu, nhuận táo, hoạt huyết, điều kinh, tán ung, giải độc. Hay cây Sống đời có thể dùng làm thuốc giải độc, chữa bỏng, đắp vết thương. Hoa Lay ơn có thể dùng trị viêm tuyến nước bọt, viêm hạch, hầu họng sưng đau, nhọt độc. Các loài Hoa cúc thì có tác dụng thanh nhiệt, giải độc.

Tóm lại, khi chúng ta chọn cho gia đình một chậu hoa chưng Tết, chúng ta cũng có thể khoe với khách quý của mình rằng chậu hoa nhà tôi còn có thể dùng làm thuốc, bệnh tật gì năm mới cũng không dám đến nhà, tạo không khí vui tươi và chủ đề câu chuyện đầu năm, mong muốn một năm mới mạnh khỏe, an vui.

Huỳnh Thị Xuân Hợp // Tạp chí thuốc và sức khỏe Xuân

GIỮ GÌN SỨC KHỎE NGÀY TẾT

Tết Nguyên đán là kỳ nghỉ lễ đầu năm âm lịch quan trọng và có ý nghĩa bậc nhất ở Việt Nam, cùng với văn hóa Tết Âm lịch của các nước Đông Á. Tết đến Xuân về luôn là dịp để mọi người nghỉ ngơi sum vầy sau một năm với biết bao nhiêu công việc vất vả, cũng là cơ hội để con cháu đi làm xa về thăm quê, thăm cha mẹ và ông bà; bạn bè gặp gỡ nhau, chúc sức khỏe và thành công lẫn nhau, ăn với nhau những bữa cơm thân mật, đầm ấm... Nhưng không khí tất bật vui tươi ngày Tết cũng như sự thay đổi thời tiết cuối Đông đầu Xuân cũng tiềm ẩn không ít nguy cơ gây hại đến sức khỏe của mọi người. Luôn cảnh giác và có tâm thế sẵn sàng phòng bệnh sẽ giúp chúng ta tự tin đón Xuân vui khỏe. Dưới đây là một số lời khuyên để giữ gìn sức khỏe trong những ngày lễ Tết.



Ăn uống theo khoa học

Thức ăn ngày Tết thường dồi dào về lượng cũng như về chất, thực phẩm chứa nhiều chất béo ngọt, do đó nên ăn chậm và nhai kỹ để tiêu hóa được dễ dàng. Không ăn thức ăn chưa qua đun sôi hoặc hâm nóng, không nên tiếc các thức ăn để qua ngày và thức ăn trữ lạnh quá lâu để phòng ngừa ngộ độc thực phẩm. Bữa ăn nên phối hợp hài hòa các chất đạm, tinh bột, chất béo, rau củ quả (chất xơ và các vitamin) để vừa đủ chất, vừa tránh cảm giác chán ăn. Không ăn các thực phẩm quá chua, quá cay, nhất là khi bụng đang đói để giúp phòng ngừa viêm loét dạ dày tá tràng. Đặc biệt không khí những ngày này khó vắng bóng bia rượu, nhất là khi hội họp bạn bè và người thân. Tuy nhiên mọi trường hợp đều nên chừng mực và có giới hạn để mình vẫn làm chủ được tình hình và sức khỏe. Nên ăn nhiều rau xanh và các loại rau thơm để tăng cường khả năng thải độc cho gan, giúp bảo vệ tế bào gan tốt hơn dưới sự tàn phá của những thức uống có cồn.

Chú ý những món ăn vừa là thuốc chữa bệnh

Xung quanh chúng ta luôn có rất nhiều loại thực phẩm bổ ích vừa có thể làm món ăn hàng ngày, vừa giúp phòng và chữa nhiều loại bệnh khác nhau. Do đó ngoài việc chú ý đến các vấn đề sức khỏe được nêu ở trên, chúng ta cũng đừng quên dự trữ sẵn một số loại thực phẩm vừa ăn ngon, lại có công dụng chữa bệnh được sử dụng phổ biến và dễ kiếm ngày Tết. Cụ thể như: nước dừa giải khát, trừ mệt mỏi, bổ sung đường và chất điện giải; mứt gừng ngọt, cay, ấm giúp điều hòa tiêu hóa; rau thơm thanh nhiệt giải độc, bổ sung nhiều loại vitamin; hạt bí chữa ho, tiêu đờm, trừ giun sán; rau xanh cùng các loại đậu rất giàu dinh dưỡng và vitamin giúp nhanh phục hồi thể lực, nhuận trường,...

Giữ ấm vùng cổ họng và các lòng bàn tay, bàn chân

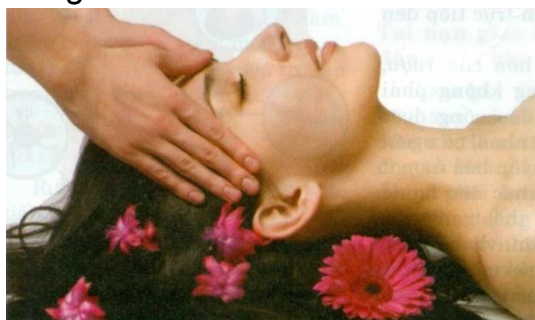
Tùy địa lý và địa hình mỗi vùng miền của Việt Nam mà khí hậu ngày Tết có thể mát hoặc lạnh, đặc biệt là về ban đêm và gần sáng, do đó cơ thể rất dễ bị nhiễm

lạnh trong suốt thời gian ngủ đêm. Lòng bàn tay, bàn chân và vùng cổ họng là nơi rất nhạy cảm với sự thay đổi nhiệt độ, và theo quan điểm của y học cổ truyền thì đó là nơi dễ bị xâm nhập bởi “phong hàn tà” gây bệnh cho cơ thể.

Còn theo y học hiện đại, khi bàn tay bàn chân gặp lạnh sẽ kích hoạt hệ thần kinh giao cảm làm tăng tần số tim và tăng huyết áp, việc này sẽ gây hại đến hệ tim mạch; đồng thời khi cổ họng bị lạnh sẽ ức chế hoạt động các tuyến bạch huyết vùng hô hấp trên (amyđan) nên tạo điều kiện cho vi khuẩn và virus xâm nhập gây bệnh. Chính vì vậy, giữ ấm những vị trí nói trên là rất quan trọng để phòng bệnh, bằng cách mang vớ cho chân, đắp ấm cho tay và choàng khăn mỏng quanh cổ khi đi ngủ ban đêm.

Không nên vui chơi đến quá nửa đêm

Ngày Tết, ban ngày chúng ta thường phải đi đây đó nhiều nơi suốt cả ngày, do đó ban đêm nên dành thời gian nghỉ ngơi, tránh thức khuya. Khoa học đã chứng minh việc ngủ nghỉ đủ giấc từ khoảng 22 giờ đến 4 giờ sáng hôm sau sẽ giúp cho sự phát triển và phục hồi sức khỏe được tốt nhất. Thức khuya sẽ làm giảm chức năng của hệ miễn dịch, làm cơ thể suy yếu nên mầm bệnh dễ tấn công và sinh sôi nảy nở trong cơ thể.



Tự xoa bóp, day ấn huyết

Thường xuyên tự xoa bóp bấm huyết giúp cho lưu thông tuần hoàn tại chỗ, thư giãn các dây chằng, chống co cứng cơ bắp, giảm phù nề và phòng ngừa các bệnh mạn tính. Xoa bóp bấm huyết trực tiếp tác động vào da thịt, thần kinh, mạch máu và các cơ quan cảm thụ gây nên những thay đổi về thần kinh, thể dịch, nội

tiết, qua đó nâng cao năng lực hoạt động của hệ thần kinh, nâng cao quá trình dinh dưỡng của cơ thể. Lượng máu tới sẽ tăng cường trao đổi chất, mang oxy tới cho tế bào và mang đi các chất thải cặn bã. Đối với cơ xương khớp, xoa bóp làm giãn cơ, đặc biệt là những nhóm cơ đã bị co cứng trước đó. Rất nhiều bệnh của các cơ quan: hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, tiết niệu, sinh dục... có thể dùng xoa bóp bấm huyết để điều hòa.

Nếu trong những ngày Tết cần đi lại nhiều làm đau mỗi chân gối, hãy day ấn huyết Thừa sơn ở chính giữa phía sau hai bắp cẳng chân, huyết Độc ty và Tắt nhãn ở chỗ lõm phía dưới ngoài và trong của xương bánh chè (xương đầu gối), Huyết Túc tam lý từ chỗ lõm bên ngoài xương bánh chè đo thẳng xuống dưới 4 ngón tay.

Nếu ăn uống không tiêu, bụng đầy hơi, ợ chua, buồn nôn, hãy day ấn huyết Trung quản ở chính giữa đường nối từ rốn đến hõm dưới xương ức, và huyết Hợp cốc ở chính giữa kẽ 2 xương bàn ngón tay cái và trỏ. Nếu ban đêm khó ngủ, hãy day ấn toàn bộ vùng mặt trong cổ tay và vùng trên đỉnh đầu.

Nếu đau đầu do không có thời gian nghỉ trưa hoặc do bia rượu, hãy day ấn huyết 2 bên Thái dương, đỉnh đầu và sau cổ gáy.

Hy vọng với những chia sẻ trên đây sẽ giúp quý độc giả đón Tết vừa vui vẻ đầm ấm, lại vừa khỏe mạnh chơi Xuân và luôn có cách phòng bệnh hợp lý, nâng cao chất lượng cuộc sống cho mình và người thân.

Lý Minh Đạo // Tạp chí Thuốc và sức khỏe Xuân

CÂY THUỐC TÊN CHUỘT

Năm 2020, âm lịch gọi là năm Canh Tý. Theo nghĩa của 12 con giáp thì Tý là chuột, xin kể về cây thuốc tên chuột.

Cây Bả chuột

Tên khác: Lan củ chén, Bào trực Tên khoa học: *Thecostele alata* (Roxb) Parish et Rchb. Họ Lan (Orchidaceae).

Cây mọc bám trên thân cây gỗ ở núi cao 800 - 1.500m. Cây có hoa đẹp nên ngày nay được các nhà hàng nhân giống và bày bán với tên Lan củ chén. Cây có độc nên được dùng làm bả diệt chuột, thái nhỏ cây Bả chuột sắc đặc với nước rồi trộn với gạo hoặc cơm khô. Khi đặt bả chuột thì cho thêm vài con tép rang thơm, đặt nơi chuột hay qua lại, chuột ăn phải sẽ chết.



Nguồn: powo.science.kew.org



Ảnh: Bảo Anh

Cây Chóc chuột

Tên khác: Bán hạ nam, Nam tinh, Củ chóc. Tên khoa học: *Typhonium trilobatum* (L) Schott. Họ Ráy (Araceae). Cây thảo, sống hàng năm, cao 20 - 30cm. Thân củ hình cầu, lá mọc từ củ, cuống dài phần gốc loe ra thành bẹ, phiến lá chia 3 thùy. Cụm hoa là bông mo, mặt ngoài màu lục nhạt mặt trong màu đỏ hồng.

Bộ phận dùng: Thân củ thu hoạch

tháng 7 - 12. Rửa sạch, đồ chín, phơi sấy khô.

Công dụng: Chống nôn mửa cho người viêm dạ dày mạn tính, cho phụ nữ có thai; chữa ho có đờm, ho lâu ngày; hen suyễn.

Liều dùng: 3 - 10g mỗi ngày.

Cây Dó chuột

Tên khác: Cam toại nam, Liễu ca nương, Niệt gió,... Tên khoa học: *Wikstroemia viridiflora* Meissn. Họ Trâm gió (Thymeleaceae). Cây bụi mọc sum suê, cao 50 - 80cm. Thân cành nhẵn màu lục nhạt sau chuyển thành màu đỏ hay đen. Lá mọc đối hình trái xoan thuôn, đầu hơi nhọn; dài 2 - 4cm, rộng 1 - 2cm. Cây có khả năng tái sinh mạnh nên thân cành tuy nhỏ nhưng gốc rất lớn. Trong những cây cổ thụ có khi tìm thấy "Trâm hương".



Nguồn: ydhvn.com

Bộ phận dùng: Lá tươi (thu hái quanh năm), vỏ cây già để làm giấy dó rất bền, thời xưa dùng giấy này để in các tài liệu cần lưu trữ lâu.

Công dụng: Làm thuốc đắp trên mụn nhọt cho chóng mưng và mau vỡ mủ, (sau khi đắp thuốc chỉ 3-4 giờ là vỡ mủ), làm bả chuột: Giã lá tươi trộn cơm để chõ chuột hay đến.

Chú ý: Cây có chất độc nên khi dùng phải rất thận trọng, không để dịch lá dính

vào đồ dùng và thức ăn. Súc vật ăn phải sẽ chết.

Cây Dưa chuột

Tên khác: Dưa leo, Hồ qua. Tên khoa học: *Cucumis sativus* L. Họ Bầu bí (Cucurbitaceae). Dây leo, sống hàng năm. Quả thịt hình trụ dài có nhiều u lồi. Ở Việt Nam hiện nay có 3 - 4 giống được trồng phổ biến ở mọi miền, nên quanh năm có quả dưa chuột.

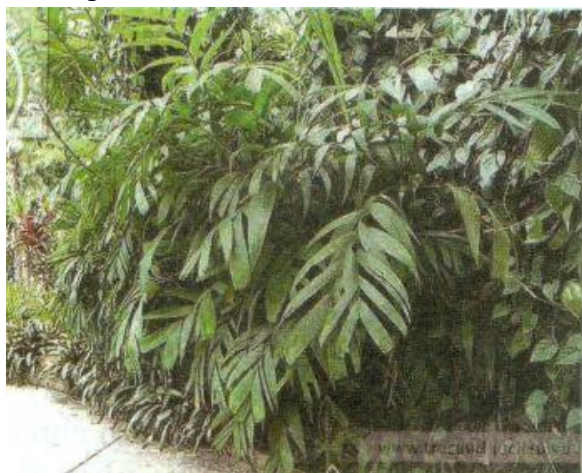
Bộ phận dùng: Quả non và quả bánh tẻ.

Công dụng: là món ăn mát và giải nhiệt. Cần lưu ý: quả dưa chuột tính lạnh, hơi có độc, không nên dùng nhiều. Trong hạt của quả chín có chất độc hypoxanthin vì vậy không nên dùng quả chín. Người da lạnh, thận hư không ăn dưa chuột.

Dùng ngoài da: cắt quả dưa chuột thành lát mỏng đắp lên da mặt để chữa tàn nhang, da mẩn đỏ, da có nhiều vết nhăn, xù xì. Xát vào môi để trị nứt nẻ môi.



Nguồn: commons.wikimedia.org



Nguồn: tracuuduoclieu.vn

Cây Cau chuột Ba vì

Tên khác: Cau chuột rừng. Cau dại. Tên khoa học: *Pinanga baviensis* O. Becc., thuộc họ Cau Arecaceae. Cây mọc thành bụi thưa, cao 1 - 3m (- 6m). Thân có nhiều vết sẹo của cuống lá đã rụng. Lá mọc tập trung ở ngọn. Hai lá chét, ở đầu thường dính nhau như đuôi chim én. Cụm hoa buồng thông, hoa vàng nhạt. Quả thuôn đều, khi chín màu vàng.

Bộ phận dùng: Hạt, vỏ quả.

Công dụng: Hạt cũng dùng trị giun sán. vỏ quả lợi tiểu, dùng chữa lỵ và bệnh thần kinh. Ngày dùng 6 - 12g, dạng thuốc sắc.

Cây Lưỡi mèo tai chuột

Tên khác: Ráng tai chuột. Tên khoa học: *Pyrrosia lanceolata* (L) Farw. Họ Ráng (Polypodiaceae).

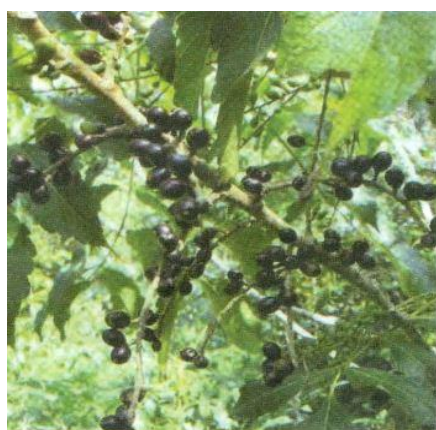
Dương xỉ phụ sinh, có 2 loại lá: Lá không sinh sản màu xanh lục có hình như tai chuột. Lá sinh sản có túi bào tử màu nâu ở mặt dưới lá, lá hình dải trông như lưỡi mèo. Vây bám trên vách đá, tường nhà, mái ngói cũ, cây to.

Bộ phận dùng: Toàn cây rửa sạch, phơi khô trong râm. Sao khô.

Công dụng: sắc nước uống chữa trẻ em suy dinh dưỡng, bụng ỏng, tiêu phân xanh.



Ảnh: Bảo Anh



Nguồn: Alchetron.com

Cây Sầu đâu cắt chuột

Tên khác: Nha đảm tử, Khổ luyện tử, Xoan rừng. Tên khoa học: *Brucea javanica* (L) Merr. Họ Thanh thất (Simaroubaceae). Cây nhỏ, mọc thành bụi, cao 1 - 2m. Thân mềm khi non có lông sau nhẵn và có màu nâu nhạt. Quả hạch hình bầu dục khi chín màu đen, vị rất đắng. Ở Việt Nam, sầu đâu cắt chuột mọc nhiều nhất ở các tỉnh ven biển và các đảo từ Quảng Ninh đến Đồng Nai.

Bộ phận dùng: Quả chín, bỏ vỏ, phơi sấy khô.

Công dụng: Chữa lỵ amip Dạng thuốc sắc hay thuốc bột.

Liều dùng: 4 - 6g chia làm 3 lần uống trong ngày.

Kiêng kỵ: Suy nhược toàn thân. Tỳ vị hư hàn. Phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú. Trẻ em.

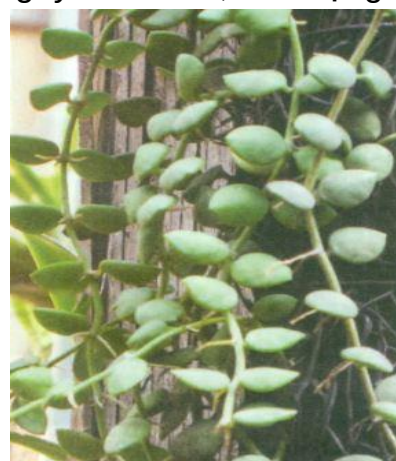
Chú ý: Sầu đâu cắt chuột có độc, uống quá liều có thể gây nôn mửa, đau bụng.

Cây Tai chuột

Tên khác: Dây mọc tiền, Dây hạt bí, Qua tử kim. Tên khoa học: *Dischidia acuminata* Cost. Họ Thiên lý (Asclepiadaceae). Cây nhỏ, dây leo bằng thân cuốn, rễ bám trên vỏ các cây to. Lá mọc đối dày mỏng nước hình mác thuôn trông giống tai chuột. Toàn cây có nhựa mủ trắng.

Bộ phận dùng: Toàn cây, thu hái quanh năm, dùng tươi hoặc phơi khô sao vàng.

Công dụng: Chữa viêm đường tiết niệu: đái đục, đái buốt (30g cây tươi sắc nước uống).



Ảnh: Bảo Anh

Trần Xuân Thuyết // Tạp chí Thuốc và sức khỏe Xuân

GIỮ DÁNG DỊP LỄ

Thật khó khuyên mọi người nên kiêng cử trong mấy ngày tết vì đây là dịp để mọi người tiệc tùng, vui chơi. Nhưng bác sĩ dinh dưỡng Nguyễn Văn Anh lại cho rằng nếu biết cách ăn uống khoa học thì vẫn cứ vui Tết như thường, lại còn khỏe mạnh, không lo tăng cân. Mời quý bạn đọc xem bí quyết ăn tết không lo tăng cân của bác sĩ Nguyễn Văn Anh.



Bác sĩ Nguyễn Văn Anh

- Sài Gòn Tiếp Thị: Chào bác sĩ. Món ăn ngày tết rất hấp dẫn, nào là thịt mỡ, hải sản, bánh chưng bánh tét, mứt, món chiên xào, dưa hành, củ kiệu... nhắc là đã thèm. Vậy làm sao có thể ăn các món này mà không lo sợ gì?

- Bác sĩ Nguyễn Văn Anh: Ngay cả bác sĩ cũng thèm những món đó. Có một số cách giúp hạn chế ảnh hưởng có hại của các loại thức ăn trong ngày tết. Đầu tiên, hạn chế chất béo. Ăn phần nạc của miếng thịt, hạn chế ăn thịt mỡ hay tóp mỡ, không chan các loại nước béo (nước thịt, nước cá trong những món chiên xào) vào phần ăn, ưu tiên ăn các loại thực phẩm hấp, luộc.

Các loại hải sản là nguồn cung cấp chất đạm rất tốt. Cần lưu ý tránh ăn quá nhiều khiến đầy bụng khó tiêu, cũng cần lưu ý ăn hạn chế hay không ăn khi đang có bệnh gút (gout) hay có tiền sử dị ứng đối với hải sản.

Đối với các món chiên, loại bỏ và không ăn những phần thực phẩm chiên bị cháy, để ráo dầu mỡ trước khi ăn đối với các loại thực phẩm chiên dầu như chả giò chiên, không ăn những phần thực phẩm chiên bị cháy khét.

- Tết ai cũng uống nhiều rượu bia, điều này khó có thể cấm được. Dùng một lượng rượu, bia như thế nào là vừa đủ?

- Để uống rượu bia nhưng vẫn đảm bảo sức khỏe thì cần lưu ý uống rượu bia đúng cách.

Nên ăn trước khi uống. Ăn các loại thực phẩm như các loại rau, thịt, cá, nước súp... trước khi uống sẽ giúp giảm tác hại của chất cồn đáng kể. Thức ăn sẽ làm loãng nồng độ chất cồn, hạn chế sự kích ứng của rượu đối với niêm mạc dạ dày (gây viêm dạ dày). Đồng thời thức ăn sẽ hấp phụ và cản trở sự hấp thu chất cồn vào máu ở ruột non, giúp chất cồn được hấp thu vào máu từ từ.

Không nên uống quá liều. Ở người nam, nên chỉ uống tối đa hai đơn vị rượu/ ngày, tương đương với khoảng hai lon bia (330ml), hoặc 270ml rượu vang, hoặc 60ml rượu mạnh trong ngày. Người nữ chỉ nên uống tối đa một đơn vị rượu/ngày, tức chỉ bằng phân nửa so với người nam.

Nên uống từ từ. Việc uống chậm rãi giúp cho gan có thời gian “giải rượu”. Hạn chế tình trạng gia tăng nồng độ chất cồn quá cao trong máu, ảnh hưởng đến các cơ quan trong cơ thể (ví dụ như ảnh hưởng đến chức năng điều phối vận động của não - say rượu).

Không uống rượu với nước ngọt có ga vì các loại nước giải khát có ga sẽ khiến tốc độ hấp thu chất cồn vào máu nhanh hơn, nồng độ chất cồn trong máu sẽ tăng cao hơn. Cũng không uống rượu với các loại thuốc điều trị bệnh nhằm tránh tình trạng rượu tương tác với các loại thuốc điều trị và cả với các loại thảo dược.

- **Ngày tết, gia đình cần thủ sẵn trong tủ thuốc gia đình những loại thuốc gì?**

- Một số loại thuốc nên thủ sẵn trong tủ thuốc gia đình, giúp điều trị một vài rối loạn hay những bệnh nhẹ, hay giúp truyền giảm triệu chứng của bệnh trước khi đi đến trung tâm y tế gần nhất. Việc sử dụng các loại thuốc sau chỉ là tạm thời, không thay thế cho việc đi khám và điều trị bệnh.

Paracetamol: Loại thuốc giảm đau, hạ sốt phổ biến. Sử dụng khi bị đau đầu, đau cơ. Không sử dụng nếu đau đầu do rượu, hay khi đau bụng chưa rõ nguyên nhân.

Lactobacillus acidophilus: Đây là một loại vi khuẩn đường ruột, thường được sử dụng khi có tình trạng rối loạn tiêu hóa như táo bón, trướng bụng, rối loạn tiêu hóa... do cân bằng vi sinh đường ruột bị phá vỡ (do chế độ ăn thay đổi trong dịp tết).

Lactulose: Một loại thuốc nhuận tràng dùng khi bị táo bón - triệu chứng thường gặp khi chế độ ăn ngày tết thiếu chất xơ từ rau quả...

Chất xơ hòa tan: Các loại sản phẩm cung cấp chất xơ hòa tan giúp hỗ trợ hệ tiêu hóa, hỗ trợ sự tăng trưởng của các vi khuẩn có lợi trong đường ruột, dùng khi chế độ ăn ngày tết không cung cấp đủ chất xơ hòa tan cho cơ thể.

Ức chế bơm proton: Ví dụ như Omeprazole. Thuốc có tác dụng hạn chế sự tiết axit dịch vị dạ dày, thường được sử dụng trong điều trị viêm dạ dày. Những người đang điều trị viêm loét dạ dày hay có cơn đau dạ dày cần chuẩn bị loại thuốc này để đề phòng cơn đau dạ dày trong ngày tết.

- **Cảm ơn Bác sĩ.**

Quy tắc 3-4

Ba thứ cần hạn chế:

- **Chất bột đường:** Có trong các loại bánh ngọt, mứt ngọt, bánh chưng, bánh dày, trái cây... Ăn nhiều sẽ khiến đường huyết tăng cao, dẫn đến tăng cân, nổi mụn, đầy hơi...
- **Chất béo:** Có trong các loại thực phẩm chiên xào, nhiều dầu mỡ... không những khiến cơ thể dễ tăng cân, mà những phần thực phẩm cháy xém trong quá trình chiên rán còn gây hại cho cơ thể.
- **Rượu bia:** Dĩ nhiên, việc quá chén sẽ gây hại cho sức khỏe và dễ khiến người uống gặp nguy hiểm như tai nạn giao thông, té ngã, mất kiểm soát hành vi...

Bốn thứ cần tăng lượng dùng:

- **Chất đạm:** Ăn các thực phẩm cung cấp chất đạm bao gồm các loại thịt nạc, cá, hải sản, đậu hũ, các loại đậu là rất quan trọng trong việc bảo toàn khối cơ bắp và sức đề kháng của cơ thể trong những ngày tết.
- **Đậu - hạt:** Tăng cường các loại đậu và hạt, như đậu phộng, đậu nành, hạt hướng dương, hạt điều, hạt sen, hạt dẻ, hạt dưa... là nguồn cung cấp chất đạm và chất béo tốt cho cơ thể.
- **Rau quả:** Rau quả tươi là những nguồn thực phẩm hiếm hoi trong những ngày tết. Tập trung ăn nhiều rau quả nhất có thể để có được chế độ ăn cân bằng. Nên ăn nhiều rau câu vì món này vốn giàu chất xơ tan, nếu có món ăn này trong những bữa ăn ngày tết thì còn gì bằng.
- **Nước uống:** Cố lẽ do uống nhiều rượu bia, nước ngọt mà đa số mọi người sẽ uống ít nước hơn trong dịp tết. Nên duy trì lượng nước uống (nước lọc, nước suối) trên 2 lít/ngày để thận của bạn hoạt động được tốt nhất, giúp thanh lọc và duy trì cơ thể khỏe mạnh.

Quỳnh Trang // Báo Sài Gòn tiếp thị Xuân

RƯỢU BIA & SỨC KHỎE

Lễ Tết là dịp để chúng ta gặp gỡ bà con, bạn bè, đi kèm với những lời chúc tốt lành là một thủ tục gần như không thể tránh; mời nhau ly bia, chén rượu. Từ chối thì khổ nhưng uống như thế nào để vẫn đảm bảo sức khỏe mà không làm mất sự vui vẻ của ngày Xuân là điều khiến nhiều người suy nghĩ.

Rượu bia là một thức uống phổ biến trên thế giới, được sản xuất bởi quá trình lên men của đường và tinh bột. Trong rượu, bia có chứa một chất hóa học tên là ethanol hay còn gọi là etylic (C_2H_5OH), đó là một chất gây nghiện có tác dụng ức chế hoạt động của não bộ và hệ thống thần kinh trung ương. Với đa số, uống một lượng nhỏ rượu, bia không gây ra tác hại gì đáng kể, nhưng nếu uống nhiều rượu, bia thường xuyên sẽ gây ra các vấn đề về sức khỏe cá nhân và quan hệ xã hội.

Rượu ảnh hưởng đến một người như thế nào?

Rượu, bia là một chất ức chế thần kinh trung ương, làm chậm quá trình chuyển tải thông tin từ não đến toàn bộ cơ thể, điều này khiến cho người uống lúc đầu cảm thấy thư thái, sảng khoái, có những lời nói và hành động khác thường, sau đó quay cuồng, khó giữ thăng bằng,... Khi lượng rượu vào máu nhiều hơn, người uống sẽ khó khăn trong việc kiểm soát và phối hợp các cử động của cơ thể, phản ứng chậm, dễ nổi cáu, nôn ói, nhìn không rõ, lú lẫm (nói không rõ). Uống quá nhiều bia rượu trong một thời gian ngắn sẽ gây ngộ độc cấp với các triệu chứng nặng như run rẩy, bất tỉnh và có thể tử vong.

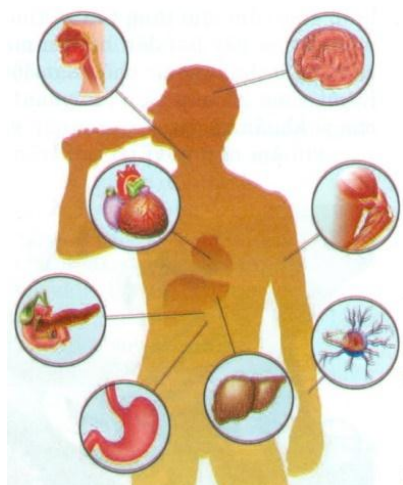
Rượu ảnh hưởng đến mọi cơ quan trong cơ thể. Sau khi uống, nó được hấp thu nhanh chóng từ dạ dày và ruột non vào máu và chỉ sau vài phút rượu sẽ ảnh hưởng đến não. Việc hấp thu rượu nhanh hay chậm phụ thuộc vào tình trạng thức ăn trong dạ dày, nếu trong dạ dày có thức ăn sự hấp thu sẽ giảm, vì vậy nên ăn no rồi hãy uống bia, rượu và tốt nhất là ăn những thực phẩm giàu protein như thịt, trứng hoặc các thức ăn có chất béo. Rượu được chuyển hóa ở gan nhờ hệ thống enzym ADH. Các enzym này biến đổi ethanol thành acetaldehyd, đây là chất gây độc lên hầu hết các cơ quan trong cơ thể. Tiếp theo, gan sẽ chuyển hóa acetaldehyd thành glutathion và acetat ít độc hơn. Tuy nhiên, gan chỉ có thể chuyển hóa một lượng nhỏ rượu tại một thời điểm nên nếu uống vượt quá khả năng chuyển hóa của gan thì lượng rượu dư thừa sẽ lưu thông khắp cơ thể, lượng acetaldehyd ứ đọng sẽ gây ra các triệu chứng say rượu như đau đầu, buồn nôn, nôn, run rẩy tay chân, mất kiểm soát lời nói hành vi,... Mức độ tác dụng của rượu đối với cơ thể liên quan trực tiếp đến lượng uống vào.

Từ sự chuyển hóa của rượu, chúng ta thấy rằng không phải tất cả mọi người đều uống được lượng bia rượu như nhau, có người vì lượng enzym chuyển hóa rượu ít

hơn những người khác nên họ dễ say hơn, người có thể trạng yếu hơn cũng dễ say hơn, vì thế đừng cố ép nhau uống “cho vui” hay cũng đừng vì “nể nhau” uống quá đà mà gây ra hậu quả thương tâm.

Uống bao nhiêu rượu là vừa phải?

Khối lượng uống tiêu chuẩn và khuyến nghị uống rượu khác, nhau giữa các quốc gia. Ở Việt Nam chưa thấy có khuyến nghị cụ thể mà thường chỉ dựa vào tiêu chuẩn của một số nước. Tại Mỹ, một thức uống tiêu chuẩn (1 ly) chứa khoảng 14g rượu nguyên chất, là lượng cồn có trong 12 ounce (355ml) bia thông thường, 5 ounce (150ml) rượu vang, hoặc 1,5 ounce (45ml) rượu mạnh. Uống rượu vừa phải nghĩa là uống tối đa một ly tiêu chuẩn mỗi ngày đối với phụ nữ và tối đa hai ly mỗi ngày đối với nam giới. Tuy nhiên, những người đang dùng thuốc hướng thần, bị bệnh mạch vành, đái tháo đường, suy gan, suy thận,... thì không nên uống rượu bia.



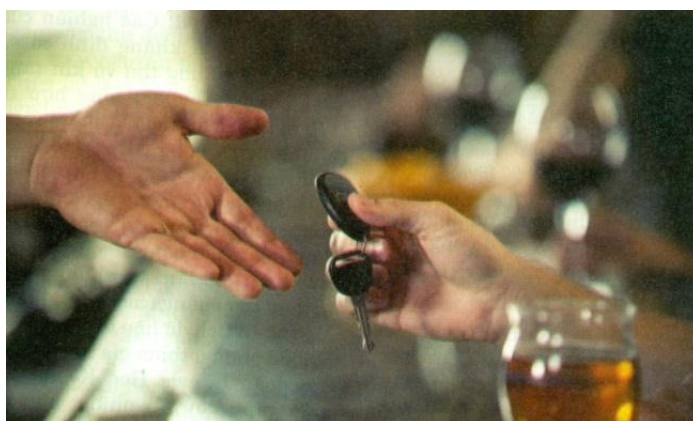
Rượu ảnh hưởng xấu đến rất nhiều cơ quan trong cơ thể.
Nguồn: steemit.com

Khi đang mang thai, đa số phụ nữ đều có ý thức không uống bia rượu, nhưng khi đang cho con bú có người thắc mắc liệu họ có thể uống được không? Các chuyên gia vẫn đưa ra lời khuyên là không nên. Việc tiếp xúc với rượu cho dù ở mức độ vừa phải thông qua sữa mẹ vẫn có thể gây hại cho sự phát triển, tăng trưởng và giấc ngủ của trẻ sơ sinh.

Việt Nam thuộc nhóm quốc gia có tỷ lệ nam giới uống rượu bia cao nhất thế giới và tỷ lệ uống rượu bia ngày càng gia tăng. Nếu như năm 2010 có 70% nam và 6% nữ giới trên 15 tuổi có uống rượu bia trong 30 ngày qua thì đến năm 2015 tỷ lệ này đã tăng lên tương ứng là 80,3% ở nam giới và 11,6% ở nữ giới. Đặc biệt, tình trạng sử dụng rượu, bia trong lứa tuổi thanh thiếu niên ngày càng diễn ra nghiêm trọng với tỷ lệ uống rượu, bia trong vị thành niên và thanh niên đã tăng gần 10% sau 5 năm. Tỷ lệ uống rượu, bia ở mức có hại, tức là uống từ 6 đơn vị rượu trở lên trong một lần uống lên tới 44%.

Những vấn đề sức khỏe do sử dụng rượu quá mức

Rượu, bia là nguyên nhân trực tiếp của hơn 30 loại bệnh không lây nhiễm và là nguyên nhân của gần 200 loại bệnh tật khác nhau. Việc uống quá nhiều bia rượu hoặc thường xuyên uống say có liên quan đến nhiều vấn đề sức khỏe, bao



Đã uống rượu bia không lái xe. Nguồn: Pinterest

gồm: gây ra nguy cơ mắc các bệnh tim mạch, tăng huyết áp, phình mạch chủ, bệnh đường miệng, xơ gan, viêm gan, viêm tụy cấp và mãn tính, ung thư, rối loạn tâm lý, lệ thuộc. Sử dụng rượu bia còn tác động nghiêm trọng đến lĩnh vực kinh tế - xã hội như: bạo lực gia đình, mất trật tự an toàn xã hội, tội phạm, đói nghèo và gánh nặng về kinh tế đối với cá nhân, gia đình và toàn xã hội do liên quan đến các phí tổn về chăm sóc sức khỏe giảm hoặc mất năng suất lao động và giải quyết các hậu quả xã hội khác.

Tai nạn giao thông liên quan đến rượu bia

Rượu gây ảnh hưởng đến các kỹ năng cần thiết để lái xe an toàn như làm chậm thời gian phản ứng và làm giảm khả năng phán đoán, phối hợp các động tác cơ thể. Càng uống nhiều rượu, sự suy giảm càng nhiều. Đó là nguyên nhân vì sao khi uống nhiều rượu hay say rượu người ta thường gây tai nạn giao thông.

Tại Việt Nam, theo thống kê cách đây 10 năm, mỗi năm có tới 12.000 người thiệt mạng do tai nạn giao thông, đến năm 2018 con số này đã giảm xuống khoảng 8.200 người. Dự kiến năm 2019, số người chết do tai nạn giao thông có giảm dưới con số 8.000 người. TS. Vũ Anh Tuấn, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Giao thông Vận tải Việt Đức (Trường Đại học Việt Đức) trích dẫn từ số liệu thống kê của cảnh sát giao thông trên toàn quốc, cho biết các vụ tai nạn giao thông do uống rượu bia lái xe có tỷ lệ người lái xe máy chiếm từ 70 — 90%, trong đó tỷ lệ nam giới là 80 - 90%. Thời điểm xảy ra tai nạn liên quan đến uống rượu, bia thường vào buổi tối (18 - 24 giờ) và cao hơn vào các ngày cuối tuần.

Ngày 14.6.2019, Quốc hội nước ta đã thông qua Luật phòng chống tác hại rượu bia, trong phần các biện pháp phòng ngừa tai nạn giao thông liên quan đến sử dụng rượu bia, quy định rõ *người điều khiển phương tiện giao thông không uống rượu, bia trước và trong khi tham gia giao thông*. Như vậy, việc cấm lái xe khi vừa uống rượu, bia đã chính thức được luật hóa nên tất cả chúng ta đều cần phải tuân thủ. Ngoài ra, Luật cũng nghiêm cấm: xúi giục, kích động, lôi kéo, ép buộc người khác uống rượu, bia; Người chưa đủ 18 tuổi uống rượu, bia;... Và, qui định các gia đình có trách nhiệm giáo dục, giám sát, nhắc nhở thành viên chưa đủ 18 tuổi không uống rượu, bia, các thành viên khác trong gia đình hạn chế uống rượu, bia.

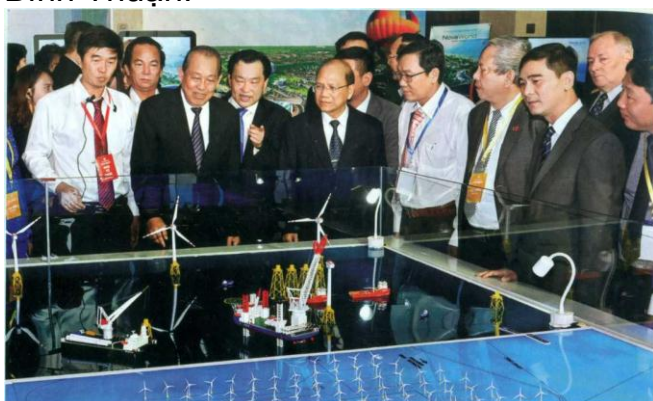
Tóm lại, nên uống rượu bia chừng mực theo khuyến nghị của các chuyên gia sức khỏe và khi đã lái xe thì không uống rượu bia để đảm bảo an toàn sức khỏe cho bản thân và những người khác.

Trí Mai // Tạp chí Thuốc và sức khỏe Xuân

IV. NGƯỜI BÌNH THUẬN ĐÓN TẾT CANH TÝ 2020

ĐOÀN KẾT, ĐỒNG LÒNG, NHẤT TRÍ, CÙNG NHAU XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP

"Kính chúc toàn thể đồng bào, cán bộ và chiến sĩ tỉnh nhà một năm mới an khang, thịnh vượng, thật nhiều sức khỏe và thành công" - đó là lời chúc mừng năm mới của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Mạnh Hùng qua chuyên mục "Phỏng vấn đầu năm" của Báo Bình Thuận.



Lãnh đạo tỉnh giới thiệu mô hình cảng vận tải và điện gió ngoài khơi với Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình. Ảnh: Đình Hòa

Nhìn lại một năm cố gắng phát triển kinh tế - xã hội vừa qua, đồng chí hài lòng nhất điều gì?

Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng: Năm qua, trong điều kiện còn nhiều khó khăn; song, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Nổi bật là:

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, tốc độ tăng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) đạt 11,09%, cao nhất trong nhiều năm

qua, đời sống của nhân dân căn bản ổn định, một bộ phận được nâng lên.

Thu ngân sách nhà nước vượt cao so với dự toán năm (vượt 24,2% dự toán), trong đó thu nội địa (trừ dầu) vượt 31,1% dự toán và tăng 11,8% so với năm 2018.

Cảng Quốc tế Vĩnh Tân đã đưa vào hoạt động, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa trên tuyến đường biển của tỉnh và các tỉnh thuộc khu vực Nam Trung bộ và Tây nguyên.

Công tác xúc tiến đầu tư đạt được nhiều kết quả khả quan, Bình Thuận đã trở thành điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư. Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2019; tại hội nghị, UBND tỉnh đã trao quyết định chủ trương đầu tư cho 11 dự án với tổng số vốn đăng ký 23.367 tỷ đồng, trong đó có nhiều nhà đầu tư lớn như: Tập đoàn Novaland, Tập đoàn VinGroup, Tập đoàn IMG, Tập đoàn Energy Capital Vietnam...

Tiến độ thi công các công trình, dự án điện được đẩy nhanh; trong đó, nhiều dự án điện mặt trời đã hoàn thành, phát điện thương phẩm trước ngày 30/6/2019 với tổng công suất 903,48 MW (tương đương 1.137,5 MWp), tổng vốn đầu tư khoảng 25.059 tỷ đồng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

Thế còn những điều gì đang là “điểm nghẽn” cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của Bình Thuận cần được tiếp tục tháo gỡ, thưa đồng chí?

Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng: Những kết quả đạt được trong năm 2019 đã góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra. Tuy nhiên, Bình Thuận vẫn còn nhiều “điểm nghẽn” cản trở sự phát triển cần được tập trung tháo gỡ, đó là:

Hạ tầng giao thông đối ngoại, đối nội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Các công trình giao thông trọng điểm như tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) đoạn qua địa bàn tỉnh và dự án Cảng hàng không Phan Thiết chậm được đầu tư làm ảnh hưởng đến công tác thu hút đầu tư của tỉnh, về đường bộ cao tốc Bắc - Nam, hiện nay tỉnh đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng sẵn sàng bàn giao khi Trung ương hoàn thành công tác đấu thầu để tiến hành khởi công xây dựng trong năm 2020, dự kiến hoàn thành và đi vào hoạt động trong năm 2023. Ngoài ra, các tuyến quốc lộ 28, 28B đang bị xuống cấp nghiêm trọng, cần phải được đầu tư, nâng cấp để kết nối giao thông tốt hơn với các tỉnh lân cận. Về đường không, trong nhiều năm nay, tỉnh Bình Thuận đã chủ động, tích cực triển khai các bước chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án Cảng hàng không Phan Thiết, có quy mô cấp 4E với vai trò là sân bay lưỡng dụng (dân dụng và quân sự). Hiện dự án này đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng 543 ha, dài dẫn đường xa 2,56 ha và đã lựa chọn nhà đầu tư hạng mục hàng không dân dụng, về thủ tục hồ sơ, các bộ, ngành liên quan đang thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với hạng mục hàng không dân dụng và khu vực sân bay quân sự, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư trong thời gian tới. Tuy nhiên, khó khăn lớn nhất là vấn đề về nguồn vốn đầu tư khu vực sân bay quân sự từ việc đấu giá quyền sử dụng đất tại Sân bay Nha Trang (cũ). Hiện nay, việc đấu giá quỹ đất này còn rất khó khăn, nhiều thủ tục chưa được triển khai theo quy định, làm chậm tiến độ đầu tư của dự án.

Việc chồng lấn quy hoạch phân vùng thăm dò khai thác, chế biến và sử dụng quặng sa khoáng titan giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2030 và khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia với quy hoạch các ngành, lĩnh vực khác chậm được tháo gỡ. Nhiều dự án du lịch, năng lượng tái tạo không thể triển khai vì vướng mắc này. Lãnh đạo tỉnh đã tích cực làm việc với các bộ, ngành Trung ương để phối hợp sớm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch titan và khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, tuy nhiên đến nay vẫn chưa được điều chỉnh; quy hoạch được điều chỉnh sẽ là động lực quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tình trạng quá tải của hệ thống truyền tải điện để đáp ứng công suất các dự án năng lượng tái tạo đã được đấu nối trên địa bàn tỉnh. Bộ Chính trị đã xác định Bình Thuận là trung tâm năng lượng quốc gia; trong thời gian qua, tỉnh đã thu hút đầu tư nhiều dự án năng lượng tái tạo; việc giải phóng công suất điện là vấn đề cần tập trung xử lý, giúp các nhà đầu tư yên tâm sản xuất, góp phần cung cấp nguồn năng lượng ổn định cho quốc gia.

Trên đây là những vấn đề cá nhân tôi và các đồng chí lãnh đạo tỉnh luôn trăn trở, chúng tôi sẽ tập trung chỉ đạo phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tiếp tục xử lý có hiệu quả hơn trong thời gian đến.

Năm 2020, sẽ kỷ niệm 45 năm giải phóng quê hương Bình Thuận, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, đồng thời tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đảng bộ tỉnh Bình Thuận sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm nào thưa đồng chí?

Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng: Năm 2020 là năm cuối của nhiệm kỳ 2015 - 2020, có ý nghĩa rất quan trọng để thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII; vì vậy, đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực, cố gắng của toàn cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tỉnh nhà. Trong đó, cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Hùng thăm hỏi động viên Ban quản lý rừng phòng hộ Lòng Sông - Đá Bạc (Tuy Phong). Ảnh: Đình Hòa

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, chuẩn bị, tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp trong tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và chủ trương tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tiếp tục triển khai thực hiện tốt các thông báo kết

l luận chỉ đạo của Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ sau khi làm việc với lãnh đạo tỉnh nhằm tháo gỡ các “điểm nghẽn”, khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ: (1) Các dự án điện gió, điện mặt trời, các công trình truyền tải điện, các khu tái định cư tập trung; (2) Các dự án đã được trao quyết định chủ trương đầu tư và ký kết biên bản ghi nhớ đầu tư tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2019; (3) Chỉ đạo hoàn thành việc bàn giao mặt bằng phục vụ thi công dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) đoạn qua địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chủ động thực hiện các giải pháp chống hạn trong sản xuất nông nghiệp. Triển khai có hiệu quả chính sách thu hút các dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, sớm hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp bền vững.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2030, Quy hoạch Khu du lịch Phú Quý đến năm 2030. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án du lịch có quy mô lớn, các dự án tổ hợp du lịch - thương mại - dịch vụ nhằm tạo động lực phát triển du lịch của tỉnh.

Kiểm soát tốt việc quản lý quy hoạch, xây dựng và trật tự đô thị và việc thực hiện các quy định pháp luật trong kinh doanh bất động sản. Tăng cường công tác quản lý đất đai, rừng, khoáng sản, môi trường, nhất là tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân và các dự án khai thác quặng sa khoáng titan.

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải, nhất là tại các khu dân cư đô thị và khu vực ven biển.

Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư, nhất là khâu tiếp cận đất đai.

Nắm và dự báo đúng tình hình an ninh, trật tự, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời, có hiệu quả đối với những vấn đề phát sinh ngay từ đầu, ngay tại cơ sở. Làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, phục vụ tốt Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng.



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Hùng khảo sát tại Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Cú. Ảnh: Kiều Hằng

Chuẩn bị đón Xuân Canh Tý 2020, đồng chí chia sẻ, gửi gắm tâm tư gì đến cán bộ, chiến sĩ, nhân dân Bình Thuận?

Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng:

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 dự báo có một số thuận lợi như: Kinh tế trong nước tiếp tục tăng trưởng, có nhiều dự án, công trình trọng điểm, hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư, xây dựng... sẽ tạo động lực thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh đó nền kinh tế của tỉnh vẫn tồn tại nhiều yếu tố chưa

vững chắc, sức cạnh tranh còn yếu; huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế; sự gia tăng mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường... sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm tới.

Với quyết tâm thực hiện thắng lợi những chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2020 và nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, tôi đề nghị các cấp, các ngành, các cán bộ, chiến sĩ quan tâm tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

Làm tốt công tác đánh giá, phân tích, dự báo tình hình để tiếp tục phát huy mặt tốt, kịp thời điều chỉnh, uốn nắn những mặt chưa tốt và đề ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sát hợp với tình hình thực tế của từng ngành, từng địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII của tỉnh đã đề ra.

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, các cấp, các ngành tập trung xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, không để chậm trễ, tồn việc, sót việc.

Phát huy tinh thần đoàn kết, huy động tổng thể sức mạnh của hệ thống chính trị để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn”, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh nhằm thúc đẩy kinh tế của tỉnh phát triển nhanh và bền vững. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân gắn với giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Trước thềm năm mới, thông qua Báo Bình Thuận, thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi kính chúc toàn thể đồng bào, cán bộ và chiến sĩ tỉnh nhà một năm mới an khang, thịnh vượng, thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công; tiếp tục phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, đoàn kết, đồng lòng, nhất trí, cùng nhau thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2020 để tiếp tục xây dựng quê hương Bình Thuận ngày càng giàu đẹp, văn minh, từng bước hiện đại.

Xin cảm ơn đồng chí. Kính chúc đồng chí cùng gia đình năm mới an khang, hạnh phúc.

Đặng Dũng // Báo Bình Thuận Xuân

ĐIỂM NHẤN TRONG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NĂM 2019

Năm 2019 là năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị lớn của đất nước và địa phương; năm có ý nghĩa quyết định trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020); các hoạt động đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước diễn ra sôi động và tích cực. Đây cũng là năm cuối triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, ngành Tuyên giáo tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực, hoàn thành khối lượng công việc lớn, bảo đảm kế hoạch cũng như nhiệm vụ đột xuất, có sự chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả tham mưu và tổ chức thực hiện trong toàn tỉnh.



Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Trong năm 2019, công tác tuyên truyền được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh đã đi vào cuộc sống, nhận được sự đồng tình cao

của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã quan tâm, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của nhân dân. Điểm nổi bật là ban tuyên giáo các cấp đã tập trung tuyên truyền việc triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của các Hội nghị Trung ương (khóa XII), thông tin thời sự bằng hình thức trực tuyến cho cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. Công tác nắm bắt tư tưởng, tâm trạng và dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được thực hiện thường xuyên; giao ban công tác dư luận xã hội được duy trì hàng tháng. Công tác phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân đạt được nhiều kết quả. Việc triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện chuyên đề năm 2019 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng... Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với UBND tỉnh trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân.

Song song đó, ban tuyên giáo các cấp đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, khoa giáo, nhất là việc triển khai, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và cấp ủy các cấp; tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh và địa phương, đơn vị. Hoạt động tuyên giáo được triển khai đồng bộ, toàn diện, tiếp tục có nhiều đổi mới theo hướng tích cực, cụ thể, sinh động, bám sát thực tiễn. Chất lượng và hiệu quả phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, giữa các đơn vị trong khối tư tưởng, văn hóa, khoa giáo được nâng lên.

Đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Trong năm qua, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đã tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam bằng mọi âm mưu, thủ đoạn; trong đó, chúng đã lập hàng ngàn trang

web, blog, hàng trăm loại báo chí, nhà xuất bản và các đài phát thanh truyền hình có chương trình tiếng Việt, tổ chức nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm làm việc trực tiếp với các tổ chức, cá nhân phản động trong và ngoài nước... để xuyên tạc nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng ta; phủ nhận đường lối lãnh đạo của Đảng, phủ nhận những thành tựu đã đạt được trong các cuộc chiến tranh đã qua và trong công cuộc đổi mới, bóp méo thực tế những hạn chế, yếu kém trong quản lý xã hội, những sơ hở thiếu sót trong thực hiện chính sách, pháp luật hoặc những vụ việc phức tạp nảy sinh trong dân tộc, tôn giáo nhằm kích động, lôi kéo các tầng lớp nhân dân vào các hoạt động biểu tình, gây mất an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội; nhiều diễn biến cả mặt tích cực và tiêu cực, đã tác động đến tư tưởng, tình cảm và đời sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ đặt ra cho công tác tuyên giáo trong tình hình mới, ngành Tuyên giáo tỉnh nhà đã không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, tuyên truyền kết hợp với đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là đường lối đổi mới của Đảng, xem đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của ngành Tuyên giáo. Trong quá trình tuyên truyền, luôn kiên định những vấn đề, quan điểm có tính nguyên tắc, đồng thời nâng cao một bước sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Bằng các hình thức và phương pháp thích hợp, công tác tuyên truyền, giáo dục biến quan điểm, lý luận thành hành động cách mạng, cải biến xã hội. Trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đã làm rõ, phân biệt giữa cái đúng và cái sai, cái tích cực và tiêu cực, giữa tư tưởng tiến bộ và tư tưởng lạc hậu; đấu tranh, phê phán mọi tiêu cực trong đời sống xã hội.

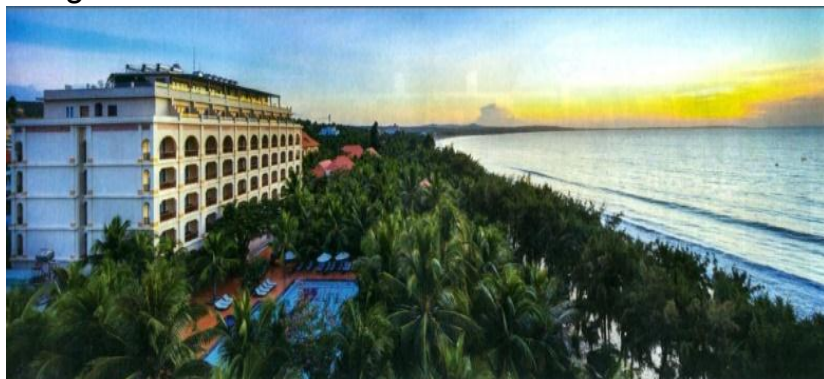
Năm 2020 là năm có nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước; trong đó, có sự kiện kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh (3/2/1930 - 3/2/2020); kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (1/8/1930 - 1/8/2020)... đặc biệt là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Kế thừa, phát huy và tiếp nối những truyền thống và thành tích đã đạt được, đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo của tỉnh nhà cần bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo cấp trên và chỉ đạo của Ban Thường vụ cấp ủy, bám sát thực tiễn, rèn luyện năng lực phát hiện nhanh nhạy, sắc bén những vấn đề nảy sinh trong đời sống; đề xuất những kiến nghị, giải pháp phù hợp, kịp thời. Chú trọng nâng cao khả năng tổ chức lực lượng phối hợp để xử lý các vấn đề phát sinh; chủ động tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện; đổi mới nội dung, phương thức, hiệu quả của công tác tuyên giáo; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tuyên giáo với các cơ quan chức năng, các ngành của địa phương, chủ động nắm tình hình tư tưởng để tham mưu cấp ủy lãnh đạo và xử lý kịp thời những bức xúc trong dư luận; đấu tranh phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, giữ vững trận địa tư tưởng; cổ vũ nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Trong không khí của những ngày cuối năm 2019, chuẩn bị bước sang năm mới 2020 cùng đồng bào và chiến sĩ cả nước “mừng Đảng, mừng Xuân”, thay mặt cán bộ, công chức và những người làm công tác tuyên giáo của tỉnh nhà, kính chúc mọi người một năm mới với nhiều thành công mới.

Hồ Trung Phước // Báo Bình Thuận Xuân

BÌNH THUẬN TRƯỚC CƠ HỘI BỨT PHÁ

Kết thúc một năm "đầy ắp" tín hiệu lạc quan của nền kinh tế, giờ đây Bình Thuận bước vào năm mới 2020 bằng sự kỳ vọng về cơ hội bứt phá từ những tiềm năng, lợi thế của địa phương với tầm nhìn cùng tư duy phát triển bền vững...



Kết nối tiềm lực

Nằm liền kề vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và sở hữu nguồn tài nguyên đa dạng, Bình Thuận vẫn đang cho thấy sức hút đối với các nhà đầu tư trong lẫn ngoài nước.

Tuy nhiên, "bài toán" cần giải đáp tối ưu là khai thác bền vững và đem lại hiệu quả xứng tầm cho tiềm năng, thế mạnh hiện có của địa phương.

Trải qua chặng đường 1/4 thế kỷ hình thành và phát triển, du lịch tỉnh nhà xứng đáng được xem là ngành kinh tế mũi nhọn. Với ngành, "tâm điểm" vẫn sẽ tiếp tục hiện thực hóa quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Giai đoạn này, địa phương cũng tập trung kêu gọi các nguồn lực triển khai Đề án Phát triển du lịch Bình Thuận do đơn vị tư vấn nổi tiếng thế giới - Tập đoàn Mckensey & Company xây dựng.

Tại sự kiện quan trọng nhất của năm - Hội nghị Xúc tiến đầu tư Bình Thuận 2019, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai đã cho biết: Địa phương có sự thay đổi căn bản trong chiến lược mời gọi đầu tư phát triển kinh tế. Vì lẽ đó, hội nghị được tổ chức với chủ đề "Kết nối tiềm lực - Phát triển bền vững" là mục tiêu lớn, xuyên suốt để thu hút mạnh mẽ các nguồn lực quan trọng vào vùng đất tiềm năng này. Đặc biệt ở 3 lĩnh vực trụ cột: Du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp, thương mại, khu đô thị, khu dân cư; công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng tái tạo; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao...

Những "nhân tố" mới

Thành công của sự kiện quan trọng nhất diễn ra trong năm qua được ghi nhận cả về hình thức lẫn kết quả đạt được, đó là những con số cực kỳ ấn tượng đối với một tỉnh thuộc duyên hải miền Trung. Tại đây, UBND tỉnh đã trao quyết định chủ trương đầu tư và ký Bản thỏa thuận ghi nhớ đầu tư cho 24 dự án, với tổng vốn đăng ký 17 tỷ USD và 69.930 tỷ đồng.

Trong bức tranh tổng thể kinh tế của Bình Thuận, ngành du lịch vẫn thể hiện "gam màu sáng" chủ đạo. Thế nên qua nghiên cứu, lập đoàn Mckensey & Company mạnh dạn đề xuất 18 sáng kiến then chốt với nhu cầu vốn đầu tư từ 51.000 - 55.000 tỷ đồng để tập trung phát triển xứng tầm du lịch Bình Thuận trong vòng 10 năm tới.

Trong đó xoay quanh 4 chủ đề tiềm năng có thể giúp ngành “công nghiệp không khói” bứt phá vươn lên, bao gồm: Du lịch biển - giải trí, du lịch thám hiểm và thể thao, du lịch chăm sóc sức khỏe và nghỉ dưỡng, du lịch công tác kết hợp giải trí (MICE)... “Và nếu sớm triển khai theo lộ trình, Bình Thuận có thể đón 13 triệu lượt khách (khách quốc tế có 2,4 triệu lượt) vào năm 2025, còn đến năm 2030 là 22 triệu lượt (có 5,5 triệu lượt khách quốc tế) với doanh thu đạt khoảng 60.000 tỷ đồng.

Hướng tầm nhìn đến năm 2030, mới đây Bình Thuận cũng phối hợp khởi động Đề án xây dựng đô thị thông minh và chọn TP. Phan Thiết triển khai thí điểm mô hình này... Riêng với du lịch thì áp dụng triệt để công nghệ 4.0 nhằm tăng cường tương tác, trải nghiệm, khám phá của du khách cũng như tăng cường tiện ích, tối ưu hoạt động cho cơ quan quản lý nhà nước. Mặt khác sẽ kết hợp chính quyền, du khách, doanh nghiệp tạo nên một hệ sinh thái tương hỗ trong ngành du lịch.



Sản xuất năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện gió ngoài khơi hiện đang thu hút các nhà đầu tư đến với Bình Thuận. Ảnh minh họa

rằng thời gian tới, Bình Thuận tiếp tục là điểm đến đầu tư lý tưởng, hấp dẫn và an toàn để gặt hái nhiều thành quả như ý, góp phần đưa kinh tế tỉnh nhà tiến những bước dài quan trọng...

Trực tiếp tham gia xây dựng Đề án Phát triển du lịch Bình Thuận, ông Marco Breu - Tổng Giám đốc Công ty Mckensey & Company Việt Nam cho biết những con số đưa ra đầy tham vọng. Nhưng với Bình Thuận, đơn vị tư vấn sẽ hỗ trợ trong triển khai hợp lý hàng loạt sáng kiến cốt lõi nhằm tạo ra sự thay đổi to lớn, tự định hình để vươn lên xứng tầm một điểm đến du lịch đẳng cấp... Đối với nhà đầu tư, đại diện Tập đoàn Novaland - đơn vị đang triển khai nhiều dự án quy mô trên địa bàn tỉnh cũng đặt niềm tin khi Đề án Phát triển du lịch Bình Thuận được “kích hoạt”. Bằng sự hợp sức của những nguồn lực quan trọng, mục tiêu đưa Bình Thuận trở thành điểm đến du lịch - nghỉ dưỡng - giải trí hàng đầu, góp phần ghi dấu ấn của Việt Nam trên bản đồ du lịch thế giới sẽ sớm hoàn thành.

Ngoài ra, lợi thế về sản xuất điện mặt trời - điện gió (ven bờ và ngoài khơi) đang rất hấp dẫn nhà đầu tư, tiếp đà sớm đưa Bình Thuận trở thành trung tâm năng lượng của cả nước nhờ các dự án quy mô lớn. Cùng với đó, dáng dấp của một Trung tâm Du lịch - Thể thao biển mang tầm quốc gia cũng dần định hình trên chặng đường mới hướng tới “điểm sáng” trong bức tranh du lịch toàn cầu.

Khấp khởi niềm tin...

Niềm tin ấy là có cơ sở, bởi giờ là lúc tiềm năng, lợi thế của Bình Thuận sau khi được nghiên cứu định hướng cần thực thi đồng bộ các giải pháp hữu hiệu, hướng tới phát triển mang tính đột phá và bền vững. Qua kết nối tiềm lực, lãnh đạo địa phương tái khẳng định: Bình Thuận luôn đồng hành và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư đến tìm hiểu, thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Tin

NHỮNG CÔNG TRÌNH TẠO SỨC BẬT CHO BÌNH THUẬN

6 công trình trọng điểm của tỉnh trong năm 2020 vừa được HĐND tỉnh thông qua, được kỳ vọng sẽ là “đòn bẩy” cho Bình Thuận trong phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ an ninh quốc phòng và tổ chức sắp xếp tái định cư cho người dân. Có những công trình đã được khởi công, sắp và sẽ khởi công trong các năm tới đây, sẽ tạo ra một cú “hích” mới cho tỉnh ta ở nhiều lĩnh vực.



Mô phỏng công trình Nhà hát và triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh.

Cảng hàng không Phan Thiết

Tổng mức đầu tư 11.565 tỷ đồng do Bộ Quốc phòng và doanh nghiệp làm chủ đầu tư. Đây là dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch

phát triển giao thông vận tải hàng không giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Theo đó, Cảng hàng không Phan Thiết là 1 trong 15 cảng hàng không quốc nội trên toàn quốc, có quy mô cấp 4E, với vai trò sân bay dùng chung dân dụng và quân sự; Bộ Giao thông Vận tải đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết.

Đến nay, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng với sân bay Phan Thiết: Tổng diện tích thu hồi thực hiện dự án là 543 ha với 48 hộ và 6 tổ chức; đã thực hiện xong và bàn giao toàn bộ mặt bằng sân bay giai đoạn đến năm 2030 là 543 ha. Trong đó, bàn giao 145,6 ha khu hàng không dân dụng cho nhà đầu tư và 397,4 ha đất quốc phòng cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý. Đối với Đài dẫn đường xa phục vụ hoạt động của sân bay, Sở Giao thông Vận tải đã thực hiện xong 2,56 ha, bàn giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tạm thời quản lý. Với khu gia đình quân nhân và nhà công vụ Trung đoàn Không quân 920, tổng diện tích thu hồi 100.162,9 m², UBND thành phố Phan Thiết đã phê duyệt phương án bồi thường 15/15 hộ; đã chi trả và bàn giao mặt bằng 11 hộ/57.126 m²...

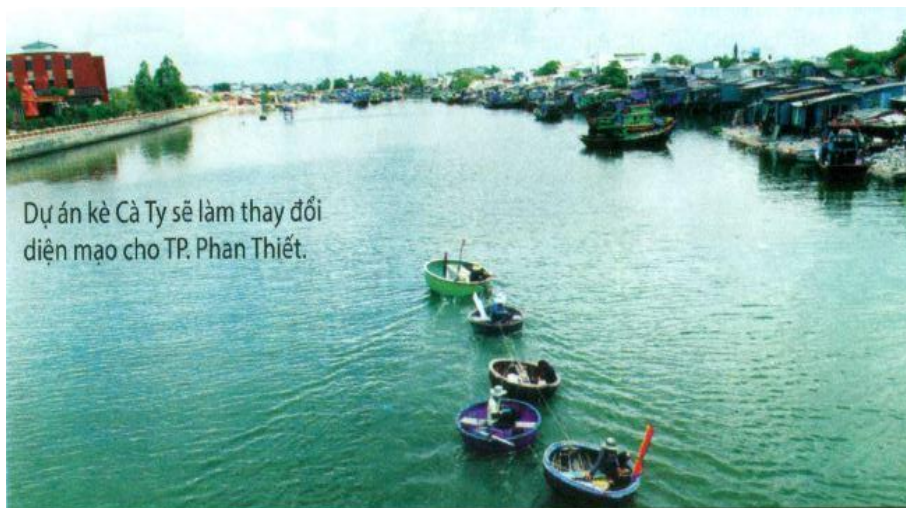
Để sớm hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khu Cảng hàng không Phan Thiết, Đài dẫn đường xa, khu nhà ở quân nhân để bàn giao cho Bộ Quốc phòng triển khai dự án, Sở Giao thông Vận tải kiến nghị tỉnh kiến nghị Cục

Tài chính, Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu sớm tham mưu Bộ Quốc phòng chuyển kinh phí 33,4 tỷ đồng cho địa phương chi trả cho tổ chức và cá nhân.

Kênh tiếp nước Biển Lạc - Hàm Tân

Tổng mức đầu tư 377 tỷ đồng. Dự án được khởi công từ tháng 11/2010, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2020. Chủ đầu tư là Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi. Hiện dự án đang triển khai thực hiện 10 gói thầu xây lắp. Tổng diện tích đất thu hồi bổ sung giai đoạn điều chỉnh dự án 246.147,8 m².

Được biết, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết 80/2019 thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ. Hiện nay, UBND huyện Tánh Linh đã ban hành kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với các hộ dân, tổ chức thuộc công trình. Lũy kế giá trị thực hiện công trình từ khởi công đến nay là 256, 215 tỷ đồng.



Dự án kè Cà Ty sẽ làm thay đổi diện mạo cho Tp. Phan Thiết

Kè phòng chống lũ lụt, cải tạo môi trường sông Cà Ty

Tổng mức đầu tư 1.590 tỷ đồng. Chủ đầu tư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đây là dự án được Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận vào tháng 11/2019.

Theo đó, thống nhất tiếp tục quy hoạch và mục tiêu đầu tư dự án cải tạo cảnh quan và vệ sinh môi trường sông Cà Ty (cả 2 bên bờ sông). Đến hết năm 2019, các sở, ngành chức năng, UBND TP. Phan Thiết rà soát kỹ phương án quy hoạch xây dựng kè từ cầu Dục Thanh đến cầu Bát Xi để công khai cho người dân biết, chấp hành chủ trương của tỉnh, không để phát sinh thêm các hộ dân cũng như công trình nhà ở trong khu vực giải tỏa của dự án. Trong năm 2020 cân đối vốn để chuẩn bị triển khai dự án; 2021 - 2022, hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục, tổ chức đấu thầu, chọn nhà thầu thi công, thực hiện bố trí tái định cư cho các hộ dân trong khu vực dự án và đến đầu năm 2023 tiến hành khởi công công trình.

Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý

Tổng mức đầu tư 545 tỷ đồng, do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư. Công trình do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án và khởi công dự án vào tháng 12/2016, dự kiến hoàn thành năm 2020.

Hiện dự án đang thi công gói thầu 09 (đê chắn sóng), lũy kế khối lượng thực hiện từ đầu dự án đến nay đạt 333,873 tỷ đồng, đối với gói thầu số 10 (phao neo tàu) thì đang tiến hành thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu xây lắp. Theo đánh giá, gói thầu số 09 chậm do ảnh hưởng bởi các yếu tố tại công trường thường có sóng lớn, công trình nằm ngoài đảo nên khó khăn trong tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị máy móc đến chân công trình. Lũy kế vốn ngân sách Trung ương phân bổ cho dự án đến năm 2019 là 350,803 tỷ đồng, ngân sách địa phương năm 2019 đã bố trí 872 triệu đồng để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.

Dự án mở rộng đường từ Đá Ông Địa đến KDL Hoàng Ngọc

Tổng mức đầu tư 170 tỷ đồng, do UBND TP. Phan Thiết làm chủ đầu tư. Dự án được UBND tỉnh phê duyệt; quy mô dự án với tổng chiều dài 6.009 m, mở rộng mặt đường về phía đồi 1,5 m thành 9 m (hiện là 7,5 m), mở rộng vỉa hè 4m về phía đồi, lộ giới sau khi mở rộng 17m. Thời gian khởi công tháng 10/2019 và dự kiến hoàn thành trước Tết Nguyên đán 2020. Sau khi khởi công thi công, dự án lũy kế đã bố trí vốn là 64,247 tỷ đồng. Hiện UBND tỉnh phê duyệt hồ sơ thiết kế dự toán công trình, phê duyệt 14 gói thầu, TP. Phan Thiết đã phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu số 3 xây lắp các hạng mục: đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải, hồ ga kỹ thuật, tái lập hàng rào nhà dân. Được biết, UBND TP. Phan Thiết đã phê duyệt kinh phí bồi thường cho 255/256 hộ với tổng số tiền 34,061 tỷ đồng.

Nhà hát và triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh Bình Thuận

Tổng mức đầu tư 200,012 tỷ đồng do Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch làm chủ đầu tư. Với lối kiến trúc mới, lạ, dự án được dự đoán là điểm nhấn về nhu cầu giải trí tinh thần cũng như thưởng thức nghệ thuật cho người dân.

Dự án đã triển khai thi công gói thầu xây lắp ngày 29/10 vừa qua. Được biết, chi phí xây dựng nhà hát 120,153 tỷ đồng, chi phí thiết bị là 46,54 tỷ đồng, chi phí dự phòng 22,69 tỷ đồng; lũy kế giải ngân từ khởi công đến nay đạt 4,4 tỷ đồng.

Như Nguyễn // Báo Bình Thuận Xuân



BÌNH THUẬN QUYẾT LIỆT THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP, KHÔNG NGỪNG PHÁT TRIỂN QUÊ HƯƠNG

Cúng ta đón xuân Canh Tý trong không khí hân hoan mừng Đảng, mừng Xuân, mừng những thắng lợi của Bình Thuận đã đạt được trong năm qua trên các lĩnh vực chính trị, an ninh quốc phòng, xã hội và kinh tế phát triển. Nhân dịp năm mới, Báo Bình Thuận đã có cuộc phỏng vấn Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai, trên Đặc san Xuân Canh Tý 2020 về những vấn đề trọng tâm tỉnh ta sẽ thực hiện trong năm mới và những năm tiếp theo.



Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai tham quan gian hàng triển lãm giới thiệu sản phẩm nông nghiệp huyện Hàm Thuận Nam tại hội nghị tổng kết Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020. Ảnh: Đình Hòa

Thưa Chủ tịch UBND tỉnh, năm 2019 Bình Thuận đã đạt được những kết quả tích cực trên các mặt, năm mới 2020 tỉnh ta sẽ khắc phục các mặt còn hạn chế nào để phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020?

Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai: Để phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, trong năm mới 2020 tỉnh ta phải tập trung khắc phục các mặt tồn tại, hạn chế cụ thể như sau:

Thứ nhất: Tiếp tục báo cáo với các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ các

vướng mắc, điểm nghẽn, nhất là việc chồng lấn quy hoạch titan với các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khác; đầu tư hệ thống truyền tải, giải phóng công suất cho các nhà máy điện của Bình Thuận.

Thứ hai: Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là cơ sở hạ tầng kết nối logistics, sân bay, các tuyến giao thông như quốc lộ 28B, quốc lộ 55 để kết nối phát triển liên kết vùng.

Thứ ba: Thu hút các nhà đầu tư thật sự có năng lực, kinh nghiệm đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp nhằm đảm bảo 60% tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp.

Thứ tư: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng đồng bộ, chất lượng cao; sản xuất phải gắn với tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng sản phẩm; đủ sức cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu.

Thứ năm: Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, khai thác khoáng sản trái phép. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu, cán bộ công chức trong thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính Nhà nước. Đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Được biết trong thời gian tới, Bình Thuận sẽ thực hiện quyết liệt các giải pháp để tái cơ cấu nền kinh tế, nhất là Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn (2016 - 2020). Ông có thể cho biết cụ thể hơn những nội dung này?

Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai: Trong thời gian tới, tỉnh sẽ thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu lại nền kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện, gắn với việc đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy các ngành, các lĩnh vực phát triển nhanh và bền vững.

Mở rộng hợp tác kinh tế đối ngoại, cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường bình đẳng để thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách và vốn đầu tư nước ngoài; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đôn đốc các dự án triển khai, đi vào hoạt động, sản xuất kinh doanh. Tập trung triển khai hiệu quả kết quả đạt được sau Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2019 của tỉnh, tăng cường giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, chính sách ưu đãi để mời gọi, thu hút các nhà đầu tư lớn, nhà đầu tư chiến lược, có năng lực phát triển 3 trụ cột: Dự án Khu công nghiệp - dịch vụ - đô thị, công nghiệp chế biến chế tạo, năng lượng tái tạo - điện gió ngoài khơi; du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp, thương mại, khu đô thị, khu dân cư; vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Tiếp tục thực hiện Đề án trung tâm năng lượng mang tầm quốc gia, trong đó đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các công trình, dự án điện, năng lượng tái tạo, phát triển điện gió ngoài khơi; tập trung thúc đẩy việc đầu tư hạ tầng và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào các khu, cụm công nghiệp. Tăng cường sự liên kết giữa các doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, cung ứng sản phẩm, nâng cao giá trị thương phẩm và khả năng cạnh tranh. Triển khai hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, giải quyết tốt đầu ra của các loại sản phẩm, nhất là sản phẩm nông nghiệp.

Triển khai thực hiện các giải pháp tái cơ cấu sản xuất, sản phẩm nông nghiệp gắn với nhu cầu thị trường; phát triển các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế, có giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh cao trên thị trường. Kêu gọi đầu tư hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị theo chính sách hỗ trợ của Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ. Chủ động triển khai tốt các phương án và biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi và giảm nhẹ thiên tai, bão lũ. Thực hiện tốt Chương trình xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Hoàn thành Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, các sản phẩm du lịch hiện có, đồng thời mở rộng liên kết tạo ra những sản phẩm du lịch mới, phong phú và đa dạng, phục vụ nhu cầu của du khách. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch hiệu quả hơn. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện một số dự án du lịch có quy mô lớn của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo triển khai các công trình trọng điểm đang triển khai và các công trình đã ghi kế hoạch vốn năm 2020. Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công và chất lượng các công trình, nhất là các công trình trọng điểm, quan trọng, bức xúc và các dự án lớn trên địa bàn tỉnh để đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả công trình (các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp, du lịch, năng lượng, các tuyến đường trọng điểm, tuyến đường cao tốc đoạn qua địa bàn tỉnh, Cảng hàng không Phan Thiết...).

Nhằm tạo động lực cho hoạt động đầu tư, ngày 22/9/2019, tỉnh Bình Thuận đã tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư với sự tham dự của Phó Thủ tướng Thường trực Chính



Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai kiểm tra công trình hồ chứa nước Sông Lũy. Ảnh: Đình Hòa

các công việc nhằm phát huy các kết quả đã đạt được, khắc phục khó khăn thách thức, đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phấn đấu đưa Bình Thuận trở thành một điểm sáng về phát triển kinh tế trong khu vực Đông Nam bộ, Tây nguyên và Nam Trung bộ. Các giải pháp đầu tư đột phá nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian đến là:

Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông và hệ thống dịch vụ logistics thông qua Cảng Quốc tế Vĩnh Tân.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện tuyến đường cao tốc Bắc - Nam đoạn đi qua tỉnh Bình Thuận có chiều dài 160,3 km. Khi được thông tuyến, các tuyến cao tốc đi qua địa bàn tỉnh Bình Thuận sẽ kết nối với cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, sân bay Long Thành và các tỉnh kinh tế trọng điểm phía Nam. Cảng Quốc tế Vĩnh Tân đã khánh thành Bến cảng 50.000 DWT, góp phần nâng cao năng lực giao thông vận tải, giảm chi phí logistics, thúc đẩy phát triển kinh tế biển, tạo động lực thu hút đầu tư và tạo thêm nhiều việc làm cho tỉnh Bình Thuận. Nâng cấp, mở rộng tuyến quốc lộ 28B, quốc lộ 55, tỉnh lộ 719, 719B và các tuyến giao thông kết nối với các trung tâm kinh tế của tỉnh.

Thực hiện đầu tư các dự án điện gió ngoài khơi, điện khí Sơn Mỹ.

Điện gió ngoài khơi là một lĩnh vực tiềm năng của Bình Thuận, với ưu thế về tốc độ gió, giờ có gió/năm và độ sâu mực nước biển so với các địa phương khác trong cả nước. Đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận có 7 nhà đầu tư đăng ký đầu tư nghiên cứu, khảo sát đo gió trên biển với tổng công suất đăng ký khoảng 7.000 MW.

Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý giao Tập đoàn AES (Mỹ) làm chủ đầu tư dự án điện Sơn Mỹ 2 tại Bình Thuận theo hình thức BOT trị giá 5 tỷ USD. Dự án nhiệt điện khí Sơn Mỹ 2 nằm trong tổ hợp chuỗi dự án nhiệt điện Sơn Mỹ (gồm Sơn Mỹ 1, 2 và 3) có tổng công suất 4.000 MW. Ước tính mỗi năm nhà máy này tiêu thụ gần 0,6 triệu tấn LNG, dự kiến vận hành vào năm 2024.

Đầu tư phát triển khu công nghiệp - dịch vụ - đô thị.

Dự án Khu công nghiệp - dịch vụ - đô thị là mô hình kết hợp giữa phát triển công nghiệp với đô thị hóa, đảm bảo sự phát triển bền vững của khu công nghiệp. Việc triển khai dự án này trên địa bàn tỉnh Bình Thuận sẽ góp phần giải quyết vấn đề nhà ở phân bố dân cư hợp lý tại các địa bàn trọng điểm tập trung nhiều khu công nghiệp, phát triển các khu đô thị mới với hạ tầng kỹ thuật và xã hội đồng bộ. Hình thành khu vực công nghiệp, đô thị, dịch vụ với môi trường sinh sống, làm việc hiện đại, đầy đủ tiện ích cho người lao động, nhân dân trong khu công nghiệp - dịch vụ - đô thị; hướng tới phát triển thành các thành phố công nghiệp, đô thị thông minh bền vững, đạt tiêu chuẩn quốc tế.



Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai kiểm tra công trình xây dựng Cảng Phú Quý. Ảnh: Đình Hòa

Đầu tư phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Thuận.

Đề án thành lập Vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Thuận với quy mô diện tích 2.155 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 6.954 tỷ đồng (100% vốn doanh nghiệp). Mục tiêu xây dựng một vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao với hệ thống quản lý hiện đại, quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến đảm bảo an toàn vệ sinh và đạt các tiêu chuẩn đăng ký

chất lượng trong nước và quốc tế. Sản xuất, nghiên cứu tạo ra các sản phẩm cây trồng có chất lượng, giá trị kinh tế cao phục vụ cho xuất khẩu và tiêu dùng nội địa.

Đầu tư phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Triển khai Quyết định số 1772/QĐ-TTg ngày 18/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Bình Thuận đã lập Đề án phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tỉnh Bình Thuận sẽ xây dựng gắn kết giữa quy hoạch phát triển du lịch và phát triển đô thị biển kết hợp du lịch. Phát triển thương hiệu du lịch “Hàm Tiến - Mũi Né” là điểm đến ưa chuộng của nhiều du khách quốc tế. Một số dự án lớn đã và đang dần hình thành tạo điểm nhấn cho du lịch nghỉ dưỡng, giải trí, thể thao biển của Bình Thuận. Xây dựng hình ảnh du lịch thân thiện với môi trường, phát động phong trào trồng cây xanh, bãi biển không có rác thải nhựa, không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần...

Năm mới, Chủ tịch UBND tỉnh sẽ có lời chúc đến bạn đọc Báo Bình Thuận cũng như người dân Bình Thuận?

Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Hai: Một mùa xuân mới lại về trên khắp mọi miền đất nước và quê hương Bình Thuận thân yêu. Chúng ta đón xuân Canh Tý trong không khí hân hoan mừng Đảng, mừng Xuân, mừng những thắng lợi của Bình Thuận đã đạt được trong năm qua trên các lĩnh vực chính trị, an ninh quốc phòng, xã hội và kinh tế phát triển. Chào đón năm mới, thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi xin gửi tới cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong tỉnh; con em Bình Thuận ở xa quê; bạn bè nước ngoài, tỉnh ngoài đang sinh sống và làm việc tại Bình Thuận, những lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất trong thời khắc thiêng liêng và ý nghĩa này.

Bước vào năm Canh Tý - 2020, một năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát, triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 mà tỉnh ta đã đề ra với niềm tin mới, khí thế mới, động lực mới. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục đoàn kết, thống nhất, phát huy những thành tích, kết quả đạt được, nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2020, xây dựng quê hương Bình Thuận không ngừng phát triển về mọi mặt. Chúc bạn đọc Báo Bình Thuận năm mới thật nhiều hạnh phúc và thành công trong cuộc sống. Chúc Báo Bình Thuận luôn vững vàng với tôn chỉ mục đích của báo chí cách mạng, hoàn thành tốt nhiệm vụ cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh, tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Xin cảm ơn ông. Kính chúc ông cùng gia đình năm mới an khang, hạnh phúc!

Quang Tuấn // Báo Bình Thuận Xuân

ĐỂ DU LỊCH BÌNH THUẬN VỮNG NHƯ “KIỂNG BA CHÂN”

Cùng với sự phát triển kinh tế-xã hội, phát triển du lịch bền vững đang trở thành xu hướng được đón nhận, nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, hệ sinh thái cũng như bản sắc văn hóa của khu vực mà ta đi qua. Trong bối cảnh đó, Bình Thuận đang phấn đấu đưa ngành du lịch của tỉnh phát triển bền vững theo hướng chuyên nghiệp, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, là điểm đến có sức hấp dẫn trong cả nước và khu vực...

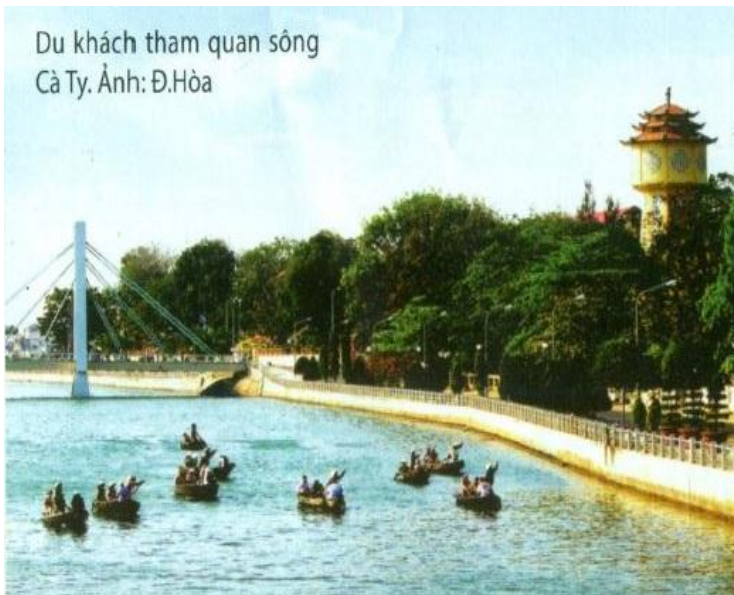


Phát triển bền vững

Bình Thuận may mắn sở hữu nhiều nét đẹp của tự nhiên với đường bờ biển dài, nhiều thắng cảnh đẹp, nổi tiếng, các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia và nhiều lễ hội truyền thống đặc sắc... Đây là nền tảng vững chắc cho

sự phát triển bền vững các loại hình du lịch của tỉnh. Những năm qua, Bình Thuận đã cung cấp nhiều sản phẩm du lịch đặc thù như các khu nghỉ dưỡng biển cao cấp, trung tâm thể thao nước trên biển, tham quan các khu bảo tồn thiên nhiên, tổ chức các lễ hội văn hóa truyền thống của địa phương kết hợp tham quan các di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật Chăm-pa... Cùng với đó, tỉnh còn chú trọng liên kết với tỉnh Lâm Đồng, TP. Hồ Chí Minh để tạo ra những tour, tuyến du lịch đặc trưng, mang tính liên kết vùng như: Hoa Đà Lạt - Chợ Bến Thành - Biển Mũi Né, tuyến du lịch các tỉnh miền Trung...

Nhờ đó ngành du lịch Bình Thuận thời gian qua đã có nhiều tiến bộ và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Đến gần cuối năm 2019, tổng lượng khách đến tỉnh du lịch, nghỉ dưỡng đạt hơn 5,8 triệu lượt khách, trong đó khách du lịch quốc tế khoảng 700.700 lượt. Khách quốc tế chủ yếu đến từ Nga, Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Anh, Pháp, Mỹ... Nhờ hoạt động của ngành du lịch diễn ra sôi động quanh năm, nên góp phần đưa doanh thu du lịch trong năm 2019 của tỉnh đạt khoảng 13.849 tỷ đồng, tăng hơn 18% so cùng kỳ năm trước. Những số liệu trên cho thấy ngành du lịch đã góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa cũng như bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, phải nhìn nhận thực tế rằng so với tiềm năng và lợi thế hiện có của địa phương thì kết quả mà ngành đạt được thời gian qua chưa thật sự như kỳ vọng...



Du khách tham quan sông Cà Ty. Ảnh: Đ.Hòa

Để du lịch thật sự vững vàng

Du lịch bền vững là du lịch mà giảm thiểu các chi phí và nâng cao tối đa các lợi ích của du lịch cho môi trường tự nhiên và cộng đồng địa phương. Ngoài ra có thể thực hiện lâu dài, nhưng không ảnh hưởng xấu đến nguồn lợi mà nó phụ thuộc. Du lịch bền vững còn được ví như “kiềng ba chân”, bao gồm sự thân thiện môi trường - gắn gũi về văn hóa xã hội - có kinh tế. Làm thế nào để giải quyết bài toán vừa đảm bảo lợi tức, môi trường và cộng đồng song hành cùng nhau không phải

là điều dễ dàng. Trước hết du lịch cần gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản, bởi di sản thiên nhiên và văn hóa được xem là tài sản vô giá, góp phần tạo nên sức hút du lịch riêng cho mỗi vùng miền. Đặc biệt cần khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương vào các hoạt động du lịch cũng như phát triển nguồn nhân lực tại chỗ. Trong khi Bình Thuận có rất nhiều tiềm năng để phát triển loại hình du lịch này, điển hình là điểm tham quan Bàu Trắng (Bắc Bình) gắn với các nghề truyền thống của đồng bào Chăm, tham quan sông Cà Ty (TP. Phan Thiết) với trải nghiệm cuộc sống của ngư dân trên thuyền đánh cá... Chính cộng đồng hiểu rõ nhất những khó khăn cũng như điểm mạnh và hạn chế của họ. Nếu tiếng nói của họ được coi trọng, họ sẽ tham gia tích cực và nỗ lực giải quyết những khó khăn một cách hiệu quả nhất.

Phát triển du lịch bền vững còn đòi hỏi việc đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực là người địa phương. Điều này được áp dụng đặc biệt đối với cán bộ tổ chức và hướng dẫn viên có kiến thức sâu rộng và mối quan tâm lớn trong vùng, việc tham gia của họ sẽ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ. Ngoài ra cần giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, bởi du lịch và môi trường có quan hệ rất gắn bó. Chừng nào cả 2 yếu tố ấy còn giữ được sự cân bằng thì kinh tế sẽ phát triển bền vững. Nếu sự mất cân bằng bị phá vỡ sẽ tác động trực tiếp đến môi trường, chất lượng sản phẩm du lịch khi đó sẽ không còn đủ sức hấp dẫn.

Với những bước tiến dài và bền vững, hy vọng ngành du lịch Bình Thuận không chỉ trở thành ngành kinh tế trọng điểm của địa phương mà còn là điểm sáng nổi bật trên bản đồ du lịch Việt Nam. Du lịch Bình Thuận sẽ hướng tới tương lai bằng một điểm đến mang tầm quốc gia và khu vực.

Hồng Trinh // Báo Bình Thuận Xuân

MUÔN SẮC HOA SỨ THÁI BONSAI

Không như mùa hè chói chang ánh nắng, mùa thu với những chiếc lá vàng rơi, mùa đông giá lạnh, mùa xuân mang tới cho vạn vật một không khí ấm áp, dịu hiền. Đầu chỉ riêng hoa mai, hoa đào khoe sắc khi mùa xuân đến mà còn vô vàn những loài hoa rực rỡ khác góp phần tô điểm cho bức tranh mùa xuân muôn sắc màu. Trong số ngàn hoa ấy, sứ Thái bon - sai là một loại cây cảnh được nhiều người trưng bày dịp tết bởi vẻ rực rỡ, ấm áp và độc đáo của sứ Thái bonsai.



Ông Đặng Thanh Tấn bên vườn cây hoa sứ Thái bonsai

"Hoa hồng sa mạc"

Là tên gọi ví von đầy nghệ thuật của hoa sứ Thái bởi vẻ đẹp kiêu diễm của nó giữa vùng đất khô cằn xuất xứ từ khu vực Đông và Nam châu Phi. Hoa sứ Thái không hề kém cạnh khi có nhiều màu sắc như đỏ, hồng, tím, vàng, trắng hay phối nhiều màu tạo nên hoa dạng sọc, dạng tia... vẻ đẹp quý phái, kiêu sa của sứ Thái càng thêm nổi bật trên nền lá xanh mượt và đẹp hơn bởi những cánh hoa được xếp nhiều tầng

duyên dáng như đóa hồng hay nuột nà như hoa mẫu đơn.

Khác với sứ ta chỉ có 5 cánh, mỗi hoa sứ Thái xòe to từ 3 - 5 tầng cánh, cây nhiều cành nhánh, thân khá mỏng và giòn. Một đặc điểm mà những người chơi bonsai rất thích chọn cây sứ Thái là củ sứ mập mạp, phình to gấp nhiều lần gốc. Hình dáng củ sứ rất đa dạng, độc đáo, có củ giống hình người đang nằm, hình các con thú, hình người ngồi...

Và những ai trót phải lòng loài hoa sứ đều biết rằng đêm khuya vắng là lúc hoa sứ thơm nhất và toát lên vẻ đẹp dịu dàng như người con gái trong bài thơ "Hoa sứ ngày xưa" của tác giả Lưu Vĩnh Hà:

"...Mỗi đêm về thơm mùi hương hoa sứ.
Tôi vẫn thường quanh quẩn ngõ nhà em.
Hoa sứ rơi rụng trắng ở cạnh thềm.
Dáng tha thướt em ngồi bên song cửa..."

Rực rỡ sứ Thái bonsai xứ Phan

Càng cận tết thì mọi người càng mong chờ những ngày đoàn viên đầm ấm bên gia đình, bạn bè. Và để cho những ngày tết thêm phần rực rỡ thì chắc hẳn không thể thiếu hình ảnh của những đóa hoa xuân. Vào thời điểm này, trên khắp nẻo đường của Phan Thiết, không khó bắt gặp những cành mai, hoa hồng, đỗ quyên... đang đua nhau khoe sắc. Giữa những loài hoa ấy, những cây sứ Thái được tạo dáng, tạo thế bonsai sai đầy ấn tượng do Tổ sản xuất hoa - cây cảnh của Hội Nông dân thành phố Phan Thiết chăm sóc mang một nét đẹp e ấp nhưng vẫn rực rỡ, thu hút ánh nhìn những người "săn" hoa tết. Nhiều người Việt hay chọn trưng bày cây sứ trong nhà

vào dịp tết, nhất là những cây được tạo dáng bonsai bởi hoa sứ không chỉ tô điểm cho không gian gia đình thêm rực rỡ, ấm áp mà còn có ý nghĩa mang lại tài lộc, an lành, hạnh phúc cho gia chủ.



Đứng giữa bạt ngàn hoa sứ Thái với đủ màu sắc tươi mát, dưới cái nắng dịu nhẹ của mùa xuân xứ biển, ông Đặng Thanh Tấn (Chủ tịch Hội Nông dân TP. Phan Thiết) đang cẩn thận, tỉ mỉ chăm sóc những cây sứ Thái bonsai. Ông chia sẻ: “Trong số những loại hoa cảnh phổ biến được nhiều người ưa chuộng hiện nay phải kể đến hoa sứ Thái, nhất là các cây được tạo dáng bonsai vì hoa đẹp, nở lâu, tương đối dễ trồng, việc chăm sóc không quá cầu kỳ như các loại hoa khác”.

Được biết, những cây hoa sứ Thái bonsai này bắt nguồn từ thành công của đề tài “Nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật chăm sóc, cấy ghép hoa sứ Thái Lan trên các gốc sứ thường để nâng cao chất lượng, chủng loại giống hoa tại TP. Phan Thiết” do ông Tấn làm chủ nhiệm.

Sau 2 năm ghép hoa sứ Thái thành công, từ bàn tay khéo léo của ông Tấn và các thành viên trong Tổ sản xuất hoa - cây cảnh, những chậu cây sứ Thái ghép đã được tạo thêm nhiều thế, dáng theo kiểu bonsai độc đáo, phục vụ nhu cầu của khách hàng.

Chia sẻ thêm về cách chăm sóc, tạo dáng cho cây sứ Thái thành bonsai, ông Tấn cho biết: “Cây cũng như người, muốn đẹp, có giá trị phải biết chăm sóc đúng cách. Để có được một cây sứ Thái có kiểu dáng đẹp, từ cây sứ ghép bình thường, sau 3-5 năm khi cây đã già, bộ rễ phình to thì chuyển sang chậu lớn, đồng thời nâng bộ rễ cao lên khỏi miệng chậu và tạo dáng theo kiểu bonsai cho cây. Những cây sứ Thái bonsai được bán quanh năm, mang lại giá trị kinh tế cao hơn so với cây sứ Thái ghép thông thường. Hiện giá bán bình quân của cây sứ Thái bon- sai từ 300.000 - 500.000 đồng/cây, có cây lên đến 2-3 triệu đồng tùy vào độ tuổi và dáng, củ, rễ của cây. Đặc biệt, hoa sứ Thái có nhiều màu sắc độc đáo, có những giống siêng ra hoa có thể có tới 20 hoa mỗi chùm và nở dần hơn 1 tháng mới hết nên rất đẹp và thích hợp trưng trong dịp tết”.



Tạm biệt vườn hoa sứ Thái của Tổ sản xuất hoa - cây cảnh, chúng tôi không khỏi lưu luyến khi chia tay những đóa hoa sứ rực rỡ sắc màu ấy và thầm cảm ơn những thành viên trong tổ đã khéo léo tạo nên những cây sứ Thái bonsai độc đáo, mang lại niềm vui cho những người yêu thích hoa cảnh. Một cơn gió mát trong lành thổi qua khiến chúng tôi biết, tết đã đến rất gần. Và dù là hoa mai, hoa đào hay hoa sứ, hoa hồng... thì các loài hoa ấy đều mang đến cho muôn người, muôn nhà một không khí tết vui vẻ, an lành và ngập tràn hạnh phúc.

Ngọc Hân // Báo Bình Thuận Xuân

SẮC XUÂN TRÊN NÚI RỪNG TÀ CÚ

Nhắc đến Tà Cú (Hàm Thuận Nam), nhiều người thường nghĩ đến khung cảnh hoang sơ, kỳ vĩ, một thắng cảnh với núi non trùng điệp.

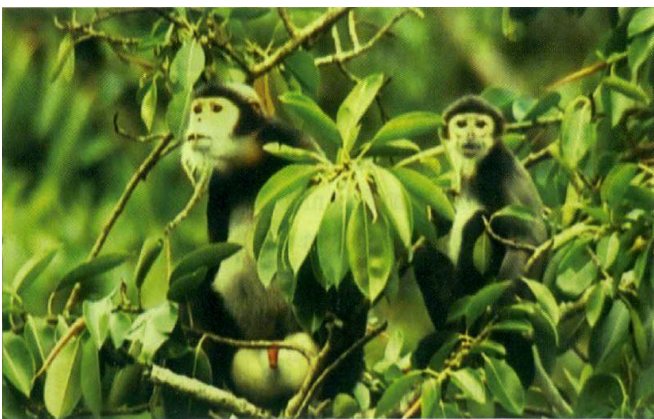


Một góc rừng Tà Cú nhìn từ trên cao

Mỗi năm, nơi đây thu hút hàng ngàn người đến tham quan, trải nghiệm để được hòa mình vào không khí mát mẻ trong lành của thiên nhiên.

Khi tết đến xuân về, bên cạnh màu xanh bạt ngàn, núi Tà Cú được tô thêm sắc đỏ khi hoa vông cùng nở rộ tỏa hương thơm ngát cả cánh rừng. Tại đây, ngoài những danh thắng nổi tiếng tại Khu du lịch núi Tà Cú và suối nước nóng Bưng Thị, cùng

với hệ sinh thái rừng đa dạng, Tà Cú cũng đang sở hữu một “bộ sưu tầm” hệ động vật rừng ngày càng phong phú.

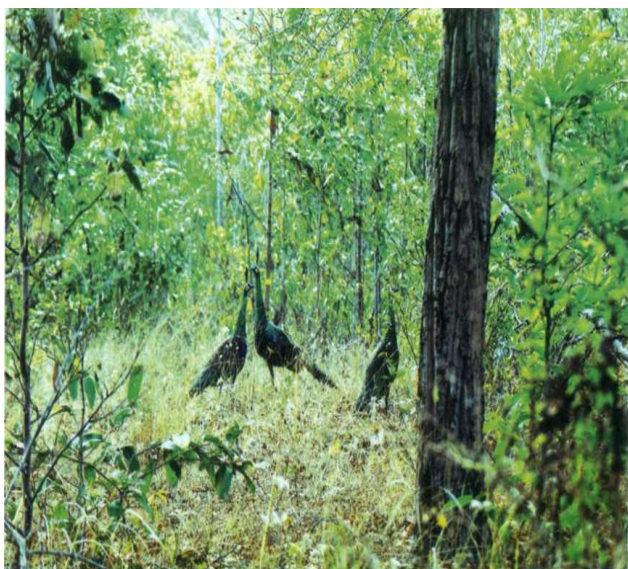


Ở Tà Cú, chúng ta thường bắt gặp voọc chà vá chân đen vào buổi sáng



Những chú khỉ đuôi dài ung dung tắm nắng trên cành cây dầu

Theo Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Cú, hiện đã ghi nhận được 465 loài động vật với 163 loài chim, 62 loài thú, 55 loài bò sát, 160 loài côn trùng và 25 loài lưỡng cư, đặc biệt đã phát hiện quần thể của loài voọc bạc Trường Sơn, chà vá chân đen. Tà Cú có 5 loài động vật đặc hữu của Việt Nam là nhái bầu picta, tắc kè Tà Cú, thần lằn ngón Tà Cú, nhông cát và nhông cát guttata, riêng thần lằn ngón Tà Cú, tắc kè Tà Cú là 2 loài đặc hữu hẹp chỉ có ở Tà Cú.



Đàn chim công sinh sống trong rừng Tà Cú



Chim đầu riu và thằn lằn vạch đỏ cũng xuất hiện nhiều ở Tà Cú.

Những nghiên cứu gần đây cũng ghi nhận Tà Cú có 37 loài nằm trong danh sách đỏ Việt Nam, 23 loài trong danh mục các loài bị đe dọa của tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế.

Lê Phúc // Báo Bình Thuận Xuân



ÁO DÀI HỒN TẾT VIỆT

Cứ mỗi độ tết đến xuân về, tôi thấy người thân của mình mặc áo dài đi thăm nhau ngày tết. Đó là một hình ảnh rất đẹp trong mắt tôi. Với tôi, áo dài mang đến không khí thiêng liêng, trang trọng vào dịp tết. Tôi cũng muốn để các con của mình mặc áo dài đón tết, để gắn kết và cảm thấy gần gũi hơn với các giá trị truyền thống ngay từ khi còn bé. Tôi nghĩ nếu tất cả đều mặc thì đó sẽ là hình ảnh rất khó quên, tết ngày nay mai một nhiều nét truyền thống quá, có thêm áo dài, ngày xuân sẽ có cái để nhớ, để yêu, để giữ gìn hơn”, đó là chia sẻ của chị Thúy Hằng - giáo viên Trường THPT Phan Bội Châu, TP. Phan Thiết. Giữa nhịp sống hiện đại hối hả, nhiều nét văn hóa từng góp mặt trong mỗi dịp tết Việt dần được giản lược, bởi thế có nhiều tranh cãi về việc tết đang bị mất đi bản sắc dân tộc vốn có. Nhưng giá trị của tà áo dài là không thể thay thế. Bởi áo dài mang theo nó sự tự hào về một nét đẹp trong văn hóa của dân tộc. Nó giống như sự nhận diện thương hiệu vậy. Không phải quốc gia nào cũng có được trang phục truyền thống vừa riêng mà lại khoe được nét đẹp của người phụ nữ một cách dịu dàng, duyên dáng mà sang trọng đến vậy.



Áo dài là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam, bởi chứa đựng trong đó là những tinh hoa, tâm hồn, tính cách của người Việt Nam trải qua nhiều thăng trầm nhưng đến nay, chiếc áo dài vẫn giữ nguyên giá trị trong đời sống văn hóa và tinh thần trong xã hội Việt Nam. Cho dù giờ đây người Việt không còn mặc áo dài như một loại trang phục thường ngày như trước,

nhưng áo dài vẫn là một loại trang phục trang trọng để mặc trong những dịp quan trọng, trong những bữa tiệc hay dùng làm đồng phục của một số cơ quan, đơn vị. Đặc biệt nhất là vào dịp tết, tà áo dài càng được tôn vinh bởi đây là nét đẹp truyền

thống của người phụ nữ Việt Nam, là trang phục đặc biệt in sâu dấu ấn vào tâm trí mỗi người con đất Việt cũng như bạn bè năm châu...



Ngày xưa, việc mặc áo dài chơi xuân là thói quen thân thuộc của đa số người dân Việt Nam. Với nét đẹp dịu dàng, duyên dáng mà sang trọng nên ai nấy đều chọn áo dài làm trang phục vào mỗi độ tết đến xuân về. Họ mặc áo dài đi chùa, đi chúc tết ông bà nội ngoại hay dạo phố, chụp ảnh... Không biết từ khi nào, chiếc áo dài đã trở thành nét đẹp của người Việt, là giá trị truyền thống được giữ gìn qua rất nhiều thế hệ.

Ngày nay, áo dài không chỉ là trang phục truyền thống dành cho các sự kiện đặc biệt nữa, nhiều chị em chọn áo dài để diện tết. Từ truyền thống tới cách tân, chiếc áo dài xuất hiện khắp mọi nơi. Nhờ có những kiểu

dáng áo dài cách tân với họa tiết trẻ trung, cá tính và năng động mà các bạn trẻ cũng không ngần ngại rủ nhau mặc áo dài đón tết. Chia sẻ của em Diễm Quỳnh - học sinh Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo: “Những ngày sắp tết em và các bạn hay hẹn nhau mặc áo dài để chụp hình và chia sẻ lên mạng xã hội. Em thấy hiếm có trang phục nào mang đến không khí rộn rã và hân hoan vào dịp cuối năm như áo dài”.

Mặc áo dài ngày tết không phải trào lưu một sớm một chiều, mà là một biểu tượng tự hào cho văn hóa và thẩm mỹ của người Việt. Áo dài đã và đang trở thành một phần của tết, làm nên không khí tết trọn vẹn.

Thanh Hương // Báo Bình Thuận Xuân